KINH THƯƠNG MINH ĐỨC

SAU

40

NĂM

ĐẠI HỘI KINH THƯƠNG MINH ĐỨC
MONTRÉAL 2016

KINH THƯƠNG MINH ĐỨC SAU 40 NĂM

nhóm thực hiện

Kỹ thuật: PHẠM THÀNH ĐỨC, PHÓ ĐỨC TRƯỜNG,
NGUYỄN NGỌC BẢO
Thực hiện: QUÁCH TÚ ANH , LÂM QUANG THANH NGÂN,
NGUYỄN VĂN TẤN, NGUYỄN VĂN HẢI, LA THỊ NGỌC THU,
PHẠM LÝ TÁNH, TRƯƠNG THỊ VÂN LAN, NGUYỄN PHƯỚC VĨNH LONG,
BÙI VĂN HÓA, NGUYỄN NGỌC QUANG

CHÀO MỪNG ĐẠI HỘI KINH THƯƠNG MINH ĐỨC MONTRÉAL 2016

NGUYỄN HẢI BÌNH



Trước khi bắt đầu những giòng này để chia sẻ niềm vui hội ngộ Kinh Thương Minh Đức với các em cựu sinh viên trường xưa tôi đã có cả một cuối tuần đọc lại những kỷ yếu Về Nguồn, Kinh Thương Kỷ Niệm … của những đại hội Kinh Thương hải ngoại 2006, 2008, 2014. Tôi cũng đã coi lại những hình ảnh của 2 Đại Hội Houston và cuốn DVD Đại Hội Nam Cali 2012. Tất cả đã cho tôi niềm vui và bồi hồi xúc động, để hôm nay gởi tới các anh chị em cựu sinh viên và các cựu đồng nghiệp lời chào họp mặt ĐẠI HỘI KINH THƯƠNG MINH ĐỨC 40 NĂM SAU tại Montréal, Canada hôm nay.

Bên lời chào họp mặt là tâm thành của tôi cảm ơn các em đã cho tôi hôm nay hội ngộ cũng như bẩy lần đã qua để cùng nhau nhớ lại trường xưa một thời sinh động. Tôi đã nghe các em kể lại những chuyện thầy trò, những cuộc tình sinh viên thành đôi lứa và những điều tôi chưa bao giờ biết đến để mỉm cười giả lả hay sung sướng như khi nghe lời tâm sự "… ngày đó nhìn thấy thầy với hàm râu quai nón đi ra từ văn phòng là em chạy mất". Vậy mà cho tới bây giờ chúng ta tay trong tay, từ năm 2000 họp mặt K1 ở Cali, rồi 8 lần đại hội hải ngoại, 3 lần với Kinh Thương bên nhà, gặp gỡ Âu châu Paris, Bruxelles, Hoà Lan 2011, Nam Cali và một giải Úc châu từ Adelaide qua Melbourne tới Sydney 2013, sau chót Montréal gần đây 2015. Trong những dịp này các em và gia đình đã cho tôi những thân thương đơn thuần chân chất - tất cả đã sưởi ấm lòng tôi rất nhiều vào

lúc cuối đời. Xin cảm ơn, cảm ơn các em đã cho tôi một thân tình sư đệ tuyệt vời.

Tiếp theo những lời cảm ơn là sự hãnh diện của tôi trước những thành công của các em và các cháu trên đường sự nghiệp, những thán phục của tôi đối với các em về nhiều phương diện qua những bài viết hay sáng tác như *Giữ mãi mầu áo Xanh* của Trần văn Tâm, những trang thơ văn trên Kinh Thương Net, những bài của BV Hoá, VV Xuất, PK Dung, Kim Ánh, Mây Bruxelles và nhất là của hai cháu Vivan Phạm và Priscilla Trần … Và tôi cũng trầm lòng xuống khi đang nghĩ tới những người xưa mới đâu đây tôi còn gặp gỡ Lâm Thanh Lộ, Vũ Đình Sô, Lệ Hoa, Khánh Trang, và mới đây Phạm Thuận K2 nay đã đi rồi …

Thân ái chúc các em, tay trong tay thân tình đồng môn nhân dịp Đại Hội Kinh Thương Minh Đức Montréal 2016 này mà vợ chồng Tú Anh K5-Lâm Quang Thanh Ngân K1 và Ban Tổ Chức đã hết lòng xây dựng cho chúng ta có 3 ngày hội ngộ.

Thân ái

40 năm sau

TIÊN TRI

ANH EM KINH THƯƠNG GẶP TÔI, THƯỜNG ĐẶT MỘT CÂU HỎI: NẾU KHÔNG CÓ NGÀY 30 THÁNG 4, THÌ KINH THƯƠNG SẼ RA SAO. SAU ĐÂY LÀ MỘT VÀI DỰ ĐOÁN VỀ KINH THƯƠNG SAU 40 NĂM.

Trước tiên phải đặt ra những giả thuyết căn bản mới có thể dự đoán được tương lai, sau đây là những giả thuyết cần thiết để có được lời giải đáp tương đối hợp lý.

1- Năm 1975, liên hiệp quốc can thiệp để nam, bắc tiếp tục phân chia thêm 50 năm nữa, sau đó sẽ có bầu cư dân chủ để thống nhứt đất nước trong hòa bình

2- Miền Nam sẽ thành lập đệ tam cộng hòa, với chánh phủ dân sự, được thế giới tự do hậu thuẫn tối đa, nhứt là Hoa Kỳ với chương trình phát triển kinh tế hậu chiến, mà đa số chuyên viên, lãnh đạo là giáo sư Kinh Thương Minh Đức.

3- Sau 1975, trường Kinh Thương sẽ đổi về Thủ Đức, với khuôn viên trường rộng gần 5 mẫu đất, với tất cả kiến trúc, thiết kế và trang bị tối tân.

4- Nhân tài khắp nơi về nước để góp phần vào việc phát triển đất nước, do đó giáo sư Kinh Thương sẽ được tăng cường về số lượng và khả năng chuyên môn.

Với 4 giả thuyết trên, một chương trình được soạn thảo đã để tiên đoán cái gì sẽ xảy ra 40 năm sau.

I- GIAI ĐOẠN 1976-1980

a- Chương trình Cao học và Tiến sĩ sẽ được mở ra

b- Chương trình cử nhân sẽ được mở rộng, ban kinh tế gồm: thống kê, kế hoạch, nghiên cứu phát triển ..., doanh thương với các ban: kế toán, tài chính thuế vụ, tiếp thị, quản trị ngân hàng, du lịch...

c- Chương trình cao đẳng mở rộng với các ban: bí thư, kế toán, thảo

chương viên, về kỹ thuật, quản trị du lịch, tài chính ngân hàng...

d- Phòng thính thị sinh ngữ, phòng điện toán, trung tâm tìm việc, trung tâm thể thao sinh hoạt, câu lạc bộ được mở rộng để lo vấn để ẩm thực cho sinh viên, và trường dạy võ thuật được mở rộng và tân tiến hoá để phù hợp với chương trình giảng dạy và theo kịp sự tiến hoá của khoa học kỹ thuật.

e- Chương trình học luôn được cải tiến theo tiến bộ của khoa học kỹ thuật tại các quốc gia tiên tiến.

f- Ký túc xá sinh viên tại Thủ Đức được xây dựng để cho sinh viên nội trú tại Thủ Đức, hệ thống đưa rước sinh viên từ Sài gòn đến Thủ Đức do trường quản trị

g- Đến năm 1980, số sinh viên của trường sẽ đạt được là 5000 thay vì 2000 năm 1975,

h- Tiếp tục soạn thảo các chương trình phát triển du lịch tại: Vũng Tàu-Long Khánh, Huế, Nha Trang, các bãi biển như Đại Lãnh, Sa Huỳnh, Mũi Né, và các đảo Phú Quốc, Thọ Châu, Cần Thơ Bến tre, Rạch Giá, Cà Mau.

2- GIAI ĐOẠN 1981-1990

a- Trường có quỹ học bổng (do Trường và cựu sinh viên đóng góp) để cho sinh viên xuất sắc du học, để chuẩn bị thành phần giáo sư cho tương lai

b- Có giáo sư Kinh Thương là cựu sinh viên

c- Chương trình cử nhân song ngữ hoặc đa sinh ngữ được thành lập, cũng như chương trình trao đổi sinh viên với các trường đại học trên thế giới được thực hiện.

d- Với sự giúp đỡ của giáo sư, cựu sinh viên chương trình hợp tác học đường và xí nghiệp được đa số các công ty, xí nghiệp chấp nhận nhằm mục đích tạo cơ hội cho sinh viên thực tập tại các xí nghiệp, công ty, và trường sẽ hỗ trợ để giải quyết những khó khăn, vấn đề mà công ty, xí nghiệp gặp phải, sự hiện diện của trường, giáo sư và sinh viên Kinh Thương trong cơ quan chính quyền, xí nghiệp, công ty càng ngày càng đông đảo và giữ nhiều địa vị quan trọng trong hệ thống phát triển kinh tế tài chánh, thương mại của quốc gia.

e- Giáo sư, cựu sinh viên và sinh viên hợp tác để phát triển các trung tâm chế xuất tại Thủ Đức, Biên Hòa, Bình Dương...

3- GIAI ĐOẠN 1991-2000

a- Trường bắt đầu phối hợp với sinh viên, cựu sinh viên để thành lập những công ty quan trọng trong việc phát triển kinh tế và thương mại

trong nước và những công ty lo về xuất nhập cảng.

b- Trường bắt đầu phát triển 2 chi nhánh tại Huế và Cần Thơ với các chương trình cao đẳng, cử nhân, cao học tương tự như tại trụ sở chính, mỗi chi nhánh có thể đào tạo tối đa khoảng 2000 sinh viên.

c- Giáo sư, cựu sinh viên và sinh viên hợp tác để phát triển các khu chế xuất Đã Nẵng, Hội An, Cần Thơ, Long An...

d- Chương trình đào tạo công nhân chuyên nghiệp được trường phối hợp với công ty, xí nghiệp để cung cấp những chuyên viên chuyên môn theo tiêu chuẩn quốc tế.

4- GIAI ĐOẠN 2001 TRỞ ĐI

a- Hội Ái Hữu Sinh Viên KT trở thành một trong những hội ái hữu có thực lực rất vững chắc và có khả năng đầu tư, kinh doanh quốc gia và quốc tế,

b- Trường phối hợp với Y Khoa Minh đức để hợp tác quản trị hữu hiệu các cơ sở y tế khắp nơi,

c- Trường phối hợp với Khoa Học Kỹ Thuật để phát triển và quản trị hữu hiệu các trung tâm nghiên cứu, sản xuất Kỹ Thuật cho việc phát triển Kỹ Thuật, cơ xưởng sàn xuất theo tiêu chuẩn quốc tế. Quản trị hữu hiệu năng lượng mặt trời, lòng đất, khai thác dầu, gaz, tài nguyên ...Nghiên cứu sản xuất nhà dùng nguyên liệu rơm, rạ, đất sét, nhưng theo tiêu chuẩn kỹ thuật cao .

d- Trường phối hợp với Kỹ Thuật Canh Nông để thực hiện cải cách, sản xuất nông nghiệp, hải sản theo tiêu chuẩn cơ khí hoá (cày, bừa, thu hoạch bằng máy móc, kiểm soát bằng điện toán, kiểm soát từ xa), và thủ công nghệ (trồng trọt, sản xuất sản phẩm mỹ nghệ bằng tay),

e- Phối hợp với Nhân Văn và Nghệ Thuật để giữ gìn và phát triển văn hóa cổ truyền, và sản xuất những phim ảnh giới thiệu khắp nơi trên thế giới về tiến bộ của đất nước, cũng như những phim ảnh về cuộc chiến đã qua...

Đây chỉ là chuyện giã tưởng, nhưng hy vọng cũng giúp các bạn luôn thắc mắc, nếu không có tháng tư đến, thì Kinh Thương sẽ ra sao, các bạn cứ tưởng tượng, mỗi năm có tối thiểu 1000 sinh viên: cao đẳng, cử nhân, cao học, tiến sĩ, thì sau 40 năm chúng ta có 40000 cựu sinh viên, một lực lượng thực hùng hậu,hy vọng giải đáp một phần nào câu hỏi của các bạn KT sẽ ra sau. (Bài nầy dựa trên giả thuyết là anh chị em Kinh Thương luôn đoàn kết và cựu sinh viên luôn sát cánh với trường để cùng nhau phát triển).

KỶ NIỆM VỚI QUÝ THẦY CÔ TẠI KINH THƯƠNG MINH ĐỨC

LÂM QUANG THANH NGÂN - K1

HƠN 40 NĂM QUA, CÓ THỂ NÓI CUỘC ĐỜI CỦA TÔI GẮN BÓ VỚI KINH THƯƠNG, TỪ THUỞ CÒN ĐI HỌC, CHO ĐẾN LÚC VƯỢT BIÊN, CŨNG NHƯ KHI ĐỊNH CƯ TẠI XỨ NGƯỜI. THỜI GIAN LÀM VIỆC VÀ HỌC TẬP CỦA TÔI TẠI XỨ NGƯỜI CÒN NHIỀU HƠN 5 NĂM HỌC HÀNH TẠI KINH THƯƠNG, NHƯNG THẦY CÔ VÀ BẠN BÈ KINH THƯƠNG ẢNH HƯỞNG SÂU ĐẬM TRONG CUỘC SỐNG CỦA TÔI. VỚI TRÍ NHỚ KÉM CỎI, TÔI SẼ CỐ GHI LẠI NHỮNG KỶ NIỆM VỚI QUÝ THẦY CÔ, MẶC DÙ ĐA SỐ GIÁO SƯ KINH THƯƠNG ĐỀU TRẺ TRUNG VÀ DU HỌC TỪ MỸ, NHƯNG CŨNG CÓ MỘT SỐ GIÁO SƯ ĐƯỢC ĐÀO TẠO THEO HỆ THỐNG CỦA PHÁP, ĐIỂN HÌNH LÀ NHỮNG GIÁO SƯ SAU ĐÂY:

1. GIÁO SƯ VŨ QUỐC THÚC

Với giáo sư, thì không có thì giờ để thầy trò tâm sự, có giờ học là may mắn lắm rồi. Đúng là học chạy, không có thời khoá biểu chính thức, khi có thông báo có giờ học là bắt đầu liền. Thầy giảng tràng giang đại hải, trò ghi chép lia chia, ghi được hay không ráng chịu, nhiều lúc phải thu băng để hy vọng có thể nhớ bài giảng. Thi xong có đuợc điểm C hoặc B là mừng hết lớn rồi.

2. GIÁO SƯ TRẦN CỰ UÔNG

Giáo sư Uông rất giỏi về kế toán theo hệ thống của Pháp, còn gọi là hoạch đồ kế toán 1957. Thầy hút thuốc liên tục. Đặc điểm của hoạch đồ kế toán 1957 là phải đâu vào đấy, trương mục, tài khoản, sổ cái, báo cáo tài chánh phải chi tiết rõ ràng, không được thoải mái như kế toán kép theo hệ thống của Mỹ. Mặc dù sau này học kế toán theo hệ thống của Mỹ, nhưng những kiến thức ban đầu của hoạch đồ 1957 vẫn là nền tảng vững chắc cho môn kế toán. Tôi gặp lại thầy vài lần khi định cư tại Montreal Canada, thầy vẫn hút thuốc liên tục, tại Montreal, thầy lấy lại bằng kiểm toán (CA). Có lẽ vì hút thuốc nhiều quá, nên thấy mất vì ung thư phổi.

3. GIÁO SƯ NGUYỄN VĂN NGÔN

Thầy dạy về môn tiền tệ ngân hàng. Có lẽ vì môn học có tên của tôi, nên tôi thích học môn này, học hành rất chăm chỉ, cẩn thận đàng hoàng. Có lẽ nhờ vậy mà thầy biết rõ tên tôi mà tôi không biết, nên khi tôi nhận lời thi giùm cho 1 người bạn môn này, đúng là trời hại kẻ gian ác. Vô phòng thi, thầy vẫn hỏi, trò trả lời ngon lành, sau khi hỏi thi xong thầy cho biết em giỏi lắm, tôi biết tên em. Làm sao mà chạy được, nên đành phải ra hội đồng kỷ luật vì tội thi giùm. Tôi thì trong thời gian đi học, bị cấm túc, ra hội đồng kỷ luật thường xuyên, nhưng lần này không phải vì tôi phá phách, chỉ giúp bạn, không được thì đành chịu vậy. Rất may trường chỉ dơ cao đánh khẽ, nên chỉ bị đuổi học 2 tuần lễ mà thôi, sau này gặp thầy tôi xin lỗi, mà hình như thầy vẫn còn giận trò muốn qua mặt thầy.

4. GIÁO SƯ NGUYỄN VĂN TƯƠNG

Thầy dạy môn Hành Chánh Công Quyền. Tôi cũng hay đặt câu hỏi, vì cơ cấu hành chánh thầy giảng dạy, so với tình hình hiện tại khác xa, do thiếu chuyên viên về hành chánh và lãnh đạo hành chánh đều xuất thân từ quân nhân do hoàn cảnh chiến tranh, nên học thì cứ học, còn hành thì phải theo cách thực hiện hành. Thầy đúng là dân hành chánh chuyên nghiệp, lúc nào cũng từ từ, chậm rãi, làm việc có hệ thống, nguyên tắc. Thầy chỉ dẫn cách sắp xếp hồ sơ giấy tờ, tôi nổi hứng (tôi thì hay nổi hứng bất tử lắm) nhảy lên thì đua với thầy. Lúc đầu thì tôi dẫn đầu, nhưng tôi làm thì lẹ, nhanh, ẩu tả, không có phương pháp. Còn thầy thì từ từ, chậm mà chắc chắn. Cuối cùng tôi bỏ cuộc, tôi học được bài học về sự làm việc có phương pháp, tổ chức, nhưng có học mà không có hành. Biết như vậy, mà tôi lúc nào cũng cẩu thả, làm ào ào, không có gì hoàn hảo hết, làm xong phải sửa lại, mất thì giờ vô ích. Bà xã tôi gọi tôi là làm 1 phá 2. Bắt đầu đủ thứ, nhưng không có gì kết thúc cả. Tôi nói bởi vậy mới có bà, tôi làm hư bà sửa lại cho đẹp, tôi bắt đầu không kết thúc, bà kết thúc, nhờ vậy người ta mới nói: của chồng công vợ.

Người ta nói sống dễ, chết dễ. Tôi hy vọng có một điều là nếu tôi được chết nhanh chóng như tôi làm việc, chắc khỏe thân hơn.

5. GIÁO SƯ BÙI ĐÌNH ĐẠM

Tôi chỉ nghe danh thiếu tướng Bùi Đình Đạm với luật tổng động viên năm 1972, nhưng khi học môn lãnh đạo chỉ huy với thầy, thì hình ảnh của thầy hoàn toàn khác với trí tưởng tượng của tôi. Tôi nghĩ giáo sư cũng phải oai phong lẫm liệt như Từ Hải trong truyện Kiều. Nhưng đúng với tên của thầy, thầy tầm vóc trung bình, nhỏ nhẹ, điềm đạm, rất thông cảm và gần gũi với sinh viên. Thầy tâm sự, luật tổng động viên đó thầy ký là do tình hình đất nước, chớ thầy đâu có muốn đôn quân bắt lính, đem thế hệ thanh niên trẻ tuổi tài hoa vào vòng lửa đạn. Kỷ niệm với thầy là khi chuẩn bị thi môn học của thầy, dù ham chơi, nhưng 1 tuần trước khi thi, tôi phải gạo bài. Bao nhiêu trang về nghệ thuật lãnh đạo chỉ huy ráng

nuốt cho trôi, nhưng vào phòng thi thì chỉ là 1 câu hỏi nếu gặp tai nạn chìm tàu, giữa 3 người: mẹ, cô gái đẹp, và 1 người không quen biết, thì cứu ai. Để hy vọng có nhiều điểm, tôi viết tràng giang đại hải, phân tích đủ thứ. Nào là nếu biết lội, thì sẽ cứu ai, phải cứu mẹ trước, rồi sau đó gặp ai cứu đó. Nếu biết lội chút ít, thì cứu ai, nếu không biết lội thì chết chắc....Tôi cũng không biết tại sao, trong phần kết luận (cũng là do hứng bất tử), tôi viết rất thật với lòng tôi là, nếu thực sự tôi xuống thuyền mà gặp cô gái đẹp, thì chắc chắn tôi sẽ tìm cách ngồi gần cô ta rồi. Dĩ nhiên nếu có tai nạn thì tôi sống chết sẽ cứu nàng, có khi còn làm hô hấp nhân tạo nữa, rồi mới tính tới cứu người khác sau. Nhờ viết sự thật đau lòng này, mà tôi được điểm rất cao. Tôi còn nhớ khi thầy trả bài thi có chấm điểm, thầy nói: tôi đâu có muốn đánh rớt ai đâu, trả lời thế nào cũng có điểm cả, nhưng điểm cao nhất là câu trả lời rất thành thật, giản dị và hợp lý nhất. Từ đó trong phần lãnh đạo chỉ huy của cá nhân tôi, có thêm đặc tính quan trọng là thành thật, giản dị và chân thành.

Bây giờ đến những giáo sư du học từ Mỹ về. Đa số giáo sư tốt nghiệp từ Mỹ về thì trẻ trung hơn, dễ thông cảm, là những chuyên viên giỏi, nên về chuyên môn rất xuất sắc, nhưng về Phương diện giảng dạy, thì tùy cá nhân. Có giáo sư dạy rất hấp dẫn, có giáo sư diễn đạt hơi khó hiểu, nhưng dù sao thầy trò cũng có thể trao đổi dễ dàng hơn là những giáo sư theo hệ thống của Pháp.

6. GIÁO SƯ NGUYỄN TRỌNG HIỀN

Môn Nghiên Cứu Tác Vụ tương đối mới lạ, mặc dù phải học hỏi và thực hành nhiều mới hiểu rõ môn này. Làm gì làm thì tôi cũng phải làm xong bài tập môn này để nộp đúng hạn, môn nầy đòi hỏi phải làm nhiều bài tập mới khá được. Thầy rất tận tình chỉ dẫn, mặc dù chuyên môn thầy rất giỏi, nhưng cách thức diễn đạt, hơi khó hiểu, hay do tôi hiểu không hết những gì thầy giảng dạy. Mỗi lần học xong, phải làm bài tập, làm tới làm lui vài lần mới cảm thấy hiểu biết chút ít.

Ngoài môn nghiên cứu tác vụ, thầy con dạy cách thức làm luận án ra trường. Thầy chỉ dẫn rất tỉ mỉ, chi li, hoàn toàn giống như những bài luận án ra trường tại Bắc Mỹ. Nhưng vào thời điểm đó, học trò của thầy không ai gõ máy như bây giờ, phải nhờ người đánh máy bài vở. Những người này họ theo cách thức và thói quen, nên anh chị em chúng tôi lao đao lận đận, vì phải theo dõi sửa chữa luận án cho phù hợp với tiêu chuẩn của trường.

Kỷ niệm đáng nhớ với thầy là năm 1975, thấy nhờ tôi chấm bài môn nghiên cứu tác vụ cho anh chị em khóa 2. Tôi đã từng khổ sở với môn này rồi, nên khi chấm điểm thì không ai dưới trung bình cả. Cái khổ là những người có điểm cao, đa số bài làm gần như giống nhau, không lẽ tất cả cùng điểm, ông thầy sẽ thắc mắc, nên tôi có sáng kiến (cũng hứng bắt tử nữa, và rút kinh nghiệm bản thân) gần tới ngày làm bài tập môn này, tôi ngồi nghe anh chị em khóa 2 thảo luận làm bài tại câu lạc bộ, nghe thảo luận, cách suy nghĩ, cách thức làm bài, từ đó tôi quyết

định cho điểm ai cao hơn (dù bài có giống nhau). Nhưng Phương pháp chấm bài của tôi không có hiệu quả, anh em kiện với thầy tại sao bài làm giống nhau mà điểm khác nhau. Thầy hỏi tại sao, tôi không thể giải thích rõ ràng cách thức chấm bài của tôi. Thấy không ổn, tôi từ chối không chấm bài nữa, với lý do quá bận rộn, tôi biết thầy thất vọng với tôi lắm, nhưng tôi thấy tốt nhất thầy tìm người khác.

7. GIÁO SƯ NGÔ TỬ HÙNG

Vì chọn ban Gian Thương, nên tôi phải gắn bó với môn Kế Toán, nhiều hơn ban Kinh Bang Tế Thế. Học kế toán thì phải đâu ra đó, con tôi thì ẩu tả, lộn xộn. Nhưng đã chọn doanh thương thì đành chịu vậy. Tuy nhiên học với thầy thì thoải mái hơn, thầy thông cảm và giảng dạy rất tận tình, cẩn thận, nhứt là cho điểm rộng rãi. Kỷ niệm đáng nhớ trong giờ học với thầy, để trắc nghiệm khả năng của học trò, để thầy chuẩn bị chương trình giảng dạy hợp với khả năng, thầy chỉ cho biết 1 công ty có tích sản 100.00$, không hoạt động gì hết trong 1 năm, sau 1 năm thi kết quả thế nào. Tính tôi thì lẹ lắm, làm bài được thì làm, còn làm không được thì đi ra để còn gặp bạn bè ăn nhậu cho vui. Tôi đang nhìn ra ngoài cửa sổ, nhìn trời mưa, dự định nộp giấy trắng cho thầy, thì bỗng thấy một bông hồng, 1 tay cầm quyển sách che mưa lất phất trên đầu, áo dài thướt tha, thân hình uyển chuyển đi trong mưa. Tôi chịu không nổi, đứng dậy ngắm theo và la lên: trời ơi sao mà đẹp quá vậy (mặc dù tôi không thấy mặt). Cả lớp đang chăm chú làm bài, phải ngước lên nhìn tôi. Còn thầy thi cười nói, ngồi làm bài đi, người đẹp đi mất rồi. Không biết phải do thấy người đẹp, nên đầu óc tôi sáng suốt, hay vì thấy bạn bè dòm tôi như thằng khùng, tôi không bỏ đi mà sực nhớ đến ngay tiền lời ngân hàng. Với 1$ tiền lời ngân hàng, tôi bắt đầu mở trừng mục cash, vô sổ cái, làm báo cáo tài chánh, bilan... Tôi mải mê cho đến hết giờ mới xong, vì đây không phải là bài chấm điểm, nên tôi không biết trình độ hiểu biết của tôi như thế nào. Tuy nhiên sau lần này tôi cảm thấy hiểu thêm chút ít về kế toán, hiểu thế nào khi người ta nói kế toán là dùng con số để diễn tả hoạt động của xí nghiệp.

...Nhờ thầy tôi khám phá được hướng đi của tôi. Thay vì cứ coi môn kế toán là nhàm chán, tôi thấy tôi thích hợp với kế toán phân tích, quản trị hơn là vô sổ sách. Từ đó tôi cảm thấy thích thú với môn này, không còn cảm thấy nhàm chán nữa. Không nói nhiều, nhưng tôi cảm giác rất thích thầy và tôi cũng cảm giác thầy thích tôi. Sau khi tốt nghiệp, thầy cứ hỏi có muốn đi làm thì thầy giới thiệu. Khi tôi quyết định không làm phụ khảo nữa, thì thầy giới thiệu tôi xin việc tại Ngân Hàng Quốc Gia. Xin làm chuyên viên NHQG đặc trách thanh lý các xí nghiệp công. Rất tiếc đã phỏng vấn xong, nhưng không bao giờ có kết quả, vì tháng 4 xoá số.

8. GIÁO SƯ VŨ KHẮC DỤNG

Dân Kinh Thương mà học môn tài chánh với giáo sư Thứ trưởng tài chánh,

tốt nghiệp tại Mỹ, trẻ trung, hào hoa phong nhã và giảng dạy hấp dẫn lưu loát ai mà không thích. Môn học này được tôi xếp vào loại quan trọng, không được vắng mặt. Hơn nữa thầy lại là giáo sư hướng dẫn bài khảo luận ra trường của tôi, nên mặc dù thầy rất bận rộn, tôi vẫn được ưu tiên gặp thầy để được hướng dẫn, chỉ dẫn thêm cho bài khảo luận được đầy đủ. Mặc dù tôi và thầy muốn bài khảo luận về kỹ thuật định giá cổ phần các công ty quốc doanh tại VN được trình bày nặng về thực hành và chú trọng tình trạng hiện tại của các công ty quốc doanh, nhưng tôi không thể nào tìm đầy đủ dữ kiện, tài liệu để có được bài khảo luận kỹ lưỡng, chính xác như ý của thầy. Tôi rất thất vọng và tôi biết thầy cũng không hài lòng, nhưng thầy biết các công ty không chịu cung cấp tài liệu, dữ kiện vì e ngại thầy dùng dữ kiện, tài liệu cho những mục đích khác, vì thầy là thứ trưởng tài chánh. Thầy trò đành chấp nhận bài khảo luận chuyện về lý thuyết hơn là thực hành trên những công ty quốc doanh tại VN. Sau này tại Canada, tôi mới có cơ hội học hỏi thêm, để có thể trở thành chuyên viên về định giá.

9. GIÁO SƯ LÊ BÁ TUÂN

Môn học Điện toán quá mới mẻ và đặc biệt vào năm 1974, nhưng sinh viên cảm thấy rất thích thú với môn học mới mẻ này. Phần lớn vì thầy rất đam mê và rất chuyên môn. Thầy truyền đạt những kiến thức mới lạ và tân tiến từ Mỹ cho lớp đàn em. Nhờ thầy chúng tôi được vào bộ tổng tham mưu để thăm viếng trung tâm điện toán của bộ quốc phòng với dàn máy điện toán IBM 360 duy nhứt tại VN, chạy chương trình bằng xuyên phiếu. Thầy còn dự định xin những công ty điện toán tại Mỹ hỗ trợ các bộ phận để có thể lắp ráp, chế tạo máy điện toán tại trường, y như các trường đại học tại Mỹ. Rất tiếc dự định của thầy không thực hiện được, vì hoàn cảnh đất nước. Nếu thực hiện được dự định của thầy, thì môn điện toán sẽ phát triển mạnh mẽ tại trường, cũng như việc thực hiện phòng thính thị dạy sinh ngữ. Sau này tôi không có tin tức gì về giáo sư Lê Bá Tuân, tuy nhiên nếu thầy qua Mỹ, tôi tin chắc với chuyên môn và lòng đam mê của thầy, thầy sẽ thành công trong lãnh vực điện toán. Về phần tôi, thì có học mà không có hành, tôi thuộc cổ lỗ sĩ, điện toán, kỹ thuật điện toán tôi không biết gì cả, vì lý do này còn trai tôi phải học ngành điện toán, để phụ cho ông già.

10. GIÁO SƯ TRƯƠNG NGỌC QUÝ

Là giáo sư phó khoa trưởng đầu tiên của trường, thầy giữ chức vụ trong một thời gian ngắn khi trường còn tại số 8, Nguyễn Văn Tráng. Tôi không may mắn chưa có làm gì làm cho thầy vui, hoặc tạo cảm tình với thầy, thì bị cái vụ ra hội đồng kỷ luật, đúng lúc thầy làm phó khoa trưởng. Nghĩ con người cũng lạ lùng, khi được đi học, thì cứ kiếm chuyện bỏ học, đi chơi, khi bị đuổi học thì lại muốn đi học, muốn tìm cảm giác coi nó như thế nào, khi mình bị đuổi học mà vô học lén.

Không biết vô tình hay cố ý, mà mỗi lần lén vô trường để học lén, đều gặp thầy, nhờ vậy mới biết thầy làm việc rất hữu hiệu và siêng năng. Thôi thì chịu vậy, đành nhờ bạn bè, ghi chép bài vở, còn tôi thì ở nhà học bài chuẩn bị thi (đuổi học chỉ để cảnh cáo thôi, nên vừa hết thời hạn phải thi liền). Nhờ bạn bè thương, nên bài vở ghi chép cẩn thận, và tôi có nhiều thì giờ gò bài, không ngờ bị đuổi học, mà thi lại được điểm cao, đúng là trong cái rủi, cũng có cái may.

11. GIÁO SƯ NGUYỄN VĂN KHÁNH

Hồi còn học trung học, tôi có học sử địa, địa lý kinh tế với thầy. Thầy giảng bài thao thao bất tuyệt, giọng thầy sang sảng, lôi cuốn sự chú ý của học trò từ đầu giờ cho đến kết thúc. Thầy làm Tổng thư ký của Viện Đại Học, sau 30-4-1975, thầy đại diện cho Viện và cũng coi như khoa trưởng Kinh Thương. Nếu thầy Bình làm Kinh Thương phát triển không ngừng, thì thầy Khánh giúp Kinh Thương chết từ từ thay vì chết tức khắc. Nhờ số tiền trong ngân hàng của trường và nhờ sự khéo léo uyển chuyển của thầy, thầy giúp được rất nhiều giáo sư và nhân viên văn phòng kéo dài được thời gian gần 1 năm sau, trường mới hoàn toàn đóng cửa. Các bạn biết vào thời điểm đó, 1 năm có lương (mặc dù chết đói) nhưng không phải bị Phường khóm địa phương dòm ngó, và nhứt là có thì giờ để chuẩn bị vượt biên. Trong lớp học chính trị của giáo sư, thỉnh thoảng có 1 giáo sư 'thất học' có nghĩa là vắng mặt vài ngày, không ai nói gì cả, nhưng biết là người đã đi rồi. Thầy biết tôi ăn nói không khôn khéo, hay cương ẩu, dễ làm mấy ông cách mạng khó chịu, nên sắp đặt cho tôi làm những việc khác thay vì học tập chính trị. Mà thiệt vậy, tôi ngồi nghe mấy ông thầy ca ngợi cách mạng, chỉ trích chế độ cũ (mặc dù biết là bắt buộc), nhưng tôi cũng bắt đầu nổi nóng và ăn nói lăng quăng. Khi thầy thấy tôi bắt đầu chống đối, thầy cho tôi về bảo vệ tài sản của Khoa Học Kỹ Thuật. Ở đó chỉ có 1 mình tôi với người lính gác, nên tôi yên thân được 1 thời gian. Khi trường chính thức đóng cửa, thầy biết tôi chọn con đường "mất dạy" còn hơn đi học tập, thầy Khánh nhờ quen biết, đã chuyển cho tôi và Vương Anh Dũng về làm ở sở xây dựng. Năm 1976, khi tôi lập gia đình, thầy đứng ra đại diện cơ quan (thay vì ban quân quản). Khi trường đóng cửa xong xuôi, an bài cho giáo sư, nhân viên xong, gia đình thầy, gia đình Hiếu vượt biên sang Malaysie, đảo Bidong. Nhóm Kinh Thương tại Bidong vào thời gian đó gồm: thầy Khánh, Trần Quang Thế, Tạ Thanh Duy Hiếu, Văn Thị Ngọc Nga, Huỳnh Văn Khai và có thể Trần Trung Linh. Khi tôi đến đảo Bidong thí trụ Trần Trung Lính, Huỳnh Văn Khai, Phạm Thành Đức, nhóm thầy Khánh đã rời đảo đi định cư tại Úc Châu. Khi tôi qua Úc Châu, Văn Thị Ngọc Nga cùng vợ chồng tôi thăm thầy cô. Thầy cô rất vui, thầy Khánh có tặng tôi bài thơ như sau: *(thầy viết hơi run tay, nên tôi cố đọc, có thể vài chữ không đúng, xin thầy thứ lỗi, những chữ không rõ tôi để trong dấu (...), anh em coi lại và sửa chữa giùm).*

Tặng Ngân

Đang ngồi nghĩ đến mấy vần thơ
Điện thoại chuông reo vùng đứng dậy
Đầu giây bên ấy 'Thầy Khánh hả'
Allo ai đó ở đâu đây
Em đây, thầy Khánh phải không thầy
Em Ngân muốn lại tới thăm thầy
Lòng tôi bừng khởi tinh thân cũ
(Sáng tối) trời này vẫn quá vui
Mời Ngân nhớ lại chiều nầy nhé
Ít phút hàn huyên chuyện cũ mà
Bao nhiêu kỷ niệm thân thương đó
Ở mãi trong tim tuổi xế chiều
Mấy chục năm rồi Ngân em nhỉ
Thời gian trôi chảy ta vẫn thế
Vẫn tình vẫn cảm vẫn như xưa
Nay gặp lại Ngân em vẫn thế
Vẫn cười vẫn nói vẫn hồn nhiên
Tánh em vô tư miền nam dư
Miền đất tôi thương cả cuộc đời
'Sinh Bắc tử nam' tôi vẫn ước
Song mà nguyện ấy chẳng y nguyên
Đành bỏ miền nam sang xứ Úc
Định cư thoải mái vẫn nhớ nam
Nay gặp lại Ngân chốn quê người
Dùng câu 'hạn hán phụng cầm vũ'
(Cựu hoàng) tha Phương ngộ cố nhận
Ngân ơi nhớ mãi lời này nhé
Nghe mà thấm thía ân tình vẫn không phai
Ai ai rồi cũng có ngày
Ra đi vĩnh viễn chẳng chào gọi ai
Có chăng để lại chữ tình
Chữ tình muôn thuở nhớ thương muôn đời

Giáo sư NGUYỄN VĂN KHÁNH
Úc Đại lợi

12. GIÁO SƯ CAO THỊ LỄ

Khi học cao học tôi học kế toán với cô Cao Thị Lễ. Dân gian thương thì luôn gắn liền với kế toán tài chính. Nếu tôi nhớ không lầm thì cô mới về nước, chỉ học với cô vài tháng, nhưng không biết tại sao, chắc cô thấy tôi 'hiền lành' nên thương. Mấy bà cùng học nói có thiên vị, tôi là học trò cưng của cô. Viết tới đây tôi cảm thấy mắc cở, vì được cô thương như vậy tôi cũng không bỏ được cái tật bỏ học đi chơi. Quý vị nghĩ coi, sáng đi làm tới chiều, cùng với Tạ Thanh Duy Hiếu ra Cao Thắng ăn đĩa cơm tấm bì chả, uống 1 chai bia, xong về đi học tới tối (phải học cao học, mới được hoãn dịch học vấn) làm sao có thì giờ đi chơi, mà tôi thì không đi chơi tôi khổ lắm, khi thì đi ăn với thầy Ngữ, khi thì Hiếu rủ đi chơi, khi thì đi chơi với bạn bè, khi thì có cữ nhậu... Muốn đi chơi hay đi nhậu thì phải nghỉ học, tôi không có chọn lựa, trúng giờ của thầy cô nào thì nghỉ học giờ đó. Mỗi lần nghỉ học giờ cô Lễ thì cô hỏi thăm tại sao nghỉ học, cô giảng giải bài lúc tôi vắng mặt, tôi phải nói dối, nghỉ học vì quá bận việc, có nhiều sinh hoạt thể thao văn nghệ... Cô nghe thấy càng chỉ dạy thêm, sợ học trò học không kịp bài vở, thiệt là mất mặt bầu cua hết sức. Khi biết cô Lễ làm việc tại Washington, vợ chồng tôi có qua thăm cô 1, 2 lần, sau nầy mất liên lạc luôn. Hy vọng cô Lễ biết và tha thứ cho tội gian dối của học trò cưng mà láu cá của cô.

13. GIÁO SƯ NGUYỄN KHẮC NGỮ

Thầy khoa trưởng và phó khoa trưởng hào hoa, đẹp trai và nghiêm nghị bao nhiêu thì thấy tổng thư ký dễ dàng bấy nhiêu. Với ông pipe và thùng nước lèo của thầy, được đa số anh chị em sinh viên thương mến. Tánh tình thầy cởi mở vui vẻ nên sinh viên cảm thấy gần gũi với thầy hơn. Khi xảy ra cuộc hải chiến Trường Sa Hoàng Sa, thầy có giảng giải và nêu lên những chứng cớ về chủ quyền của VNCH trên những hải đảo này. Lâu lâu thầy dẫn học trò đi ăn, học trò thích thầy dẫn đi ăn lắm, vì thầy dẫn đi những chỗ rất đặc biệt và rất ngon. Dĩ nhiên thầy trả tiền, nên không biết giá mắc hay rẻ. Lúc còn đi học thì đi ăn với thầy, có bỏ học thầy khoa trưởng đâu có biết, lúc làm phụ khảo, vừa làm vừa học, mỗi lần thầy dẫn đi ăn, thì phải bỏ học, thầy khoa trưởng biết được, cằn nhằn quá trời. Văn phòng Kinh Thương có 2 bàn làm việc bừa bãi và lộn xộn nhứt là bàn làm việc của thầy Ngữ và của tôi. Mỗi lần nhân viên văn phòng, theo yêu cầu của thầy khoa trưởng, dọn dẹp văn phòng của thầy Ngữ, thầy cự nự dữ lắm, vì thầy nói các cô làm mất trật tự của văn phòng thầy. Nhưng dù có dọn dẹp cho ngăn nắp, không bao lâu thì cũng trở lại tình trạng cũ, vì thầy có thứ tự và cách sắp xếp của thầy. Quá cẩn thận và ngăn nắp, thầy kiếm hồ sơ, giấy tờ không ra. Còn bàn làm việc của tôi, thì khỏi nói, lúc ban đầu để bên trong, cùng với các phụ khảo khác, những quá ồn ào, và quá bừa bãi, các phụ khảo khác không làm việc được, nên phải dọn ra ngoài. Bao nhiêu dự án sinh hoạt, giấy tờ, soạn ra rồi làm mất, phải soạn lại, cũng làm mất. Bạn bè gọi là dự

án gió bay. Nhưng cũng may mấy cái dự án dù mất đi, trong đầu tôi cũng còn nhớ chút ít, nếu cần chỉ cần 1 thời gian ngắn là soạn lại được ngay. Sau 1975, nhiều người cho biết thấy xe của thầy đậu gần phi trường Tân Sơn Nhứt, không biết thầy ra sao. Khi tôi định cư tại Montreal Canada, khoảng 1 tuần sau thì từ trại lính đổi về khách sạn để chờ mướn nhà, thì thầy tới thăm và dẫn đi uống cafe. Trong thời ở tại Montreal tôi gặp thầy thường xuyên. Lúc thầy còn làm cho nhà thuốc tây, tôi luôn nhờ thầy gởi thuốc về cho gia đình. Mỗi lần thầy có viết cuốn sách mới nào, thầy đều gởi cho 1 cuốn với chữ ký của thầy. Điều làm tôi ngạc nhiên nhứt là cứ tưởng thầy sẽ sống cuộc sống độc thân tại chỗ suốt đời, không ngờ Canada xứ lạnh tình nồng, thầy chịu không nổi cảnh cô đơn. Nhận được thiệp cưới của thầy, vợ chồng tôi rất ngạc nhiên và vui mừng. Thầy cô có 1 đứa con trai rất đẹp trai. Tôi vẫn còn nhớ lần gặp thấy cuối cùng, hôm đó ngày thứ Năm, tôi làm việc tới 20H00 mới xong, mới tan sở, nhận được điện thoại bảo thầy nằm nhà thương, tôi vội vàng đến nhà thương ngay vì sợ trễ giờ thăm thầy. Không có thì giờ mùa bông hoa trái cây gì cả, tôi tìm đúng phòng và đang tìm thầy, thì nghe thầy gọi Ngân ơi thầy đây nè. Lúc đó tôi mới biết tại sao tôi tìm không ra thầy, vì thấy ốm quá (không còn thùng nước lèo nữa). Nói chuyện, và hỏi thăm thầy chỉ được 5, 10 phút là hết giờ thăm bệnh, phải đi về, hẹn bữa khác đến thăm thầy lâu hơn.

Sáng hôm sau thì được tin thầy mất vào đêm hôm đó. Tới bây giờ tôi vẫn còn ân hận, tôi có dự định kêu gọi bạn bè, anh chị em Kinh Thương mình phụ giúp ít tiền để phụ với cô lo đứa con trai còn nhỏ của thầy, nhưng tôi không can đảm đứng ra kêu gọi, cứ chần chờ, ngần ngại mãi rồi không làm được. Tôi biết nếu tôi kêu gọi chắc anh chị em sẽ ủng hộ, vì anh chị em rất mến thầy, giờ thì quá muộn rồi.

14. GIÁO SƯ NGUYỄN THANH TRANG

Khi Kinh Thương đổi về đường Trần Quốc Toản, thì giáo sư Nguyễn Thanh Trang là phó khoa trưởng. Thầy rất nghiêm trang, đạo mạo, đúng là giáo chức gương mẫu, nên đám phá phách như chúng tôi không có cơ hội gần gũi thầy. Sau này nhóm chúng tôi lại rất thích thầy vì lý do sau đây:

Tôi thì hay có tính bốc đồng, hay hứng bất tử, đang ngồi uống cafe với nhóm bạn: Hiếu, Tâm, Khai, Thái, Phẩm... và nhóm nhà lá (10) của khóa 3, anh em cho biết gần Giáng Sinh rồi mà không có mục gì hấp dẫn, sôi động hết. Sau một hồi thảo luận, anh em quyết định phải làm 1 cái gì cho xứng đáng với trường mới dọn về. Tôi liền ra mặt xin thầy khoa trưởng đứng ra tổ chức Giáng Sinh tại trường. Thầy biết trò quá, nên phán một câu xanh dờn, cho tổ chức văn nghệ, không có nhảy đầm, nếu không thì không cho phép. Thấy không có cách gì thay đổi được tình thế, tôi đành chấp nhận tổ chức văn nghệ Giáng Sinh và

hứa không có nhảy đầm. Vừa nghe có tổ chức văn nghệ Giáng Sinh, dù không biết rõ chi tiết, cả 1 bộ máy đang im lặng bắt đầu hoạt động ráo riết. Chu Khắc Bình lo bích chương, quảng cáo, Trịnh Đình Hanh, Phạm Thành Đức, vận động, rỉ tai tuyên truyền, Hồ Trầm Tuấn Phương lo mời ca sĩ, sắp xếp chương trình văn nghệ, bạn bè khoa 1 thì chuẩn bị, câu lạc bộ thì được anh chị em xử dùng để tập dượt nhảy đầm.

Không khí chuẩn bị thật là náo nức, hứa hẹn nhiều tiết mục độc đáo. Rồi đến ngày tổ chức, chương trình được diễn ra như dự định. Diễn văn khai mạc, vài tiết mục ca nhạc rất đặc sắc để chuẩn bị cho màn dạ vũ sắp đến. Nhưng, chữ nhưng tai hại, vì sau 2, 3 lần ban nhạc bắt đầu rồi phải dừng lại, vì không có ai mở màn cả (ông thầy ngồi đó, mặt mày trang nghiêm). Mặc dù tôi cũng thuộc hạng lì, nhưng đã hứa rồi, đâu dám ra mặt. Cả ban tổ chức lo lắng, không biết phải làm sao, thì giáo sư Nguyễn Thanh Trang đứng lên mời cô Thu giáo sư dạy sinh ngữ nhảy mở màn. Tất cả chỉ chờ có cơ hội này, mọi người ào ạt ra sàn nhảy. Giáo sư khoa trưởng, thấy can không được, nên giáo sư ra về sớm, vắng ông thầy, thì gà mọc đuôi tôm.

Giảng đường đầy người, chạy qua giảng đường 8, dọn dẹp ghế ngồi qua một bên, rải bột, video chuyển qua. Bên ngoài thì Trịnh Đình Hanh phối hợp với nhân dân tự vệ, giữ gìn an ninh chung quanh. Dân nhảy đã sắp hàng sẵn sàng bên ngoài rồi, Trịnh Đình Hanh chỉ có việc thu tiền để cho thiên hạ vào giảng đường 8 nhảy nhót. Giảng đường 8 đầy người, anh em còn muốn kéo loa xuống sân trường để nhảy nhót tiếp. Tôi thấy không nên làm quá, sợ chuyện đổ bể, khó ăn nói với ông thầy. Chắc quý vị biết tại sao tôi nói anh em chúng tôi thương thầy phó khoa trưởng. Đây là kỷ niệm khó quên của tôi đối với thầy phó khoa trưởng. Và trong nhiều lần tổ chức văn nghệ, đa số là lỗ, không phải quản trị dở, mà tính tôi thì khi tổ chức phải độc đáo, có lỗ cũng được, nhưng đã làm thì phải làm cho hay, chớ có lời mà làm bê bối tôi không làm. Duy nhất có kỳ này là có lời, và dân nhảy rất thích thú. Kinh Thương được dân nhảy nhót biết đến kể từ lần tổ chức độc đáo này.

15. GIÁO SƯ NGUYỄN HẢI BÌNH

Nói theo danh từ kiếm hiệp thì gần như tất cả anh chị em Kinh Thương đều là đệ tử của thầy môn kinh tế. Chắc ai cũng đều biết quá và nhức đầu với hai chữ biên tế. Không phải tôi dành giật gì, nhưng ôn lại thời gian hơn 40 năm, tôi có thể được coi là đệ tử đích truyền của thầy. Mặc dù tánh tình của thầy rất khác xa với tôi. Thầy có tác phong lãnh tụ, hào hoa phong nhã, ăn nói khéo léo, tế nhị, học hành thì vẫn đều lào thông, làm việc luôn cẩn thận, nghiên cứu hoạch định kỹ lưỡng, chi tiết rõ ràng,... lúc về hưu thì tại nấu nướng cũng tuyệt vời, thiền học cao thâm. Còn tôi thì ăn nói lung tung, tướng tá cu li, học thì ít mà phá phách thì nhiều, văn chương không đầy lá mít. Nếu có sự chọn lựa chắc thầy sẽ không chọn

tôi đâu, tuy nhiên do cái duyên đưa đẩy, mà tôi đã gặp và theo thầy cho đến hôm nay. Các bạn để tôi giải thích tại sao tôi tự nhận là đệ tử đích truyền của thầy. Mặc dù học trò của thầy như nhau, nhưng khi tốt nghiệp, chỉ có La Thị Ngọc Thu, Trần Quang Thế, Vương Anh Dũng, Tạ Thanh Duy Hiểu và tôi, được thầy chọn lựa ở lại trường làm việc với thầy. Mấy ông phụ khảo kia thì làm việc hữu hiệu, chỉ có tôi thì ẩu tả, bừa bãi, nên được thầy chiếu cố kỹ hơn. Kêu tôi soạn dự án, kế hoạch, thì thiếu sót, không đầy đủ, còn để gió bay thất lạc, nên cứ bị thầy sửa đổi, bắt phải soạn đầy đủ từ a đến z. Bị sửa lưng, vặn hỏi riết rồi tôi cũng ráng học thuộc lòng mấy cái chi tiết cần thiết để soạn thảo dự án, kế hoạch trong đầu, không cần soạn. Chỉ cần thầy cho mục đích của dự án, là tôi ra dự án, sau đó thêm phần dự trữ tài chánh, phương tiện và nhân sự cần thiết là xong ngay. Kế đến mùa hè thì theo thầy làm cho công ty phát triển du lịch Vũng Tàu. Tôi được thầy chỉ định lo về giải trí, ăn chơi và dự phòng tài chánh đo lợi ích của phát triển du lịch. Trước khi giao việc thầy chỉ dẫn kỹ lưỡng và cũng theo dõi cẩn thận, vì thầy biết tôi hay nổi hứng bất tử lắm. Sau khi toàn bộ công ty về Saigon để chuẩn bị đúc kết bản phúc trình, chỉ còn tôi viện cớ chưa xong ở Vũng Tàu tiếp tục nghiên cứu về ăn chơi, dịch vụ khách sạn, nhà hàng... và dự phóng tài chánh gần 2 tuần lễ. Để xài cho hết tiền mới chịu về nộp bài vở cho thầy. Mặc dù hơi phóng đại một chút, nhưng có thầy sau lưng thì dự án thành công tốt đẹp. Trong thời gian còn đi học, mỗi lần thầy giảng bài, hơi gặp khó khăn vì tay cầm sách, tay cầm micro, vừa cầm phấn viết nên luôn gặp khó khăn. Thầy muốn có micro đeo cổ để dễ dàng trong việc giảng dạy. Tôi cố gắng tìm kiếm mua cái micro loại này, nhưng không tìm ra, đành chịu vậy. Sau này, nhờ có hệ thống video ở giảng đường 8 nên thầy dạy dễ dàng hơn.

Khi thầy định cư ở Canada, thầy có liên lạc với anh chị em Kinh Thương, nên lúc vượt biên, ngoài địa chỉ người thân tại Pháp, tôi chỉ có địa chỉ của thầy mà thôi. Khi đến đảo, thì việc đầu tiên là viết thư cầu cứu thầy. May mắn quá, thầy vẫn còn địa chỉ cũ. Nhận được thư thầy, thầy gởi giấy tờ xác nhận làm việc với thầy trước đây và giới thiệu để xin định cư tại Montreal Canada, và trong thư có tiền để xài nữa (thầy biết học trò quá mà). Ngày đầu tiên đặt chân tới Montreal Canada, thì có thầy tới thăm và cho 2 cây thuốc Pall Mall. Qua bên này lạnh quá, mà có 2 cây thuốc Pall Mall thật là thích thú và cảm động, vì thấy được lòng thương yêu của thầy đối với học trò của thầy. Với 2 cây thuốc lá nầy, thầy cho tôi 1 tuần lễ sảng khoái. Sau đó còn là động cơ để tôi bỏ thuốc lá sau này. Lý do, sau khi hút hết 2 cây thuốc, không có tiền mua Pall Mall hút, phải hút thuốc lá Canada, hút không đã, không đậm đà, nên tôi từ từ bỏ luôn thuộc lá. Quý vị thấy hiệu quả biên tế của 2 cây thuốc lá chưa. 1 tuần sau thầy chờ vợ chồng tôi mướn nhà xong xuôi, thầy cô đem về nhà thầy cô để cho ăn uống đồ ăn Việt Nam, và quan trọng nhứt là thầy chỉ dẫn cách thức sống và hội nhập với đời sống mới. Thầy cũng hướng dẫn hướng làm việc và học tập trong tương lai. Trong quý vị có

ai được thầy lo như vậy chưa. Trong thời gian làm việc cho Liên Hội Người Việt tại Canada, thầy kéo tôi theo phụ thầy, để thầy chỉ dẫn thêm, tôi ráng theo được một thời gian rồi bỏ cuộc, vì quá bận rộn.

Khi nhận lời tổ chức đại hội năm 2006, thầy hỏi thăm thường xuyên, xem diễn tiến như thế nào, thầy sợ tôi bốc đồng, nổi hứng bất tử, việc tổ chức sẽ gặp khó khăn. Nhưng nhờ trời mọi chuyện tốt đẹp, thầy rất vui. Sắp tới đây 2016 tai Montreal, mặc dù vợ chồng tôi cùng anh chị em trong ban tổ chức hết sức cố gắng, nhưng tôi biết chắc thầy sẽ hỏi han, lo lắng, tìm mọi cách để giúp đỡ, vì thầy biết, tôi còn nhiều khuyết điểm, ông thấy chỉ tin có bà xã tôi mà thôi.

Từ ngày có duyên là học trò của thầy, tôi học hỏi ở thầy rất nhiều, nhưng rất tiếc tôi không đủ khả năng để học hỏi hết nghề của thầy, vì thầy có quá nhiều tài năng, tôi chỉ học được 1 phần nhỏ tài năng của thầy mà thôi. Hào hoa phong nhã, đọc sách thấy thầy có nhiều mối tình bay bướm, hai bà vợ, 7 người con đều thành đạt cả, còn tôi, kiếm 1 vợ muốn chết mới có. Tướng tá cu li, thầy có tướng làm giám đốc, con tôi có tương làm giám xúi. Còn về văn chương thi phú thì dốt đặc, lâu lâu hỏi thầy có viết sách thì xin thầy sách để đọc, lần nào có ra sách thầy cũng gọi cho. Khi về hưu thì thầy trổ tài nấu ăn tuyệt vời. Mấy bà nào còn thèm ăn ô mai, thì xin thầy, bảo đảm ô mai thầy làm, mấy bà sẽ ăn không ngừng được. Kế đến có chả lụa: luộc, chiên... tráng, dồn, ngon, món cúc nướng độc đáo... Mỗi khi có anh chị em đến Montreal, muốn thăm thầy thì tôi làm tài xế. Mỗi lần xuống thăm thầy, tôi và các bạn ai cũng ngỡ ngàng và vui sướng, khi nhìn thầy vui vẻ, nấu nướng cho đám học trò những món ăn ngon. Thầy nói ngày xưa thầy truyền cho học trò món ăn trí tuệ, bây giờ thầy rất sung sướng được tiếp đãi học trò của thầy những món ăn do thầy tự tay nấu nướng. Còn tôi thì về hưu rồi mà mỗi lần luộc trứng thì cháy nồi, nấu ăn thì suýt cháy nhà, nên bà xã năn nỉ đừng đụng tới bếp núc. Thầy mới lần bước vào thiền, mà có tác phong của thiền sư rồi, con tôi thì quá nhiều bận rộn, thích đủ thứ, đứng ngồi không yên, chỉ có thể làm được đại đức thích đủ thứ, làm sao mà ngộ đạo được. Nói tóm lại thầy đụng tới đâu cũng tốt đẹp hoàn hảo cả, con tôi đụng tới đâu thì như bà xã nói: làm 1 phá 2. Bày chuyện tùm lum, không bao giờ chấm dứt, rốt cuộc cũng phải có thầy theo sau để sửa sai và chỉ dặn thêm, nếu không thì có bà xã bao chót. Nhưng tôi rất hãnh diện là học trò của thầy, học 1 chút nghề của thầy là đủ sống thoải mái rồi.

NHÌN LẠI CUỘC HÀNH TRÌNH 40 NĂM SAU CỦA KINH THƯƠNG MINH ĐỨC HẢI NGOẠI

Góp nhặt những vì sao trong bầu trời xanh đầy thương yêu của Kinh Thương Minh Đức

TRƯƠNG THỊ VÂN LAN

Khi anh Lâm Quang Thanh Ngân "e-mail" nhắc nhở việc viết bài cho Đặc San/Kỷ Yếu của Đại Hội 8th KTMĐ lòng tôi rộn ràng cả nhiều tuần lễ, những kỷ niệm vui tươi đầy ắp tình bạn Kinh Thương - tràn ngập hình ảnh như một cuộn phim hay làm mình nhớ mãi, cứ hiện về trong trí nhớ. Làm sao ghi lại hết những kỷ niệm đẹp của cả một thời niên thiếu mà theo thời gian những kỷ niệm nầy vẫn còn đậm nét trong tâm hồn của mỗi chúng ta, những mái đầu xanh Kinh Thương ngày nào giờ tóc đã điểm sương?. Thôi thì mình cứ cố gắng " đi lại từ đầu" của cuộc hành trình, trở về lại một khởi điểm "lịch sử" mở màn cho những kỳ Đại Hội thân thương của KTMĐ mà mỗi nơi tổ chức là mỗi một vùng trời kỷ niệm chất chứa bao nhiêu điều đặc biệt của từng Đại Hội chỉ có tại địa phương đó mới có. Kể từ năm 2002 cho đến nay, chúng ta đã có được tất cả là 7 lần đại hội, mỗi lần đại hội cách nhau 2 năm. Kỳ đại hội sắp tới tại Montreal, Canada sẽ là kỳ Đại Hội thứ 8 của đại gia đình KTMĐ

Tôi thật sự vô cùng may mắn, trong 7 lần Đại Hội KTMĐ vừa qua, tôi chỉ vắng mặt lần đầu, vì tôi hoàn toàn không biết lần họp mặt đó để tham dự, và tôi chỉ được nghe kể lại "khi sự đã rồi". Để bù đắp cho sự thiếu sót đó, tôi phải hỏi thăm các anh chị khóa 1 tại San Jose đã từng tham dự Buổi Họp Mặt trọng đại lần đầu tiên nầy, để từ đó, nó đã lót đường cho bao Đại Hội KTMĐ kế tiếp mà chúng ta đã cố gắng duy trì bao nhiêu năm qua. Hơn nữa, việc tổ chức ĐHKTMĐ, đối với tôi, càng ngày càng nhiều "ý nghĩa" hơn, vì tất cả chúng ta càng ngày càng "có tuổi", biết quý giá và biết nâng niu tình bạn KTMĐ, cũng như biết quý giá cuộc đời và ngày tháng của mình hiện có hơn bao giờ hết, trong ý thức rằng không ai có thể "create" thêm được một tình bạn nào khác cho 41 năm đông đầy những kỷ niệm từ thuở đôi mươi. Tôi xin mượn một câu nói của đại văn hào lừng danh vượt thời gian và cả không gian là ông William Shakespear đã nói: "A friend is one that knows you as you are, understand where you have been, accepts what you have become, and still, gently allows you to grow". Thật vô cùng thấm thía, những người bạn KTMĐ đã sống đúng với ý nghĩa đó, vẫn biết, vẫn hiểu, vẫn yêu thương quý mến và chấp nhận tình bạn KTMĐ

hiếm có của mình qua bao năm tháng của cuộc đời.

Trong 14 năm hay 7 lần tham dự ĐHKTMĐ, tôi vẫn thầm nghĩ đến một điều đầy duyên "hạnh ngộ", đến những cơ hội "cứ tự nhiên"xãy ra như điều mình mong muốn, cho tôi "chạy theo ĐHKTMĐ", hoặc diễm phúc hơn, ĐHKTMĐ được về những nơi tôi đã từng sinh sống, gần gủi, hay do cái duyên đó, cho tôi được có mặt và tham dự những kỳ đại hội KT. Và hôm nay, để chuẩn bị cho ĐHKTMĐ kỳ thứ 8, tôi lại được dịp tâm tình cùng bè bạn, được nhắc nhở lại những kỷ niệm ngọt ngào của Màu Xanh Kinh Thương, màu áo thân yêu, như bầu trời xanh đầy hy vọng, như tuổi thanh xuân của một đời người ai cũng luyến lưu và gìn giữ như một bảo vật được để kín trong viện bảo tàng viện của tâm thức mà không ai có thể lấy đi được, chỉ có chính mình giúp tô điểm nó thêm sáng ngời trong tâm trí hay tự để nó dần nhạt phai theo năm tháng. Dĩ nhiên, trong cái giúp tô điểm cho nó thêm đậm đà đó, có tôi luôn đi hàng đầu, cùng với các bạn bè khác khoát tay, cùng giúp tô thêm màu xanh vui tươi của tuổi trẻ ngày nào, để tự hứa với nhau rằng, cái màu xanh đầy yêu thương ấy, đúng với ý nghĩa "một ngày Kinh Thương là cả một đời Kinh Thương", rằng tôi như bao nhiêu người bạn thân thương khác sẽ mãi ôm giữ nó, như một bảo vật, vì nó đã là một bảo vật của đời người.

2002: ĐHKTMĐ TẠI NAM CALIFORNIA (HỘI NGỘ KINH THƯƠNG HẢI NGOẠI NGÀY 6 THÁNG 7 NĂM 2002) "BẢN TIN SỐ 1" CỦA BTC DO K1 TỔ CHỨC.

2004: ĐHKTMĐ TẠI HOUSTON, TEXAS. (ĐẠI HỘI KINH THƯƠNG HẢI NGOẠI TẠI THÀNH PHỐ KHÔNG GIAN (HOUSTON CÒN ĐƯỢC GỌI LÀ SPACE CITY USA) NGÀY 3 THÁNG 7 NĂM 2004).

Tôi vẫn nghĩ, trong cái thế giới bao la và rộng lớn của quả địa cầu nầy, đặc biệt trong tinh thần yêu thương KTMĐ "cao độ", Houston đã "được" (hay là "bị"?) tổ chức đến 2 lần Đại Hội (và còn nhiều hứa hẹn sẽ "tái nạm gầu" thêm nhiều lần nữa vì một lý do rất đơn giản của "thiên thời -địa lợi- nhân hòa"(mà anh Nguyễn Duy Huân đã nói năm 2003 trong thời gian chuẩn bị cho ĐH kỳ 2 của KTMĐ).

Houston với khí hậu miền nhiệt đới chỉ hai mùa mưa nắng, nếu khi gặp trời mưa của thứ "tháng 7 mưa ngâu" hay những "Chiều mưa trên xứ Huế" thì quả tình, Houston rất giống khí hậu ở VN, cái nóng bức mà khi ở lâu, chẳng ai muốn đi, rất lý tưởng cho "tuổi cao niên", sống những ngày mùa đông không cần áo lạnh, không sợ "gió mái" dễ bị cảm cúm. Nhà cửa vừa rẻ, vừa đẹp vừa sang (rẽ, đẹp, bền, vui lâu!), cái nào cũng như một lâu đài, vật giá cũng rẻ, thì quá tuyệt rồi phải không các bạn. Người Việt tụ tập sinh sống đông đảo và đã tạo cho mình một môi trường sống như ở Sài Gòn, đầy quán ăn , đầy chợ búa, rõ ràng nơi đây đúng nghĩa của "xứ ấm

tình nồng". Houston lại có nhiều tay cự phách sẳn sàng sống chết đứng ra "hứng đạn" trong việc tổ chức Đại Hội KTMĐ mà sau 2 lần tổ chức, các anh chị ở thành phố nầy coi việc vừa khó khăn, vừa nhức đầu và vừa mất nhiều thời giờ tổ chức Đại Hội KTMĐ "dễ dàng như trở bàn tay"- tức là đã có kinh nghiệm cùng mình, lúc nào cũng có thể chào đón các bạn ở phương xa về dự Đại Hội KTMĐ.

Sau cái lần đầu tiên Họp Mặt tại Nam Cali của các anh chị Khóa 1 năm 2002, thì Houston được "lần đầu tiên" tổ chức tại Houston, Texas (lần thứ nhì vào năm 2010, tức là "phải chờ" đến 6 năm sau). Đối với những "cánh chim trời" của trường KTMĐ, sau gần hơn 29 năm định cư tại Hoa Kỳ, cũng như tại khắp nơi trên thế giới, đây là lần đầu tiên trường KTMĐ mới họp mặt với sự đông đủ của các khóa tại thành phố Houston qua chương trình gồm 3 ngày: Tiền Đại Hội, Ngày Đại Hội Chính, và một ngày để vui chơi ngoài trời, hay đi thăm viếng những danh lam thắng cảnh tại địa phương. Mô thức nầy được tồn tại và đang có chiều hướng "gia tăng" từ "3 ngày Đại Hội" lên đến "cả tuần Đại Hội" khi chúng ta bắt đầu có những người bạn đã "retired"/nghỉ hưu, càng được đi chơi càng thích thú.

Khi nói đến việc tổ chức đại hội, thì việc đầu tiên tất cả chúng ta ai cũng phải nghĩ đến, đó là việc "chọn mặt gởi vàng", phải tìm cho ra 1 "chủ xị", hay "chủ tiệm" như chử mà anh Lâm Quang Thanh Ngân đã dùng, dành cho Trưởng Ban Tổ Chức Đại Hội KTMĐ, thì tại Houston đã chọn được một bậc đàn anh "nặng ký" theo đúng nghĩa của khóa đàn anh đi trước và cửa "tài lộc dồi dào"đi sau. Nếu việc tổ chức có bị "thua lổ" thì chủ tiệm nầy đành hy sinh vì đại nghiã "hốt trọn gói"... kiểu "lời không ăn lỗ phải chịu"!. (Nói thì nói thế chứ trên thực tế thì tất cả chúng tôi đều không nở để chủ tiệm hốt trọn mà đã vui vẽ nhận lảnh trách nhiện "ăn đồng chia đều" cùng sướng khổ có nhau). Chủ tiệm của kỳ ĐHKTMĐ lần 2, do anh Nguyễn Duy Huân (& Minh Thu), khóa 1 gánh vát,với sự ủng hộ và góp sức tận lực của tất cả các anh chị khác tại Houston (cũng như từ các bạn ở phương xa), một đoàn quân hùng hậu "tài sắc vẹn toàn" như: Trương Minh Bạch & Thi, Phạm Thành Đức & Kim Chi, Bùi Viết Hương & Mộng Loan, Hoàng Trí Dũng & Phương Khanh, Phạm Anh Hào & Kim Oanh (lớn), Lê Văn Khoa & Kim Oanh (nhỏ), Trang Sĩ Phước & Người đẹp (tạm thời độc thân tại chổ khi tôi viết bài viết nầy), Phâm Trúc Lâm (nay đã qua đời) & Vân Hương và tôi- lúc đó tôi còn ở Houston, và đã rất vui mừng được nằm trong danh sách của Ban Tổ Chức Đại Hội (nghe rất kêu..và "đầy quyền thế"!).

Cái gì lần đầu nó cũng đều bị "lọng cọng" và lũng cũng mọi điều. Nó như những "kịch bản phụ" bên sau bức màn sân khấu, đào kép tha hồ bất đồng ý kiến hay có quá nhiều ý kiến trái ngược nhau...kiểu 9 người 10 ý, cãi nhau tung tóe, giận nhau cũng không ít, để rồi sau cùng, tất cả mọi việc đều như một mái ấm gia đình, đâu vào đó, ai cũng nhịn ai, vì ai cũng muốn "sống hòa bình" và vui

vẽ với nhau..như tình anh em trong một gia đình, không bỏ nhau được trong cái đại gia đình KTMĐ và trong cái ý nghĩa mà ông đại văn hào William Shakespear của hằng mấy trăm năm trước đã nói.

Đại Hội kỳ 2 tại thành phố Không Gian Houston đã thành công rực rỡ (tôi có quá chủ quan và mèo khen mèo dài đuôi không nhỉ?) qua những hình ảnh ghi lại cũng như qua những thư từ, tâm sự, và bài viết của bạn bè đã tham dự đại hội. Anh chị Phạm Quang Hải & Ngọc Lan, KTMĐ Úc Châu, đã viết rất hay và đầy đủ về ĐH trong Kỷ Yếu Kinh Thương & Kỷ Niệm (lần đầu tiên ấn hành năm 2006 tại Toronto), bây giờ đọc lại mới thấy càng tuyệt vời hơn bởi trí nhớ mình đã cùn lụt nhiều so với thời "tuổi trẻ hơn" của 12 năm về trước. Nhưng có một điều kỳ thú là tuy tôi đã quên nhiều chi tiết, nhưng tôi vẫn nhớ đến những trận cười dòn rã đau cả bụng trong những lần sinh hoạt cùng bạn bè và những cảm giác vui tươi hạnh phúc của thời tuổi trẻ đó đã bừng sống mạnh liệt trong lòng của tôi trong kỳ đại hội. Tiền ĐH tại phòng trà ca nhạc Rainbow "nóng bỏng", buổi dạ tiệc chính tại Ocean Palace, một nhà hàng nổi tiếng của thành phố Houston, ấm áp ngon lành, và một buổi tắm biển tại Quintana Beach, Freeport của Texas với những tấm hình"before and after" thật khó quên của những chàng trai nước Việt năm xưa, vẫn còn lưu lại những âm vang vui tươi nhộn nhịp của mấy ngày họp mặt ngắn ngũi đó...

2006: ĐHKTMĐ TẠI TORONTO, CANADA. (NGÀY 30 THÁNG 6 NĂM 2006)- " KINH THƯƠNG VÀ KỶ NIỆM":

Hai năm sau, dân Kinh Thương hớn hở khăn gói lên đường đi Toronto, một thành phố lớn với nhiều cái đặc biệt của Canada, cái đặc biệt nhất, có lẽ là Toronto "nói tiếng Mỹ", có nếp sống không khác gì tại những thành phố lớn tại Hoa Kỳ. Vào mùa hè, Toronto có nhiều trái cây miền nhiệt đới được mang đến từ bao nhiêu xứ khác trong đó có cả VN, người Việt sinh sống đông đảo, nơi tôi có những người bạn thời Trung Học của Trường Thiên Phước ở đường Hai Bà Trưng, Tân Định, nơi có gia đình Hạnh, người bạn cùng khóa 4 với những kỷ niệm đẹp, suốt đời tôi vẫn nhớ, và dĩ nhiên, có một ban Tổ Chức Đại Hội thật toàn hảo, tuyệt vời trong mắt của những người đến từ phương xa, chỉ thấy được một sân khấu huy hoàng và mọi điều quá vượt bực đáng ngợi khen dành cho ban tổ chức.

"Chủ tiệm"/Chủ xị là anh Châu Văn Hiền cùng một Ban Tổ Chức hùng hậu của các anh chị em nhóm KTMĐ tại Toronto với câu nói vô tiền khoáng hậu: "tiếp đãi bạn bè xong, phá sản cũng không sao". Ôi sao mà cao đẹp!, cái đẹp của những người rất yêu Kinh Thương và trân quý bạn bè, cái đẹp của những tấm lòng trải rộng bao la cho một Màu Xanh Kinh Thương vĩnh cữu!. Chúng tôi xin cảm tạ quý anh chị thuộc nhóm Toronto, đã tổ chức một ĐH KTMĐ "quá sang", quá "đúng điệu" kiểu Tây

Phương...kiểu tốn tiền "sạch gạch", đã để lại trong lòng những người bạn KTMĐ bao điều cảm kích và thán phục.

Đại Hội tại Toronto đã cho phát hành cuốn Kỷ Yếu "Kinh Thương & Kỷ Niệm". Một Kỷ Yếu quan trọng ghi lại lịch sử và nhiều hình ảnh của Trường. Ban Biên Tập gồm nhiều tay "hảo hán" bậc "sư phụ" của mái trường thân yêu Kinh Thương của chúng tôi, gồm các anh chị sống rãi rác nhiều nơi trên thế giới, cùng góp nhặt những vì sao Kinh Thương về lấp lại bầu trời xanh Kinh Thương sáng rực!. Rất cám ơn quý anh chị (Lâm Quang Thanh Ngân & Tú Anh, Nguyễn Duy Huân, Phạm Thành Đức, Phó Đức Trường, Vĩnh Long & Lan Hương, Phạm Bảy, Trương Duy Hổ,Hiệp & Trí, Lê Ngọc Ngoạn, Đỗ Văn Cường, Nguyễn Thị Chuyền, Hà Mai Anh, Trần Phước Hải (Việt Hải), Lưu Trần Quỳnh Hương, Trương Thành Quyễn, Hoàng Trí Dũng, Phạm Quang Hải, Nguyễn Ngọc Bảo, Đào Long Biên (nay đã qua đời). Các anh chị đã bỏ nhiều công sức, đã vất vã góp nhặt những di sãn của KT qua nhiều bài sưu khảo cũng như những bài viết vừa thật giá trị, vừa thật dễ thương đưa chúng ta về lại mái trường xưa và tuổi 20 hồn nhiên trong sáng.

Ban Tổ Chức Đại Hội thì gồm có các anh chị: Châu Văn Hiền, Châu Thiệu Đức, Châu Khuyên, Lâm Quang Thanh Ngân, Quách Tú Anh, Trương Duy Hổ, Nguyễn Đoan Hiệp, Nguyễn Hải Hà, Trần Ngọc Tâm, Trương Trần Hạnh, Vũ Đức Thùy, Lưu Huy Minh. Xin đa tạ quý anh chị đã hết lòng cùng Đại Hội KT.

Riêng tôi, tại thành phố Toronto, như đã nói trên, tôi đã có một kỷ niệm tuyệt đẹp khó quên với gia đình của anh chị Hạnh (cùng Khóa 4 với tôi), với hai cậu quý tử Việt & Nam, khi tôi có dịp ở nhà anh chị, một ngôi nhà thơ mộng ngoài thành phố Toronto, và với Ngô Thanh Vân cùng những người bạn học cùng thời Trung Học của trường Thiên Phước, của một thời mặc màu áo hồng ngọt diệu ngày nào: Hồng Vân, Thanh Yến, Ánh Nguyệt, Thanh Hằng, Mai vv ...

Sau nầy, tôi được biết vì những kịch bản của "sân khấu phụ" bên trong bức màn nhung tuyệt đẹp của sân khấu chính mà chúng tôi đã trầm trồ khen ngợi, đã có những cảnh không mấy vui tươi giữa bạn bè KTMĐ. Tôi vừa tiếc vừa buồn, vì một khi đã được biết các anh chị ở Toronto, được các anh chị tiếp đón quá nồng hậu, được hưởng những ngày sinh hoạt cùng nhau tuy ngắn ngủi nhưng hoàn hảo và tuyệt diệu đó, chúng tôi, những người ở phương xa không mong gì hơn được gặp lại quý anh chị trong những kỳ Đại Hội KTMĐ tại Canada, hay tại Mỹ, để chúng tôi được tiếp đón và "đáp lễ" với các anh chị, trong tình nghĩa trọn vẹn của Kinh Thương - và của một mái ấm gia đình.

2008: ĐHKTMĐ TẠI NEW YORK CITY, NEW YORK- "VỀ NGUỒN. NGÀY 4-5-6, THÁNG 7, NĂM 2008.

Từ Houston, tôi dọn về lại "quê cũ" ở Boston khoảng cuối năm 2004. Tôi đã thầm ước ao, tôi sẽ cố gắng tổ chức ĐH

KTMĐ năm 2008 tại Boston để thầy cô và bạn bè có dịp về thăm một thành phố thơ mộng rất "New England' nầy, dù ở Boston lúc đó, dân KTMĐ ở đây chỉ vỏn vẹn có tôi và chị Tô Thị Tuyết Nga!. Nhưng khi nghe tin các anh Trần Văn Dương & Quách Hòa Đạt nhiệt liệt nhận lảnh lấy trách nhiệm tổ chức đại hội tại New York City (còn gì quý bằng!) tôi và chị Tuyết Nga đã đáp lại "nghĩa cử cao đẹp" nầy bằng những chuyến xe bus đi và về từ Boston đến New York để bàn thảo việc tổ chức đại hội KT.

Ban tổ chức của chúng tôi chỉ có 5 người: Dương, Đạt, Ngô Lang (khóa 5, là phu nhân của anh Quách Hòa Đạt), Tuyết Nga và tôi- cộng thêm anh Đào Long Biên dù bận rộn với công việc nhưng cũng đã đến họp với chúng tôi một vài lần và đã giúp design website cho ĐH KTMĐ 2008. Chúng tôi còn được sự "tiếp viện nồng nhiệt" của anh Biện Tấn Luân vào Ban Tổ Chức, người giúp ấn loát và thực hiện Tuyển Tập Về Nguồn cho Đại Hội, dù anh ở mãi tận Wiscounsin. Thế là Ban Tổ Chức được tăng lên 6 người cực lực làm việc cho đại hội được thành công.

Khoảng cách từ Boston đến New York City chỉ độ 4 giờ lái xe, nhưng nạn kẹt xe kinh niên trên con đường nầy thì thật là nhức đầu vào những ngày cuối tuần, bạn có thể cộng thêm 2 giờ kẹt xe cho chuyến đi!, đã thế vấn đề đậu xe tại thành phố New York lại khó khăn đắc đỏ, thời đó mà mỗi ngày đậu xe đã tốn $30.00! (chả bù với Houston $3.00 một ngày 1!, khi mới dọn xuống Houston năm 1993, tôi đã chụp hình các bảng nói về giá biểu đậu xe gởi về Boston cho các em tôi biết- để các em tôi tin rằng tại sao nó lại rẻ đến thế!, và một phần vì Boston cũng cở "chị em" với New York trong vấn đề kẹt xe và tiền đậu xe!). Thế là tôi và chị Tuyết Nga đã mấy lần xuôi ngược trên quảng đường nầybằng xe bus đi họp lo việc tổ chức đại hội ("khoe khoang & than thở một tí" để các bạn thấy lòng chúng tôi yêu thương KTMĐ đến mức nào).

Đại Hội ở New York City cũng đã có 1 điều hy hữu có 1 không 2, và cũng sẽ không bao giờ còn xãy ra nữa... đó là việc ông Trần Đình Trường, chủ nhân của khách sạn Carter đã cho chúng tôi một số phòng ngủ tại khách sạn của ông trong những ngày cuối tuần của Ngày Độc Lập July Fourth ("prime time") không tính chi phí, chỉ vì chúng tôi là người VN và là những người VN "chống Cộng triệt để"!. (Chúng tôi đã "nghiên cứu" việc nầy trước khi gặp ông, vì đây là điều ông thích nghe nhất để quyết định việc "tình cho không biếu không " cho chúng ta sinh hoạt miễn phí tại khách sạn của ông và dĩ nhiên cái duyên đó đúng như chúng ta đã biết, phải có "thiên thời- địa lợi -nhân hoà mới xãy ra được). Bây giờ nhìn lại, vẫn phải cảm tạ ông dù nay thì ông đã vĩnh viễn thành người thiên cỗ...

Từ khách sạn Carter, chúng tôi có thể đi bộ ra Times Square, nơi có "count down" mỗi năm, vào ngày cuối năm để bước sang năm mới, lộng lẫy, hào nhoáng, đông đúc, vui tươi. Những ngày đại hội của chúng tôi cũng như thế, vui chơi bên bạn bè, với những trận

cười ròn rả...New York City không bao giờ ngủ, một số các anh chị em chúng tôi cũng bắt chước New York với những đêm thức đến gần sáng, bạn bè cứ phải bảo nhau đi ngủ sớm, dưỡng sức.. để mai còn..chơi tiếp!. Có ai ở tuổi trung niên rồi mà còn ham chơi và hồn nhiên đến thế không nhĩ? hay chỉ có dân Kinh Thương?

Bây giờ tôi đã ở rất xa New York City, nhưng tôi vẫn nhớ rất rõ một điều rằng giữa sự ngột ngạt của những tòa nhà chọc trời, xe cộ chằn chịt, mức sống vội vàng phát mệt đó, những lần về New York để họp bàn việc tổ chức ĐH KTMĐ, tôi và chị Tuyết Nga được ngủ lại ở nhà anh chị Dương hay nhà anh chị Đạt, trong khu ngoại ô thoải mái, êm đềm, nhớ những người bạn Kinh Thương một lòng thủy chung cùng trường cũ, bạn xưa, dù bận rộn cách mấy trong cuộc sống vẫn dành hết thời giờ và sức lực để tiếp đãi thầy cô và bạn bè cho đại hội... quả thật, tình Kinh Thương như những vì sao cứ sáng mãi trên nền trời, càng về đêm, ánh sáng của nó càng lấp lánh...

2010: ĐHKTMĐ TẠI HOUSTON, TEXAS. NGÀY 2-3-4 THÁNG 7, 2010.

Từ Boston, tôi lại được về thăm "quê cũ" ở Houston nhân kỳ Đại Hội KTMĐ 2010. Tôi đã ở tại thành phố thân yêu nầy tổng cộng 12 năm, đã có những người bạn KT vô vàn thân mến. Đại đa số là khóa 3, chỉ có tôi và Phạm Trúc Lâm là dân khóa 4, chúng tôi học cùng khóa, cùng nhóm A, thân quen như tình anh em qua bao năm tháng, Lâm đã từng làm rễ phụ cho"former" em rễ của tôi, một người bạn cùng lớp, đó là "thâm cung bí sử" mà chỉ có những người bạn rất thân nhau mới biết. Nhưng Lâm đã từ giã Kinh Thương Houston rất sớm (2011), đã theo chân ông bà đi vào cõi vĩnh hằng mà kỳ đại hội ở Nam Cali tôi vẫn còn nhớ giọng anh Phạm Thành Đức rưng rưng khóc nhớ bạn (ngày đại hội 2012 cũng là ngày giỗ đầu tiên của Lâm) và chúng ta đã có một phút im lặng để nhớ về các thầy cô và bạn hữu Kinh Thương đã qua đời.

Tôi xa Houston khoảng cuối năm 2004, sau kỳ Đại Hội kỳ 2 của KTMĐ, 6 năm sau trở lại, tình Kinh Thương vẫn như một bát nước đầy, thật không còn gì quý giá hơn. Chính những người bạn Kinh Thương làm cho tôi yêu Houston nhiều hơn và quên đi những điều phiền muộn đã đến và may mắn đi qua trong cuộc đời. Các anh chị em thuộc đại gia đình Kinh Thương ở Houston tuyệt vời như thế, đúng như ông Henry Drummond đã nói từ thế kỷ trước "Wherever we are, it is our friends that make our world" (1851-1897). Những tình bạn KinhThương rất "vững vàn", biết rất rõ về nhau, biết mỗi người một hoàn cảnh, một cách sống, nể trọng nhau, luôn tạo điều kiện để được gần nhau, vì lẽ rất tự nhiên như tôi đã nói, chúng ta không thể tạo thêm một người bạn Kinh Thương nào khác, nếu người bạn ấy không từng là "dân Kinh Thương"và đã không từng theo học dưới mái trường tuy nhỏ bé nằm trên đường Trần Quốc Toản dó, nhưng đã chuyên chở bao tình Kinh Thương qua năm

tháng...

Đại Hội kỳ 5 tại Houston với các chàng Ngự Lâm Quân "All for one-and One for All" lại ra tay nghĩa hiệp: Trương Minh Bạch, Hoàng Trí Dũng, Phạm Thành Đức, Phạm Anh Hào, Nguyễn Duy Huân, Bùi Viết Hương, Lê Văn Khoa, Nguyễn Thành Kiểng (nay đã qua đời), và Trang Sĩ Phước. Nhưng đó là Ban Tổ Chức "trên giấy tờ", vì song song bên cạnh các anh là một Ban Tổ Chức khác, âm thầm nhưng tận tụy, làm việc hết mình, đảm đang "hết biết", các chị luôn hổ trợ và sát cánh bên các anh chàng Ngự Lâm Quân ấy, các chị là những vì sao Kinh Thương sáng ngời mà tôi vẫn thường nói, những người đẹp Thi, Phương Khanh, Kim Chi, Kim Oanh (lớn), Minh Thu, Mộng Loan, Kim Oanh (nhỏ) và Chị Trang Sĩ Phước. Tất cả BTC Houston, đã cho chúng ta 3 ngày đại hội khó quên tại Canvas Cafe Bistro, Ocean Palace Restaurant và bãi biển Surside thuộc vùng biển Gulf of Mexico.

Sáu năm sau trở lại, Houston vẫn có những trận mưa miền mhiệt đới thật đặc biệt chỉ có ở Houston, những trận mưa thật to và ướt át, trong cái ấm oi ả của mùa hè, "somewhere from 90's to 103, 105 degree", những trận mưa trong cơn nắng gắt vẫn hiện hữu vội vàng đến và đi cũng rất nhanh... để lại sự mát mẽ dễ chịu như những thảm cỏ xanh mướt và những cánh đồng hoa dại màu trắng tím Bluebonnet (Texas' State Flower), màu vàng tươi thắm của Yellow Buttercups và màu cam của Indian Paintbrush. Quả tình, bà Đệ Nhất Phu Nhân Lady Bird Johnson của Tổng Thống Lyndon Johnson, quê ở Texas, trong chương trình làm đẹp nước Mỹ, đã để lại những con đường xa lộ thẳng tấp của Texas những thảm hoa dại tuyệt đẹp vào mùa xuân chỉ có ở Texas, cũng như, các chàng Ngự Lâm Quân và những đóa hoa đẹp của Kinh Thương Minh Đức Texas với tình KT trọn vẹn đó, chúng ta chỉ tìm thấy ở Texas, dù trở lại bất cứ thời gian nào.

2012: ĐHKTMĐ TẠI NAM CALIFORNIA. "TÌNH BẰNG HỮU", NGÀY 1-2-3 THÁNG 6, 2012

Có lẽ trong các kỳ Đại Hội KTMĐ, Đại Hội kỳ 6 tại Nam Cali có nhiều màn trình diễn văn nghệ nhất. Các anh chị chịu khó tập luyện thật công phu, tốn nhiều thời giờ và sức lực. Nhạc chủ đề phong phú và gợi cảm, đã đưa bạn bè về lại thập niên 70's với những tình khúc một thời say đắm của chúng ta làm cho buổi chiều thứ sáu tiền Đại Hội tại Regent West Restaurant thật ấm áp, thấp thoáng đâu đó, qua những dòng nhạc thân quen, những buổi chiều đô thị chợt đến chợt đi..... Tôi nhớ mái trường xưa thật nhiều, thuở đó, chúng tôi cũng đã tập dợt văn nghệ, ca hát, khiêu vũ cuối ruần, theo "đoàn thể thao" ủng hộ gà nhà la hét ỏm tỏi thật dễ thương. Băng Tâm chắc nhớ nhiều về những kỷ niệm văn nghệ của 2 năm đầu chúng tôi học tại Kinh Thương, hôm nào tôi phải hỏi lại người bạn- từ thời trung học Thiên Phước cùng theo nhau vào đại học Kinh Thương- rất yêu văn nghệ nầy về những ngày tháng xa xưa ... để nhớ lại

một khoảng đời "son trẻ" vui chơi hồn nhiên rất học trò đó của chúng tôi...

Ban tổ chức khéo chọn nhà hàng, Grand Garden Restaurant "tràn ngập hoa lan" làm phong cảnh thêm thơ mộng. Cảnh đẹp, người ..cũng đẹp, bao nhiêu là "nam thanh nữ tú" của bầu trời KinhThương hội tụ về một nơi đầy ấp tiếng cười. Mỗi lần tham dự đại hội KT, tôi thường thấy lại quang cảnh vui nhộn của sân trường giờ ra chơi...những tà áo xanh làm sáng cả một góc trời...

Nam Cali đã cho chúng tôi thật nhiều kỷ niệm vui bên bè bạn và Thầy Cô. Cám ơn các anh chị trong Ban Tổ Chức: Lê Kim Thu, Trần Tố Đoan, Lưu Mạnh Bổng, Trần Tấn Đạt, Nguyễn Phước Vĩnh Long, Nguyễn An Ninh, Nguyễn Ngọc Phượng, Nguyễn Viễn, Đỗ Hồng Mai.

Chẳng bao lâu, khi đã về lại San Jose, chúng tôi còn được gởi đến tận nhà DVD ĐH KTMĐ Hải Ngoại 2012. Thật là chu đáo. Thế là nhất rồi phải không các bạn.

Nhìn lại hình ảnh của kỳ Đại Hội tại Nam Cali, tôi không khỏi buồn nhớ đến một người bạn thân KT, một người đẹp của khóa 3, của căn nhà xinh đẹp nhiều kỷ niệm nằm trên ngọn đồi Laguna Hill mà lần nào đến Nam Cali tôi cũng đều ghé thăm, Lê thị Khánh Trang, đã vĩnh viễn ra đi vài năm sau đó trong một cơn bạo bệnh. Một vì sao rơi rụng , để lại một khoảng trống bao la không thể lấp đầy trong lòng những người thân yêu của gia đình Khánh Trang và bao thương nhớ của những người bạn KT, nhất là đối với các anh chị cùng khóa.

2014: ĐH KTMĐ TẠI SAN JOSE, CALIFORNIA "GIỮ MÃI TÌNH BẠN". NGÀY 6-7-8 THÁNG 6, 2014.

Tôi thật không bao giờ có thể ngờ rằng một ngày nào đó, mình sẽ dọn về vùng nắng ấm của California, nhất là về thành phố San Jose nơi có đông dân cư Việt Nam nhất ngoài nước Việt Nam!. Đó là theo thống kê hẳn hòi năm 2010 của Census. Nhờ đấng lang quân của tôi là người dân" bản xứ" Milpitas ở đây 40 năm, nhờ những năm dài hoạt động cộng đồng ở nhiều nơi và nhờ Đại Hội KTMĐ nào tôi cũng có mặt, nên San Jose, chẳng bao lâu, trở thành một thành phố thân quen của tôi. Tôi lại được hoạt động cộng đồng và làm những công việc mà "cả đời" tôi đã làm, được làm, đang làm và rất yêu thích. Đời sống thật bận rộn nhưng tôi rất vui với công việc mà bạn bè thường nói "đã ở trong máu" của tôi từ thuở nhỏ.

Như một giấc mơ, chẳng hề tính toán trước- đúng là: "Life is what happens to you while you're busy making other plans" mà ca nhạc sĩ John Lenon đã từng nói, một năm sau, tôi được "tàng tàng" cùng ông xã lái xe xuống Nam Cali dự Đại Hội kỳ 6 của KTMĐ 2012, và chừng 3 tuần sau đó, tôi đã cùng các anh chị tại San Jose bàn việc tổ chức ĐH KTMĐ năm 2014!. Chắc các bạn thầm buộc miệng "hăng gì mà hăng đến thế"...Vâng, tinh thần Kinh Thương ở San Jose là như thế, cứ sợ "để lâu nó nguội" nên phải lo việc tổ chức đại hội kỳ 7 liền ..khi lòng mỗi người "dân Kinh Thương"còn nóng hổi...và còn được

"motivate" bởi những cuộc vui trong kỳ đại Hội ở Nam Cali vẫn còn đầy trong ký ức...

Phiên họp đầu tiên của chúng tôi là ngày 24 tháng 6 năm 2012, và phiên họp cuối cùng 1 tuần trước ngày tiền đại hội ngày 6 tháng 6, 2014. Như vậy là chúng tôi đã hội họp đúng 2 năm liền để bàn thảo việc tổ chức đại hội. Anh chị em chúng tôi gồm có "Thập Nhị Sứ Quân- Trường Kỳ Kháng Chiến": Thái Quốc Hùng, Ngô Minh Trung, Chung Minh Hòa, Nguyễn Mai Toàn & Trần Quốc Hưng, Nguyễn Hiếu Liêm, Vũ Văn Cao, Đàm Bảo Châu, Trần Minh Hải & Ngọc Hân, Châu Mị & Nguyễn Cường, Trần Thu Hằng, và Vân Lan & Minh Đức. Ngoài ra, chúng tôi còn tìm được thêm một vài người bạn Kinh Thương Minh Đức ở San Jose và Sacramento (thủ đô của tiểu bang California) mà nếu không có Đại Hội KTMĐ thì chắc không thể nào biết mặt nhau như các bạn Văn Quân/Nguyễn Tuấn Hùng, Đỗ Tiến Nam, và Vương Trần. Anh chị Nguyễn Phước Vĩnh Long & Lan Hương (khóa 4) từ Nam Cali. cũng đã lên San Jose sớm trước ngày đại hội để phụ giúp ban tổ chức San Jose trong vấn đề tiếp đón thầy cô & bạn bè từ phương xa đến.

Trong hai năm dài hội họp liên miên đó, chúng tôi trở nên gắn bó và thân nhau hơn. Sau đại hội, chúng tôi cũng đã tiếp tục tổ chức những cuộc đi chơi chung và cố gắng họp mặt thường xuyên mừng sinh nhật bạn bè, mừng những dịp lễ lớn, và nhất là mừng sự bền vững trong tình KinhThương Minh Đức. Qua sự liên kết với các anh chị khóa 3 ở Houston, chúng tôi đã có 2 "mini reunion"thật vui tại Las Vegas và Houston trong năm qua. (Và những cuộc vui sẽ còn tiếp diễn- vì chúng tôi rất hoan hô ý kiến có những họp mặt "mini-reunion" như thế nầy- và vì.. đại hội KT phải chờ tới 2 năm mới có, nhiều anh chị em không muốn bỏ qua một dịp may nào để gặp nhau "tẩm bổ" với những trận cười đau cã bụng cũa Kinh Thương! .)

Ba ngày đại hội qua mau, so với gần 24 tháng lo việc tổ chức, thật khó mà tưởng tượng được thời gian và sự luyến tiếc khi nó đã vụt qua rồi, không cách chi giữ lại. Tất cả , chỉ còn lại hình ảnh và những niềm vui bên bè bạn. Chúng tôi cảm tạ quý thầy cô đã đến San Jose, Thầy Nguyễn Hải Bình, Thầy Cao Văn Hổ, Cô Nguyễn Thị Thu, cùng tất cả các bạn bè KTMĐ đến từ phương xa, từ Úc Châu, Âu Châu, Canada, và cả Việt Nam, giúp cho ĐH kỳ 7 được thành công mỹ mãn.

Tiền đại hội tại Flourishing Garden Restaurant, đêm Đại Hội tại Dynasty Restaurant, với Ban Nhạc The Backyard Boys & Ca sĩ Văn Quân/Nguyễn Tuấn Hùng, Djane...Đoàn vũ Kawailehua Hula Ohana sống động; và với chương trình du ngoạn tại San Francisco đã để lại cho chúng tôi một tập album hình dầy cọm đầy những kỷ niệm ngọt ngào "rất KT".

Nhân ĐH KTMĐ kỳ thứ 7, thi sĩ Nguyễn Ngọc Quang-Thủy ở Dallas, TX đã gởi chúng tôi một bài thơ hay (cám ơn anh Quang rất nhiều), đúng sát với chủ đề của ĐH mà chúng tôi rất thích- xin

được ghi lại sau đây:

"Giữ kỷ niệm tháng năm ngày cũ
"Mãi" bên ta có chút nhớ nhung
"Tình" ngày ấy, mối tình...sao đó
"Bạn" bè ơi! chia sẽ cùng nhau...

Quang Nguyễn, TX

2016: ĐH KTMĐ TẠI MONTREAL- CANADA. "MÀU XANH KINH THƯƠNG". NGÀY 6-7-8 THÁNG 7, 2016

Tại thành phố San Jose vào tháng 5, mùa phượng tím (Jacaranda Tree) nở tím ngát đó đây thật lãng mạn. Từ miền Bắc chạy dài xuống miền Nam Cali, bạn có thể chiêm ngưỡng cái đẹp quyến rủ của những hàng cây phượng tím, thế mà, nhìn những hàng phượng tím, tôi lại nhớ đến những mùa phượng vĩ ở quê hương mình mà đã hơn 40 năm qua tôi chưa hề về thăm lại, mái trường xưa và những người bạn KTMĐ ở VN. Với tôi, quê hương và bạn bè đã như một khúc film được ngừng lại ở ngày 30 tháng 4, năm 1975. Trọn vẹn - Quý Báo- và Cất Giữ. Mỗi lần ĐHKTMĐ được dịp gặp lại bất cứ anh chị nào về dự Đại Hội, mừng hội ngộ, chúng tôi vẫn như thuở làm sinh viên ngất ngây bên thềm đại học, tình KT vẫn xanh thắm như xưa.

Mới tháng 5, mà tôi đã chuẩn bị từ từ... tuy lòng đã rất náo nức hướng về ĐH KTMĐ kỳ 8 tại Montreal. Anh Lâm Quang Thanh Ngân và Ban Biên Tập thúc hối việc đóng góp bài vỡ cho kỷ yếu. "Giấy ngắn tình dài", không thể nào gói ghém hết được bao ý nghĩ và tình cảm tôi dành cho mái trường xưa, cho bạn bè KT và những kỷ niệm đẹp mà chúng ta đã mang đến cho nhau. Mỗi anh chị về tham dự ĐH là một vì sao sáng về tô thắm rực bầu trời xanh Kinh Thương. Cảm ơn tất cả các bạn, cảm ơn tất cả chúng ta, đã mang lại cho nhau những món quà quý trong từng lời nói, giọng cười, câu ca tiếng hát, cùng sự đùa nghịch rất "tuổi xanh" trong những ngày đại hội. Tình Kinh Thương cho không, biếu không- tuyệt đẹp!.

Thỉnh thoảng tôi vẫn "check" Kinh Thuong.net, tuy không thường như check email, tôi thấy công sức của anh Phó Đức Trường trên từng tấm hình và từng bản tin tức về Kinh Thương. Cám ơn anh đã giữ "trang nhà" cho đại gia đình KTMĐ bao nhiêu năm qua. Qua kinhthuong.net, chúng ta biết được tin tức của bạn bè cũng như tin về mỗi kỳ đại hội. Và như thế, anh Trường đã giúp gìn giữ lại kho tàng của Kinh Thương, như người quản thủ thư viện quan trọng , và chúng ta, xin hãy tiếp tục đóng góp hình ảnh, bài vở, tin tức, để bầu trời xanh Kinh Thương luôn đầy ấp những vì sao...

Bài viết tạm xong, tôi tự hỏi: Tại sao cái tựa bài lại dài dòng như thế?. Có phải tựa bài càng ngắn càng tốt không?...Nhưng rõ ràng, tôi không thể nào chọn được một đề tài nào ngắn gọn hơn để ghi lại một đoạn đường 40 năm sau, được "lát ngọc" bởi những vì sao Kinh Thương. Dù chúng ta ở bất cứ nơi nào, dù chúng ta có cái hân hạnh được gặp lại Thầy Cô và Bạn Bè trong mỗi lần Đại Hội, hay phải vắng mặt một đôi lần vì một lý do nào đó, những cựu sinh viên Minh Đức vẫn luôn là những Vì Sao

Sáng lung linh trong bầu trời màu Xanh Kinh Thương, chúng ta vẫn ôm giữ tình Kinh Thương như ôm giữ một quảng đời tuyệt đẹp của tuổi hai mươi đầy những kỷ niệm buồn vui thuở làm sinh viên thơm tươi như màu lá mới, của bóng dáng các chàng trai khôi ngô tuấn tú và của các nàng KT "má thắm môi hồng" trong thập niên 70's...

Tôi "ghi vội" những dòng nầy để kính gởi lời cảm tạ đến quý Thầy Cô thuộc trường Đại Học KinhThương Minh Đức đã hướng dẫn và đã "tặng" cho chúng tôi những tài sản tinh thần quý giá của sự học vấn và cảm tạ đến tất cả bạn bè KT với những kỳ họp mặt Đại Hội Kinh Thương mà lần nào chúng ta cũng có những kỷ niệm thật vui tươi và đặc biệt bên nhau, nhất là cùng nhau thăm viếng những danh lam thắng cảnh nổi tiếng tại từng địa phương, bởi vì, trong chúng ta , chắc hẳn giờ nầy ai cũng đã từng đi chơi nhiều, đi đây đi đó, nhưng sẽ không có được những kỷ niệm đậm màu Xanh Kinh Thương bên bè bạn như trong những lần Đại Hội, và sau cùng tôi xin cảm tạ và ngưỡng phục các Ban Tổ Chức Đại Hội tại từng thành phố mà chúng ta đã có dịp đến hay sẽ đến. Tôi lại xin mượn (cứ mượn hoài, mỗi lần có Đại Hội Kinh Thương, mà chẳng bao giờ trả lại vì tôi không phải là thi sĩ như anh Quang!-Xin anh thông cảm nhé.) mấy vần thơ hay của anh Nguyễn Ngọc Quang (Thủy) ở Dallas, Texas và chỉ xin sửa lại ngày cho "hợp tình thế"- để gởi đến các bạn:

"Thân mời các bạn Kinh Thương
Thời giờ nhín lại lên đường thăm nhau
Ngày sáu tháng bảy năm nay
Chúng ta đã hẹn gặp nhau ngày nầy

Ta đến dự để thêm tình thân mật
Để tiếng cười, tiếng nói nhớ ngày xưa
Để quên đi bận rộn lúc bây giờ
Để nhớ lại thời mầy, tao, mi, tớ...

Ta đến dự để thăm ông thầy cũ
Thăm bạn bè xưa vui khổ có nhau
Thăm gia đình mấy chục năm sau
Thăm tất cả những bạn bè chưa gặp...

Mong các bạn ráng về đông đủ
Vì một lần tổ chức đến hai năm
Tuổi chúng ta đã trong ngoài sáu bó
Chờ ngày mai sợ sức khỏe không còn."

Bài tôi gởi cho Kỷ Yếu ĐH KTMĐ kỳ 8 vừa đúng hạn kỳ mà Ban Biên Tập đã ấn định, dù lòng vẫn thấy chưa đủ, và còn bao nhiêu điều thiếu xót. Xin quý thầy cô và bạn bè thứ lỗi cho những thiếu xót. Nhưng cũng xin hiểu cho rằng, qua những hàng chữ đơn sơ, không chuyên chở hết tình Kinh Thương vì sự giới hạn của chữ nghĩa, tâm hồn tôi như cánh cửa rộng mở, luôn mong mõi và mời gọi quý Thầy Cô và quý bạn Hữu hãy về với Màu Xanh Kinh Thương để chúng ta cùng được sống lại những ngày tháng cũ rất thơ và rất mộng bên thềm đại học cách đây hơn 40 năm và để "Giữ Mãi Màu Áo Xanh" *(Đắc Tâm, khóa 1).*

Hành trình 40 năm sau

TÔI XIN SỬA ĐỔI ĐÔI CHÚT BÀI CA CỦA Y VÂN ĐỂ DIỄN TẢ HÀNH TRÌNH 40 NĂM SAU CỦA ANH CHỊ EM KINH THƯƠNG CHÚNG TA NHƯ SAU: ANH ƠI CÓ BAO NHIÊU 75 NĂM CUỘC ĐỜI, 25 NĂM ĐẦU, SUNG SƯỚNG KHÔNG BAO LÂU, 25 NĂM SAU, SẦU TƯ CAO VỜI VỢI, 25 NĂM CUỐI LÀ BAO.

25 năm đầu sung sướng không bao lâu

Thật vậy, không có thời gian nào sung sướng bằng thời gian học sinh, sinh viên, nhưng hoàn cảnh đất nước, mặc dù được học nhưng bóng dáng của chiến tranh vẫn lãng vãng khắp nơi, năm 1971, sinh viên phải thụ huấn quân sự học đường, anh chị em khóa 1 và 2, đã nếm mùi của thần chiến tranh với dự luật tổng động viên, hơn phân nữa anh chị em phải xếp bút nghiên theo nghiệp binh đao, trường lớp tiêu điều, sinh viên hoang mang, đúng lúc đó Giáo sư Nguyễn Hải Bình, tân khoa trưởng, với chương trình học tập không thua gì ngoại quốc, thành phần giáo sư trẻ, nhiệt huyết, hăng say đào tạo thế hệ trẻ cho chương trình phát triển kinh tế hậu chiến, khóa 3, 4 và cao đẳng cũng như lớp đêm đã nói lên sự thành công vượt bực của trường trong một thời gian ngắn ngủi, nhứt là lể tốt nghiệp năm 1974, với gần 100% sinh viên ra trường có việc làm phù hợp với khả năng, qua sự giới thiệu của trường, anh chị em Kinh Thuong hảnh diện với màu đồng phục màu xanh, hướng về tương lai đầy hy vọng, nhưng sung sướng không bao lâu, vì tháng 4 năm 1975, nước mất, trường tan.



25 năm sau, sầu tư cao vời vợi

Cổng trường đã khép, kẻ ở người đi, đều mang nặng sầu tư, kẻ ở lại, người thì có gan học tiếp, kẻ về quê cầy cấy, kinh tế mới, xin việc làm để chờ đợi thời cơ, anh em đi lính năm 1972, thì phải đi học tập cải tạo, khổ sở trăm điều, người ra



đi thì cũng chẳng hơn gì, may mắn đến đệ tam quốc gia sớm thì phải lo làm việc, học tập, cố thích nghi và hội nhập với đời sống nơi xứ người, có người phải chờ đợi lâu dài trong trại tỵ nạn, và một số phải chôn vùi trong lòng đại dương bao la.

Nhưng đúng với tinh thần Kinh Thương (còn anh em là còn Kinh Thương, còn Kinh Thương là còn tất cả, tất cả những gì ôi thiết tha), anh chị em Kinh thương hải ngoại đã kiên trì và cố gắng để thành lập những nhóm Kinh Thuong khắp nơi, tại quốc gia mình định cư, từ một Kinh Thuong với 2000 sinh viên tại quê nhà, bây giờ chúng ta có Kinh Thương Hoa Kỳ, Kinh Thương Úc Châu, Kinh Thương Canada, Kinh Thương Âu Châu, có thể nói từ Kinh Thương Việt Nam, chúng ta đã có Kinh Thương thế giới, ngoài thời gian làm việc, học tập, sự liên lac, sinh hoạt, gặp mặt thường xuyên, thăm viếng là những điểm đáng chú ý của anh chị em KT chúng ta, đến năm 2000, anh Nguyễn Hoàng Minh Tuấn đã tổ chức và kêu gọi anh chị em khoá 1 khắp nơi họp mặt tại Cali, là một thời điểm đáng ghi nhớ, đặc biệt trong buổi họp mặt nầy, ngoài khóa 1 còn có sự tham dự của 3 anh Nguyễn Phước Vĩnh Long, Phạm Bảy và Đổ Quốc Thanh, mặc dù không được mời, nhưng vẫn đến, vì là dân Kinh Thương, chuyện của Kinh Thương thi không mời cũng góp mặt.

Bắt đầu tư năm 2002 trở đi họp mặt thường xuyên 2 năm 1 lần đã nói lên quyết tâm của anh chị em Kinh Thương chúng ta, dù trường không còn nữa, nhưng tinh thần Kinh Thương vẫn còn tồn tại, bạn bè khắp nơi, tiếp tay, cố gắng sắp xếp để cùng nhau nối vòng tay lớn, hâm nóng tình sư đệ đồng môn, ôn lại thuở còn đi học, trao đổi kinh nghiệm sống nơi xứ người, gặp gỡ bạn bè và cùng nhau vui chơi, du ngoạn... Tính đến kỳ đại hội 2016 tại Montreal Canada là 8 lần họp mặt, số người tham dự càng ngày càng đông, nhưng chúng ta phải thấy một sự thật là, thầy cô đã gần hoặc hơn 80, học trò thì tối thiểu 60, chúng ta phải chấp nhận định mệnh, sanh lão bệnh tử, chúng ta không biết còn được bao nhiêu kỳ đại hội nữa, hy vọng rằng các bạn sẽ tiếp tục những kỳ đại hội truyền thống cho đến những anh chị em cuối cùng, tương lai như thế đó, nhưng hiện tại xin các bạn hãy cố gắng để những kỳ đại hội sắp tới thật hào hứng, hấp dẫn với số lượng tham dự kỷ lục, vì tuổi tác, bệnh tật và thời gian không cho phép chúng ta chờ đợi, chúng ta phải cố gắng đến năm 2020, sẽ có kỳ đại hội toàn viện Đại Học Minh Đức, kỷ niệm 50 thành lập viện, và có thể lúc này chúng ta sẽ chính thức kết thúc hành trình của chúng ta, mong lắm thay.

25 năm cuối là bao.

Nhớ về những tà áo Xanh

LÂM QUANG THANH NGÂN - K1

Nhân đọc bài thơ của Thầy Bình giã từ Lệ Hoa, tôi xin được cùng với các bạn ôn lại thuở còn đi học, để ngậm ngùi tiếc thương những tà áo xanh mà tôi có cơ hội học chung dưới mái trường, nhưng nay đã vĩnh viễn ra đi, để thấm thía câu "tạo hóa trớ trêu, hồng nhan bạc mệnh".

Người bạn đầu tiên đã rời xa chúng ta đang tuổi xuân xanh, làm ngạc nhiên, xúc động và ngậm ngùi cho bạn bè cùng khoá là LƯU THÚY QUỲNH. Cơn bạo bệnh đã cướp đi cuộc đời sinh viên hoa gấm và tài sắc, để lại bao oan trái, tiếc thương.

Đọc lịch sử, trong thời kỳ nhà Tây Sơn truy lùng Chúa Nguyễn, nhiều lúc, Chúa Nguyễn phải thất lạc cả cung phi, mỹ nữ để trốn tránh sự truy lùng của nhà Tây Sơn. Do đó, tại miền Tây, thỉnh thoảng có vài vùng có nhiều phụ nữ rất đẹp một cách đặc biệt, có thể là hậu duệ của những cung phi mỹ nữ này. Nếu chuyện này có thực, thì Văn Thị Hồng Vân là một chứng minh. Tôi xin giới thiệu Ma Soeur Văn Thị Hồng Vân, người đẹp tự nhiên, hiền hậu và nhất là trắng trẻo so với cô em Văn Thị Ngọc Nga. Như là một định luật, người đẹp và hiền như Ma Soeur thì phải có nhiều ác quỷ chung quanh để thử thách. Nhứt là sau 1975, phải sống chung với bao quỷ vương, nên cái chết đến với Hồng Vân coi như là một giải thoát, và hy vọng Hồng Vân sẽ có một cuộc sống huy hoàng và tươi đẹp hơn.



Hết người đẹp lớp tôi rồi, tôi đi tìm người

đẹp những lớp khác. Người đẹp mà tôi luôn tìm mọi cách để được ngắm và chiêm ngưỡng đó là Lâm Thị Hạnh. Tôi gọi là ngắm và chiêm ngưỡng vì tôi không có cơ hội nói chuyện với cô. Cứ nghe bạn bè nói chuyện và bàn tán về sắc đẹp của Lâm Thị Hạnh, tôi tò mò tìm hiểu để xác nhận có đúng như lời đồn đãi hay không. Không ngờ sau vài lần chiêm ngưỡng, càng nhìn càng thấy đẹp nên tôi lên kế hoạch để thưởng thức bông hoa xinh tươi và hấp dẫn này. Nhờ theo dõi trường kỳ, nên tôi biết Lâm Thị Hạnh có sở thích là dựa lan cang để nhìn ra cổng trường, mà tôi thì mỗi ngày phải đi nhiều vòng để điểm danh (đời có nhiều cảnh trớ trêu, tôi chuyên môn trốn học, mà có nhiệm vụ đi điểm danh). Thế là tôi canh lúc cô ta đứng ngắm cổng trường là lúc tôi đi điểm danh. Khi thì từ bên phải, khi thì bên trái, đôi khi đối diện, không nói gì cả, chỉ thích nhìn cái đẹp của trời ban. Cho đến khi trường đóng cửa, lúc đó tôi không còn được nhìn miễn phí nữa. Khi biết đóa hoa xinh tươi không còn tỏa hương sắc, tôi chắc rằng sẽ có rất nhiều người thương tiếc. Riêng tôi, một cảm giác mất mát thật sâu xa.

Ngoài nhóm bạn cùng khóa của tôi, nhóm nhà lá (10) khóa 3, là nhóm tôi thường xuyên tới lui gặp gỡ và ăn nhậu. Trong nhóm này có một thành viên xinh đẹp, ăn nói dạn dĩ, dí dỏm, đôi khi ngổ ngáo dễ





thương (nếu không thì làm sao chịu nổi với nhóm nhà lá này), Phạm Thị Thu Hà. Cô này có thân hình rất hấp dẫn. Phải đối diện, nghe đối đáp với giọng nói dễ thương, dí dỏm, và ngắm nhìn vóc dáng mới thấy hết được sự lôi cuốn và hấp dẫn của Thu Hà. Rất tiếc mấy ông nhóm 10 cứ chần chờ, hoặc chưa đủ khả năng để thử giầy 3 số 5, thì một ông Kinh Thương đàn anh đã hiên ngang thử và mang luôn giầy 3 số 5 cho đến ngày Thu Hà từ giã cuộc chơi vì bạo bệnh.

Người đẹp sau cùng là người tôi ái mộ nhất. Chưa biết mặt và tên của cô này, khi tôi đang học, nhìn ra trời mưa lất phất, thì thấy một dáng đi khoan thai yểu điệu, tay cầm vài quyển sách che mưa, là tôi mê quá rồi. Chịu không nổi, tôi phải đứng lên chạy ra cửa sổ la lên: "Trời ơi, sao mà đẹp quá vậy!". Cả lớp nhìn tôi cười, ông thầy thì nói: "Người đẹp đi mất rồi, về chỗ ngồi đi". Lúc đó tôi mới nhớ là đang trong lớp học. Qua dò hỏi và tìm hiểu tôi biết được người đẹp mà tôi ngưỡng mộ là Lê Thị Khánh Trang. Tôi cũng được biết thêm là cô ta được rất nhiều cây si theo đuổi. Đây là điều dễ hiểu thôi. Khuôn mặt khả ái, ăn nói dịu dàng, duyên dáng, nhưng rất tự nhiên, nhất là tướng đi sang trọng quý phái. Gặp bông hồng hoàn hảo như vậy, ai mà không mê là ngu, nhưng tôi không dại gì mà tham gia trồng cây si, nhứt là tôi chỉ thích đứng ngắm nhìn, thưởng thức cái đẹp một cách khách quan. Có như vậy mới có thể tìm thấy một cách đầy đủ cái độc đáo của người mình ngưỡng mộ. Năm 1975, phượng hoàng vỗ cánh bay xa, thôi quên đi mộng mơ, để sống thực với những khó khăn của người ở lại. Mãi đến năm 2006, tôi tham gia nhóm thực hiện Kỷ Yếu Kinh Thương Kỷ Niệm, lu bu với bài vở bạn bè gởi đến, ráng vắt óc viết vài bài, chạy qua Toronto để hội họp với các anh chị em ban tổ chức Đại Hội, và quan trọng nhứt là đang kiếm thêm tiền để in Kỷ Yếu. Bất ngờ tôi nhận được cú điện thoại, giọng nói tiếng cười ngày xưa, cứ tưởng đã đi vào quên lãng, nay nghe lại cảm thấy bồi hồi nhớ nhung. Khánh Trang cho biết muốn gởi tiền để ủng hộ thực hiện Kỷ Yếu. Vừa vui mừng vì có thêm tiền để in sách, hình ảnh ngày xưa với giọng nói oanh vàng và vóc dáng uyển chuyển như hiện ra trước mắt của tôi. Tôi ước mong gặp lại Khánh Trang để xem hình bóng cũ bây giờ ra sao, nhưng rất tiếc Khánh Trang không tham dự Đại Hội 2006 tại Toronto. Năm 2014 tại San José, tôi có nhờ bạn bè dẫn đến nhà Khánh Trang để cám ơn cô ấy gởi tiền cho Kỷ Yếu (lý do chính chỉ muốn gặp lại Khánh Trang sau 40 năm thôi), nhưng bạn bè cho biết Khánh Trang bệnh không

muốn tiếp ai cả, đành chịu vậy. Khi Khánh Trang mất, bao nhiêu cảm nghĩ, tiếc thương về Khánh Trang đã được bạn bè diễn tả hết rồi, tôi viết thêm cũng thừa. Nhưng tôi tự nhủ, tốt nhứt cứ để hình ảnh ngày xưa hơn là sự thực phũ phàng.

Trên đây là những bông hoa tươi đẹp mà tôi có cơ hội gặp gỡ. Xin đốt một nén hương gởi đến các bạn, mong các bạn sẽ tươi đẹp hơn, hạnh phúc hơn và sống lâu hơn trong một thế giới khác tốt đẹp hơn. Cho cuộc đời tươi sáng với những người đẹp thánh thiện như Văn Thị Hồng Vân, rực rỡ như Lâm Thị Hạnh, hấp dẫn như Trần Thị Thu Hà và độc đáo, lôi cuốn như Lê Thị Khánh Trang...

Hành trình

PHẠM LÝ TÁNH

Đi qua bao nhiêu năm tháng của cuộc đời..

Đi qua những buồn vui, sướng khổ, những thăng trầm, những hạnh phúc dẫu đắng cay hay

Ngọt ngào...

Vâng, tháng ngày qua đi...

Chớp mắt mà đã 42 năm chúng tôi xa trường, xa bạn

Tôi vẫn không quên ngày đầu tiên bỡ ngỡ bước vào ngưỡng cửa đại học với một niềm tin và

Hy vọng cho tương lai, một sự nao nức khôn tả.

Kỷ niệm sâu sắc nhất của năm đầu là khi vào lớp thầy tổ chức phân từng nhóm học tập

Chúng tôi ba đứa không ai nhận vào nhóm, may thay NHMT tụ tập lại những người còn sót lại

Thành một nhóm... Thanks God...!

Những ngày học tập thực là vui nhưng chưa quen cách ghi bài nhanh nên phải copy bài

Trở lại, gặp những môn khó nuốt thì cơn buồn ngủ cứ đến.

Thời sinh viên hạnh phúc nhất là được ngủ và ăn hàng... Có những lúc học thi, nào cà phê

Nào trái cây đủ thứ để trước mặt nhưng thức vẫn không nổi, bài vẫn không thuộc bởi những

➳



Giọt lệ kinh thương

Em đi giữa lúc vào thu
Lá vàng rơi xuống, sương mù không gian
Dòng đời mang những hợp tan
Em đi buông bỏ ngút ngàn chuyện xưa
Em đi bỏ lại phù du
Thân tâm an lạc bên bờ Hằng giang
Một vùng mây trắng bay ngang
Đón em vào cõi Niết Bàn hư vô.
Kinh Thương viết vội dòng thơ
Lệ Hoa hãy nhận bên bờ Giác thương
Thiền đường thắp một nén hương
Tiễn em buông bỏ đoạn đường trầm luân

Vào Thu 2013.9.30
NGUYỄN HẢI BÌNH

Giấc ngủ ngon lành...

Ngày hôm nay, chúng tôi hội tụ về đây, cùng thầy, cùng bạn để kỷ niệm một hành trình đã qua

Ôn lại những ngày xưa hồn nhiên, vui tươi để tay bắt mặt mừng sau bao nhiêu năm trời xa cách

...Và để nhớ vô vàn một thời tuổi trẻ đã qua...

..Còn đâu nữa những ngày thân thương đó, chỉ còn là những nỗi nhớ vô bờ....

..Nhớ tiếng nói thầy cô chắp cánh ta bay, bay vào cuộc sống.. nhớ nhớ mỗi mùa thi đi qua là

Một lần ghi dấu trong cuộc đời.. những âu lo..

Nhớ quán cà phê ở góc trường, nhớ từng con đường và hàng cây làm bạn cùng tôi đến trường

Nhớ mãi ngày chia tay lúc ra trường, mỗi người một nẻo đường..

Rồi một lần nữa chia tay.. người còn người mất tưởng như không còn gặp lại..

Vâng, hội ngộ rồi cũng chia ly không gì là mãi mãi..

Đời thật vô thường, mong tình bạn mãi bền vững.

Hẹn nhá các bạn ơi...

70 tuổi chúng ta lại quay về...??

Chè Suối Tiên!

Năm ấy tiên đồng, ngọc nữ sao bao tháng tu luyện phép tiên...vừa ra khỏi bàn tay tiên bà, tiên ông sau 12 năm ngước nhìn hạ trần với bao ước nguyện đem ra thi thố... Theo nhau vân du xa lộ Biên Hoà về phương Bắc đến lúc ngôi chủng viện Đa Minh dạng đàng xa, bầy tiên rẻ vào lối mòn hiện lên như một ốc đảo cây xanh giữa sa mạc ruộng đồng, một lạch nước trong bóng mát đủ che ...Tề tựu về..

Trại họp mặt Suối tiên cho khoá đầu tiên Kinh Thương , từng nhóm hội học chia nhau dựng trại nhóm sinh hoạt, cha tổng thư ký thăm từng trai giao lưu chia xẻ từng món ăn thi đua, những bàn tay Ngọc nữ đua tai, những lời ca trong vuốt rượt đuổi tiếng đàn..vang vang cánh đồng vắng ngọt ngào quyện lẫn nồi chè đậu đen Ngọc nữ mùa thu, năm ngón tay thuôn mềm nhịp nhàng ...đưa củi tiếp táo ông táo bà, đậu đen đỏ sẽ mềm, thấm mật ngọt đường tán thay thế đường phèn, du dương cau thơ , bóng gió đưa tình...à ơi tình ơi

Kìa đàn xa bướm bay lượn giữa trưa nắng hè mĩm cười tình tứ trao nhau... trao nhau..

Suối họp mặt
Tiên giới hạ trần
Đàn du dương theo
Trầm bổng gợi tình
Ốc đảo xanh cay
Lách nước lượn lờ
Lời ca hoà nhạc
Điệu ru ngày ấy
Vang vọng vổ về
" Nắng gọi ngất ngất say.."
Gió quyện ngọt ngào
Chén chè xưa ấy..
Theo người phương xa
Cô nấu chè xưa
Nhoà hình bóng cũ
Mãi mãi xa..tình xa
Suối Tiên ngọt..
Mở đầu trang tình sử...
"Kinh Thương Ngàn Năm..."
Hợp tan dòng đời
Lở nhịp cung đàn..
Đà Lạt gió reo đồi thông...
"Ai có về bên bến song tương nhắn người con gái tôi thương ?.
Trở về chỉ còn giấc mộng ..ngọt ngào kỷ niệm
Chè Suối Tiên...dạo ấy...

46 năm kể từ ngày tháng
đã quên.. 1970KT.

LUÂN TRẦN

Kinh Thương Canada

LÁ PHONG

Tôi chỉ có mặt tại Montréal Canada tháng 2-1980, nên chỉ có thể nói về Kinh Thương Canada từ năm 1980 đến nay mà thôi.

Trước khi rời Việt Nam, tôi có được địa chỉ của thầy Bình tại Canada, khi ở trại tỵ nạn, tôi liên lạc và được sự giúp đỡ về tài chính và giấy tờ giới thiệu để cho việc định cư tại Canada dễ dàng của thầy, vừa đặt chân tới căn cứ quân sự Longue Point tại Montréal, thì thầy đã đến tận nơi cho quà và thăm hỏi, khi rời căn cứ quân sự, ở khách sạn chờ thuê nhà, thi được thầy Ngữ dẫn đi uống café, khi mướn được nhà thì được thầy cô dẫn về nhà thầy cô tại Sherbrooke để hướng dẫn về cuộc sống thực tế nơi xứ người, cũng như phải ráng học hỏi thêm để tiến bộ, thầy còn nhờ con thầy, Nguyễn Hải Hà mang đến cho tôi sách để học hỏi thêm. Kinh Thương Canada xuất hiện và bắt đầu thành hình từ thầy Bình.

Nói đến Canada, thì các bạn sẽ hình dung được một đất nước rộng lớn thứ 2 trên thế giới, tài nguyên thiên nhiên rất dồi dào và phong phú, đồng lúa bao la, núi rừng trùng điệp, lá phong màu đỏ là biểu hiệu của đất nước Canada XỨ LẠNH TÌNH NỒNG, dân số ít ỏi trên 35 triệu người, hiền hòa, dễ thương, rộng lượng, có 2 sinh ngữ chính là Anh và Pháp, đời sống tại Canada pha lẫn giữa kỹ thuật Bắc Mỹ và văn hóa Âu Châu, là xứ sở đa văn hóa, chuyên đóng góp cho hòa bình và không thích chiến tranh.

Thấy Bình là đầu mối để anh em Kinh Thương liên lạc với nhau, nhờ thầy tôi biết được Châu Thiệu Đức, Trương Duy Hổ, Hồ Thị Bạch Lan, La Thị Ngọc Thu và Giáo sư Nguyễn Phước Hùng (từ Pháp qua Canada), giáo sư Trịnh Vũ Điệp, Giáo Sư Nguyễn Minh Hãi và cô Thu...ngoài ra trong thời gian ở Montréal tôi



cũng có liên lạc được với Diệp Minh, Nguyễn Văn Hải, Phạm An Huế, Nguyễn Văn Tấn, Nguyễn Thị Thu Vân, Nguyễn Thị Quỳnh Trâm, Linh Mục Trần Minh Bạch. Nhờ La Thị Ngọc Thu chúng tôi biết thêm Phạm Lý Tánh, Nguyễn Tri Phương...

Đa số anh chị em Kinh Thương ở tại Montreal trong thời gian đầu gồm có : Nguyễn Hải Hà, Lâm Quang Thanh Ngân, Quách Tú Anh, Châu Thiệu Đức, Đường Kiết Xa, Nguyễn Văn Hải, Nguyễn Văn Tấn, Phạm An Huệ, Nguyễn Thanh Dũng, Nguyễn Thị Thu Vân,Huỳnh Quỳnh Trâm, Diệp Minh, anh chị em chúng tôi lâu lâu gặp nhau để chuyện trò, trao đổi, mỗi khi có bạn bè đến Montreal, thì chúng tôi họp nhau để tiếp đón bạn bè và nếu cần thì cùng nhau đi thăm thầy, do vấn đề tỉnh bang Québec đòi tự trị và tình hình kinh tế Montreal ngày càng yếu kém so với Toronto, nên vì công ăn việc làm, một số anh chị em đã đổi sang Toronto, như Châu Thiệu Đức, Đường Kiết Xa, Nguyễn Hải Hà, Phạm An Huệ thì di chuyển về Ottawa, thủ đô của Canada.

Hiện nay thì anh em Kinh Thương như sau:

Tại Montréal (vùng nói tiếng Pháp): Ngoài Giáo Sư Nguyễn Hải Bình, Giáo Sư Nguyễn Khắc Ngữ và Giáo Sư Trần Cự Uông đã qua đời, chúng tôi gồm: Lâm Quang Thanh Ngân, Quách Tú Anh, Diệp Minh, Nguyễn Văn Hải,Nguyễn Văn Tấn, Nguyễn Thị Thu Vân, Huỳnh Thị Quỳnh Trâm, Trần Minh Bạch, Nguyễn Thanh Dũng, Lý Văn Triệu, Gia Kiến Nghiệp, Nguyễn Trọng Việt ...

Tại Ottawa (thủ đô của Canada): Giáo sư Trịnh Vũ Điệp, Phạm An Huệ

Tại Toronto (Thành phố lớn nhứt Canada, nổi tiếng với thác Nigara)): Trương Duy Hổ, Châu Thiệu Đức, Vũ Đức Thùy, Hồ Thị Bạch Lan, Châu Văn Hiền, Đường Kiết Xa, Trương Thị Hạnh, Nguyễn Thị Hiệp, Nguyễn Hải Hà, Nguyễn Bá Toàn, Nguyễn Thinh, Minh Thư

Calgary (khu dầu hỏa, nổi tiếng với Rocky mountain): Giáo Sư Nguyễn Phước Hùng, Giáo Sư Nguyễn Minh Hải, Cô Thu, La Thi Ngọc Thu, Phạm Lý Tánh.

Vancouver (thành phố đẹp và ấm áp nhứt Canada): Nguyễn Tri Phương, Phạm Xuân Đình.

Anh Chị Em Kinh Thương Canada sống rải rác khắp nơi, người tỵ nan tại Canada chỉ có 1 vài nơi là tập trung giống như tại Úc và Mỹ, nhưng hầu hết đều sống hòa đồng với dân bản xứ, khi bạn đến chơi với anh em Canada, các bạn sẽ thấy hàng xóm chúng tôi đều là người canadien, hơn thế nữa chúng tôi không có tổ chức chặc chẽ, thỉnh thoảng họp mặt vui chơi chứ không quan trọng là họp anh em Kinh Thương. Nhân dịp có lễ nghỉ hoặc có cơ hội gì đó là gọi điện thoại, nếu đầy đủ anh chị em thì họp mặt vui chơi, lâu lâu có bạn bè thăm viếng thi họp nhau tiếp đón bạn bè, cùng nhau tổ chức thăm thầy...

Một đóng góp quan trọng của anh chị em chúng tôi là dám gồng mình đứng ra tổ chức đại hội Kinh Thương 2006, với thành phần nhân lực ít ỏi, anh em Kinh Thương Canada và nhứt là anh em tại Toronto đã tổ chức thành công đại hội Kinh

Thương 2006, với món quà lưu niệm là Kỷ Yếu Kinh Thuong Kỷ Niệm do nhóm thực hiện gồm anh chị em khắp nơi và layout độc đáo của anh Phạm Quang Hải, có lẽ vì rằng hết sức nên sau khi xong đại hội anh em Canada cần phải nghĩ ngơi một thời gian dài để phục hồi công lực, chờ cơ hội tái xuất giang hồ. Cơ hội đã đến, năm 2014 tại San José Cali, anh chị em Kinh Thương khắp nơi đã tín nhiệm giao cho Kinh Thương Canada trọng trách tổ chức đại hội kỷ thứ 8, vào các ngay 6,7 và 8 tháng 7 năm 2016, anh chị em Kinh Thương Montreal lại một lần nữa đại diện anh chị em Kinh Thương Canada đứng ra tổ chức đại hội Kinh Thương lần thứ 8, tại Montreal, với món quà lưu niệm là bằng tốt nghiệp và Kinh Thương Minh Đức 40 Năm Sau, hy vọng tất cả các bạn sẽ vui chơi thoải mái trong những ngày đại hội với anh chị em Kinh Thuong Canada xứ lạnh tình nồng.

Tóm lại, anh chị em Kinh Thương Canada chúng tôi mặc dù nhân lực không dồi dào, tổ chức lỏng lẻo, nhưng rất hãnh diện vì là quốc gia được thầy Bình chọn lựa định cư, thầy luôn hỗ trợ cho anh chị em chúng tôi, và chúng tôi luôn cố gắng trong khả năng để góp mặt, tham gia và hổ trợ cho anh chị em Kinh Thương hải ngoại.

Mới đó đã hơn 40 năm rồi, thời gian trôi nhanh thiệt. Đôi khi phải nhìn kiếng cũng không dám nhìn lâu, sợ thấy có quá nhiều vết nhăn. Có lẽ những vết nhăn vì thời gian này ảnh hưởng(?) hay sao đó nên cũng bị cái tật hay quên. Vậy mà Ngân trong Ban Tổ Chức Đại Hội năm nay gọi kêu viết vài hàng liên quan đến Kinh Thương Minh Đức năm xưa.

Thôi thì nhớ gì viết đó, có lệch lạc gì thì cũng xin bỏ qua dùm nha!

Nói vậy chứ cũng có nhiều kỷ niệm khó quên với mái trường xưa từ lúc nhập Khóa I cho tới lúc ra trường được thầy giữ lại làm phụ khảo. Năm học đầu tiên được chia nhóm, không biết có bao nhiêu nhưng mình trong nhóm 7 gồm Mỹ B, Hiếu, Ngân, Chị Cả, Xuân, Luân, Thanh Xuân, Trang, Thắng, Kim Thu, Thanh, Long & Tài. Nhóm 7 thường tụ tập trên sân thượng nhà Kim Thu ở trong khu Chợ Lớn để học bài, làm bài thuyết trình... và đôi lúc cũng làm chuyện không liên quan gì tới lớp học như tổ chức sinh nhật.

Một việc khó quên khác là việc tổng động viên 1972. Ngoài Hiếu, Ngân vì chưa tới tuổi, tất cả con trai trong nhóm phải lên đường nhập ngũ. Không lâu sau đó, Long và Tài đã hy sinh ngoài chiến trường trong cuộc chiến bảo vệ chính nghĩa Miền Nam. Cám ơn tất cả các bạn đã hy sinh cho đất nước thân yêu của chúng ta.

Chương trình học khá nặng nề, nhưng cũng không phải vì thế mà không có những giờ phút vui chơi, giải trí. Trường

MỘT THOÁNG KINH THƯƠNG

LA THỊ NGỌC THU - K1

Khi xưa ta bé ta thon,
Ngày nay ta lớn không còn như xưa,
Còn đâu dáng dấp đong đưa,
Thời gian quái quỷ không chừa một ai !!!

thường tổ chức picnics, tiệc tùng mỗi khi có dịp, viếng thăm các cơ sở sản xuất/ thương mãi, du lịch xa như Đà Lạt... Đà Lạt ngày nào sao mà lạnh quá, bây giờ nếu có dịp viếng thăm lại nơi này chắc không cần phải mặc nhiều áo ấm như xưa.

Có một kỷ niệm khó quên trong giờ học. Đang chăm chú nghe bài giảng thì một tờ giấy xếp nhỏ bay rơi xuống ngay trước mặt trên bàn. May mà thầy đang ngó hướng khác không thấy, nếu bị bắt tại trận chắc không khỏi nhận được những



Cuộc họp mặt mới nhất của KT1 VN tại nhà Nguyễn Thành Ứng tháng 4.2016 dịp chia tay anh chị Thu Hà.

lời "đường mật" từ giáo sư trên bục giảng. Lướt nhanh tờ giấy nhỏ thấy giòng chữ "Bà Thu ơi, sau giờ học rủ Mỹ B và mấy bà kia đi ăn hủ tíu bò viên và đậu xanh bánh lọt nha!" Quay lại làm dấu Ok với người gởi. Đúng là "nhất quỷ, nhì ma, thứ ba học trò", mà học trò này thuộc là loại lớn, còn được gọi là sinh viên. Sau đó tâm trí hình như không còn trong lớp nữa. Có lẽ hương vị từ tô hủ tíu sắp được thưởng thức lấn át nên không còn tập trung để tiếp thu "lời hay ý đẹp" của thầy nữa. "Bé" Ngân lúc nào trong túi rủng rỉnh với "ngân lượng" thường hay nghĩ tới bạn bè. Lần này cũng vậy, vừa được ông già thưởng vì mới được lên đai trong võ đường nên nhờ bạn bè xài phụ. Cám ơn Ngân đã để lại cho bạn bè những kỷ niệm đẹp, nhẹ nhàng và khó quên này!

Sau này ra trường, mỗi đứa một nơi, Hiếu, Ngân và mình trong nhóm 7 được Thầy giữ lại làm phụ khảo cho Trường cho tới lúc Miền Nam Tự Do không còn nữa. Lúc đó thật sự là "tan đàn rã nghé!" và mình cũng đột ngột bị "bỏ cuộc vui". Tiếc ghê!

À, còn chuyện này nữa. Mỹ B, bạn cùng xóm mà cũng ở cùng nhóm, và mình thường đi học chung, hôm thì Honda xanh của Mỹ lúc thì Suzuki đen của mình. Vậy mà mình bị mất liên lạc gần hai mươi năm nay sau vài lần liên lạc. Lần chót hình như Mỹ B ở tiểu bang Virginia. Mỹ B hiền và ngoan, không nhảy đầm, không đi bơi, không đi quậy như tụi này, chỉ họp nhóm cho việc học thôi. Tất cả rất mong tin của bạn đó nha Mỹ B!

Ngừng đây nha, mong gặp lại Thầy và tất cả, khi có dịp!

Tôi đến định cư tại Hoa Kỳ vào tháng 7 năm 1980 sau khi chờ đợi 18 tháng tại PuLau Bidong (Malaysia). Lúc mới vừa đến trên đảo tôi đã gặp được Huỳnh Văn Khai (K1), Tạ Thanh Duy Hiếu và Văn Thị Ngọc Nga(K1) mà trước kia lúc còn đi học tại Kinh Thương tôi đã có giao tình rất thân thiết cùng với nhóm Lâm Quang Thanh Ngân, Trần Văn Tâm, Nguyễn Công Phẩm, Nguyễn Quốc Thái (tất cả đều thuộc K1). Sau đó cũng ở trên đảo Bidong tôi là người đón những người đến sau trong đó có Mai Anh Trung (K3), Nguyễn Việt Thắng (K1), Lâm Quang Thanh Ngân (K1). Thời gian còn ở đảo thì tôi, Khai, Thắng và Ngân cũng ở chung và chia xẻ với nhau những lúc vui buồn cũng như nhọc nhằn của kiếp dân ty nạn thiếu thốn đủ thứ, nhưng rất dư thời giờ. Điểm này cũng là một điểm mà tôi nghĩ là đã ảnh hưởng khá nhiều đến chính bản thân tôi vì vậy mà mấy mươi năm nay tôi vẫn giữ liên lạc với Khai, Thắng và Ngân ít ra mỗi năm cũng gọi điện thoại hỏi thăm nhau một lần vào dịp Tết và thường thì mỗi khi tôi có dịp qua Cali cũng phải gặp Khai và Thắng để nhậu một bữa nhắc

Kinh Thương Houston

PHẠM THÀNH ĐỨC

chuyện xưa, nay. Tôi cũng có dịp ghé thăm LQT Ngân ở Canada vào năm 89 khi tôi qua bên ấy dự đám cưới của Phạm An Huệ (K3- bạn rất thân cùng nhóm và ở gần nhà hồi còn đi học KT). Lúc đầu thì tôi định cư tại Long Beach, CA những chỉ sau 2 tháng thì tôi đi qua Georgia để đi học tại South Georgia College ở Douglas, GA. Đến năm 81 tôi lại dọn về Houston. Người bạn đầu tiên tôi tìm được ở Houston đó là Lê Văn Khoa nhờ bà xã của tôi lúc ấy làm cho một Nha Sĩ VN ở Houston mà Khoa là thân chủ. Tôi và Khoa cũng rất thân với nhau vì hồi đó tụi tôi học chung lớp và cũng thường đi chơi chung với nhau trong nhóm Pham An Huệ, Vũ Đình Việt, Phạm Thị Thu Hà.

Nhờ Khoa mà tôi biết được tin tức cũng như nơi định cư của Huệ (ở Canada). Sau khi bà xã tôi đổi việc làm về làm cho Harris County Hospital District cho biết đã gặp một người VN cũng làm chung tên Bạch lo về Kế Toán, tôi hơi nghi mới hỏi ra tên họ thì mới biết được Bạch là bạn cũ ở KT. Thực sự lúc ấy ở Houston còn có Trang Sĩ Phước và Nguyễn Đăng Cường, nhưng chúng tôi chưa bao giờ họp mặt chung đầy đủ. Mãi cho đến năm 1986 Nguyễn Thanh Long (K3) và Đào Trọng Khôi (K3) từ Cali sang chơi và được Bạch thông báo, tụi tôi mới gặp mặt đông đủ, ngày hôm đó tụi này đi chơi sáng đêm làm về tới nhà bị các nội tướng cằn nhằn cả tháng vì dám đi đêm mà không sợ gặp ma! Sau đó thì tụi tôi cũng không có cơ hội gặp nhau nữa vì Cường đi làm overseas ở Indonesia, còn Phước thì đi lung tung qua các tiểu bang khác để làm ăn, chỉ có tôi và Khoa thì hầu như gặp nhau mỗi tuần. Bạch thi thỉnh thoảng mới xuất hiện, thường thì tụi tôi đi ăn lunch (nhất là mỗi khi Bạch kiếm được một người bạn gái mới ?) độ vài ba tháng một lần. Khoảng năm 1990 tôi có liên lạc được với Chu Khắc Bình (K3) khi hắn mới ở VN qua Arizona, nhưng sau đó lại mất liên lạc vì tôi dọn nhà và Bình cũng dọn đi chỗ khác mà không để lại điện thoại hay địa chỉ. Tôi cũng gặp được Diệp Kim Lợi(K3) một, hai lần trong party ở nhà của một người bạn, nhưng sau đó thì mất liên lạc vì dọn nhà và đổi số điện thoại. Đến năm 97 Phạm Trúc Lâm (K4) từ Cali sang Houston để dự seminar về bảo hiểm cùng với Khoa Đỗ (bạn của Khoa-Lê) và đã gặp lại Khoa Lê cùng với tôi, và Lâm cũng tỏ ý là muốn dọn về Houston để sinh sống. Trong năm 98 tôi và Khoa Lê cùng về VN thăm gia đình ở đó tôi đã gặp lại các bạn Lâm Thanh Lộ, Lư văn Dũng, Hồ văn Long, Vũ Đình Sô, Nguyễn Hồng Hải, Hồ Trầm Tuấn Phương, Nguyễn Việt, Lê Anh Tuấn, và anh Trần Văn Tâm, qua tin tức của

các bạn ấy cho biết thì tụi tôi mới biết là mình có tổ chức hàng năm tại VN buổi họp mặt của Kinh Thương và Viện Đại Học Minh Đức, đồng thời tôi cũng biết được tin tức của bạn Vũ Đình Việt ở Las Vegas.

Mãi cho đến đầu năm 2000 thì Lâm mới dọn về Houston và gặp được Trương Thị Vân Lan (K4) cùng lớp với Lâm cũng đang cư cụ tại Houston, lần gặp mặt kế tiếp gồm có Bạch, Lâm, Khoa , Vân Lan, Diệu Lý (Bí Thư qua liên lạc của Bạch) và tôi, tự đó việc hình thành một nhóm cựu sinh viên KT tại vùng Houston đã bắt đầu nhen nhúm. Sau đó cũng qua Lâm tụi tôi mới biết đến website của Trần Minh Hải ở My Family.com rồi qua những e-mail qua lại tụi tôi mới biết được KTWEB của Phó Đ Trường (trong khoảng tháng 8 năm 2000). Điều mà làm cho tôi cảm xúc nhiều nhất là khi lên KTWEB thấy lại huy hiệu Kinh Thương của trường mình cũng như đọc những tin tức của các bạn Q Hải, Ngọc Bảo, Thắng ruộng. Trong thời gian nói trên tôi và Bạch cũng như Lâm, Khoa nói chuyện rất thường xuyên với nhau về vấn đề này và tất cả đều đồng ý là việc làm cấp thiết nhất là phải làm sao đi kiếm lại tin tức của những bạn học KT ở tại Houston.

Tôi liên lạc về VN để lấy địa chỉ của Bình Xu và viết thư cho hắn cầu may vì địa chỉ đó cũng đã cách khoảng 10 năm, nhưng không ngờ Bình Xu trả lời vì địa chỉ đó là của ông anh vợ mà lúc trước Bình ở chung trước khi dọn ra riêng. Nhờ Bình Xu tôi mới tìm ra được Bùi Viết Hương ở Houston. Sau đó tôi tìm lại được Trang Sĩ Phước và qua Phước tụi tôi liên lạc được với Cường. Trong cùng lúc tôi có gọi điện thoại hỏi thăm LQT Ngân nhờ đó mà tôi biết được Anh Huân cũng là dân KT. Buổi gặp mặt kế tiếp gồm có Bạch, Lâm, Khoa, anh Huân và tôi nhờ đó mà tụi tôi mới biết được những sinh hoạt của khoá 1 và bữa họp mặt của khóa 1 cùng thầy Bình ở Cali vào tháng 7/2000. Sau đó thì tụi tôi đồng ý là sẽ gặp mặt nhau bàn thảo về vấn để đường hướng và sinh hoạt chung cho anh em KTMD HOU. Bữa họp mặt sơ khởi được chính thức thông báo dưới danh nghĩa của KTMD HOU được tổ chức vào ngày Nov 12, 2000 tại nhà của tôi nhưng vì Vân Lan phải đi họp out of town, Lâm vì phải đi làm, và Anh Huân phải dự một tennis tournament nên không có mặt mà chỉ có tôi, Bạch, Phước, Khoa và Hương.

Nhưng nói chung buổi họp nầy khá quan trọng vì thực sự là tụi tôi đều đồng ý với nhau về tinh thần cũng như về hình thức, nội dung cho sinh hoạt nói chung của Nhóm KTMĐ HOU. Sau khi nhận định và phân tích những thành quả, ưu khuyết điểm của các nhóm sinh hoạt và của cả nhóm đàn anh K1. Chúng tôi cho rằng: Nhóm KTMD HOU sinh hoạt với nhau qua tình cách hoàn toàn tự nguyện, thứ nhì là sinh hoạt của nhóm sẽ hướng về sự tạo lập tinh thân hữu tương trợ lẫn nhau thứ ba là chủ trương của nhóm sẽ không liên hệ đến chính trị hay tôn giáo, thương mại mà căn bản là trên tình đồng môn thân hữu đã từng chia xẻ những ngày vui buồn dưới mái trường KT. Điểm kế tiếp

là để duy trì cũng như phát triển tình thân hữu, sinh hoạt của nhóm sẽ được tổ chức thường xuyên (2 tháng một lần vào ngày Chủ Nhật cuối tháng) dưới hình thức sinh hoạt chung cho cả gia đình của mọi cựu sv do đó mình cũng có thể phát triển tinh thần thân hữu cho các thế hệ nối tiếp (con cháu) đấy cũng là một cách giải trí lành mạnh cho cả gia đình của mọi người. Và điểm cuối cùng là có thực mới vực được đạo nên nhóm sẽ đóng tiền niên liễm để có thể tài trợ một số những sinh hoạt tương trợ của tập thể KTMĐ hải ngoại cũng như quốc nội. Trên đây là những điều mà tôi biết được về sự hình thành của nhóm KTMĐ HOU. Cuộc họp kế tiếp ở nhà của bạn Bùi Viết Hương với sự tham dự gần như trọn vẹn gồm có Hương, Anh Huân, Bạch, Cường, Phước, Lâm và tôi. Các bạn đều đồng ý với nhau về tất cả mọi điểm chính mà tụi tôi đã bạn trong lần họp mặt trước và thông qua một số các chương trình hoạt động cho tương lai gồm có vấn để làm huy hiệu để trao tặng cho anh em cựu SVKTMĐ, vấn đề tổ chức đi chơi chung tại Las Vegas vào tháng 7/2001, vấn đề yểm trợ cho Kinh Thương Web của Phó Đ Trường.

Lần họp mặt vừa qua nhờ Anh Huân nên tụi tôi mới liên lạc được và mời Thầy Trương Ngọc Quý đến tham dự, trong lần họp này bạn Vân Lan (K4) cũng đến tham dự và nhờ Vân Lan mà tụi tôi đã có thể liên lạc trực tiếp với hai bạn Vĩnh Phát & Tuyết Anh ở Austin (cách Houston độ 2 tiếng lái xe). Tình cờ trong một bữa giỗ ở nhà một người bạn vào tháng 2 năm 2002 mà tôi và Nguyễn Thanh Kiểng (K3) nhận ra nhau. Kế tiếp qua Bạch mà chúng tôi gặp lại Phạm Anh Hào (K3). Người gần đây mà tụi tôi vừa liên lạc được đó là bạn Nguyễn Mạnh Hùng cũng vừa đến US và ở tại Austin. Người bạn cuối cũng gia nhập nhóm là bạn Hoàng Trí Dũng đến định cư tại Houston năm 2001 mà tôi được hân hạnh đi đón ở phi trường lúc vừa đặt chân đến đất Mỹ. Nhận định về những diễn tiến xảy ra, theo cá nhân tôi thì anh em lúc nào cũng muốn tụ họp nhưng phải có người đứng lên cổ võ và điều hợp là điều quan trọng đầu tiên, điều thứ nhì như tôi cũng đã nói qua là một sinh hoạt muốn được bền vững cần phải lành mạnh và kết hợp với sinh hoạt gia đình vì bọn mình người nào cũng đều có gia đình cũng như con cái (tôi muốn nói là đa số) mà gia đình là đơn vị căn bản của xã hội.

Trên đây là những diễn tiến đã xảy ra cũng như một số quan điểm cá nhân của tôi trình bày về việc hình thành nhóm anh em Kinh Thương Minh Đức tại Houston, các bạn khác cũng có những ý kiến riêng của họ và tôi cũng xin các bạn cứ tự nhiên bổ túc những gì tôi thiếu sót, hoặc cho các bạn khác biết ý kiến của mình, tôi thiết nghĩ qua những ý kiến như thế mình có thể học hỏi và rút tỉa được nhiều sự việc hữu ích cho những bạn còn đang cố gắng tập hợp sau hơn 40 năm tan hàng.

Chào thân ái, Đức Phạm

GẶP GỠ
KINH THƯƠNG ÂU CHÂU

NGUYỄN HẢI BÌNH (Canada)

Một lần nữa tôi được tới Bruxelles gặp gỡ các em đã từng cho tôi năm 2011 những thân thương mà chính các em sau đó viết xuống những dòng thơ tôi vẫn giữ trong trân quí mà lúc này tôi vừa đọc lại, dạt dào xúc động:

"... Tóc điểm sương nhưng đường xa chẳng ngại
Ngộ tương phùng Sư, Đệ mối tình thâm
Vui bên nhau để quên nỗi thăng trầm
Cùng cạn chén chứa chan niềm ước vọng ..."
(Bùi văn Hoá - Bruxelles)

"... Mười một tháng sáu mười một lẻ
Hội ngộ tương phùng Sư, Tỉ, Huynh,
Trọn tiếng, tròn câu, người mỗi vẻ,
Kinh Thương tương ngộ, nhất minh hoàn."
(Thanh Vân -Bruxelles)



"...Năm xưa trò nhìn Thầy xa cách,
Năm nay Thầy đến, trò cấp bách,
Cùng nhau nâng ly hò hét: Dzô!
Ba mươi năm không còn khoảng cách!"
(Trần Tố Cầm – Germany)

"...Có những nỗi niềm gởi gấm cho nhau,
Có những tiếng cười rạn vỡ rất lâu,
Có những chân tình chắt chiu gìn giữ.
Có bạn có Thầy khác đâu ngày cũ..."
(Hoàng Anh – France)

Tháng 9 năm nay 2013, một tuần cuối hạ với hai ngày họp mặt ở nhà Hoá-Vân đầy ắp tiếng cười cũng như thầy trò ôn lại trường xưa. Và một lần nữa tôi được Kinh Thương cho tôi ngày sinh nhật 80 thật thân thương trìu mến để tôi cùng

chung vui sinh nhật 60 của các em Kinh Thương Âu châu. Không một khoảng cách tình cảm hay tuổi tác mà chỉ những chân thành cởi mở của các em cùng phu nhân và phu quân đã cho tôi trong những ngày hội ngộ tại nhà Hoá-Vân, nhà Quí-Xuân Thu và lần này sang Đức với Thụy-Tố Cầm. Rồi những kỷ niệm đem về qua tấm tranh sơn đức Phật với những hàng chữ dòng thơ đề tặng của các em cho người thầy lãng tử:

"Áo xưa chưa thắm mây trời
Lời yêu thương đợi Biển Bình yên trông ..."
(Vũ văn Xuất – Paris)

"Hải tận thiên thanh Hoàng lâu mộng
Bình an bờ giác bước phù vân
Vô thường nhập thất phù du cõi
Bát tuần thọ kiến hỉ đáo lai"
(Thanh Vân – Bruxelles)

Tôi bồi hồi cảm nhận lòng ưu ái của Kinh Thương Âu châu cùng các phu nhân, phu quân của các em. Viết đến đây tôi lại nhớ tới Tân-Dung đã lái xe ngày đêm cả ngàn cây số để về họp mặt, nhớ tới lời hứa năm 2011 của Bích-Minh là mình sẽ tái ngộ năm nay tại Adelaide họp mặt Minh Đức Úc châu. Và nhất là lòng hiếu khách, sự săn sóc tận tình của gia đình Hoá-Vân dành cho những ngày họp mặt Kinh Thương. Vâng, xin cảm ơn:

Xin cảm ơn những ân tình sư đệ
Người thầy xưa còn có lại hôm nay
Hội ngộ Âu châu thương mến đong đầy
Tìm dĩ vãng nhớ trường xưa năm cũ
Nhớ Trại Hè áo xanh bay trong gió
Mới hôm nào mà hôm nay thật xa...



Kinh Thương thuở giao thời

TẤN NGUYỄN

Hơn 40 năm đã trôi qua kể từ khi Việt Nam đổi chủ và kể từ khi Kinh Thương đóng cửa. Nhưng đối với tôi, những năm tháng này luôn sống dậy khi nhớ về tuổi đôi mươi, tuổi của thời trai trẻ. Ký ức dù có phôi phai, nhưng những kỷ niệm một thời áo xanh thật khó mà quên được.

Saigon tháng 3 năm 1975 toàn những tin xấu. Từng thành phố một ở miền trung sụp đổ. Dân chúng từ những thành phố này đổ về Sàigòn và trở thành những người tị nạn. Những người dân Sàigòn sống trong khoảng thời gian này một số lớn cố tìm cách để ra nước ngoài, một số khác chọn ở lại hoặc không có cách nào để ra đi.

Kinh Thương cũng không ngoại lệ. Những cuộc thi cuối năm đã được tổ chức trong bầu không khí hoãng loạn và trong một tương lai bấp bênh. Để chuẩn bị cho những sinh viên có ý định ra nước ngoài, Giáo Sư khoa trưởng đã chuẩn bị cho các sinh viên của mình. Tất cả những phiếu điểm, bằng cấp được dịch ra tiếng anh và cung cấp cho những sinh viên nào muốn có.

Rồi ngày phải đến đã đến. Ngày 30 tháng 4 năm 1975 đánh dấu một thay đổn lớn cho đất nước và một trong những thay đổi này là sự thay đổi của nền giáo dục theo chủ nghĩa Cộng Sản. Tất cả các viện đại học trên toàn miền Nam, tư cũng như công, đều bị ảnh hưởng. Nền kinh tế tư hữu không còn và những viện đại học cũng sẽ không tồn tại. Viện Đại Học Minh Đức sẽ bị giải thể và trong đó có phân khoa Kinh Thương.

Đa số các giáo sư và nhân viên nhà trường hầu như biến mất trong ngày 30 tháng 4. Ngày 1 tháng 5 năm 1975, nghe lời kêu gọi của ban đại diện sinh viên Kinh Thương, những sinh viên còn ở lại đã đến trường để tìm hiểu về thân phận của mình. Tuy nhiên, không ai biết được tương lai của sinh viên Kinh Thương sẽ đi về đâu. Kể từ ngày này, sinh viên "tự làm chủ" và "tự quản lý" ngôi trường.

Một cựu giáo sư Kinh Thương đã đến và nói chuyện với sinh viên để trấn an và khuyên sinh viên nên tin tưởng vào chế độ mới. Vị giáo sư này, sau cùng cũng đã ra nước ngoài sinh sống.

Những ngày tháng tiếp theo là những ngày tháng không định hướng. Sinh viên đến trường và tham gia vào những sinh hoạt tự phát (chơi thể thao) hoặc những sinh hoạt xã hội (thăm cô nhi viện)... Sinh viên cũng đóng góp vào việc điều hành lưu thông tại một số địa điểm gần trường do không còn sự hiện diện của cảnh sát. Dù với bất cứ sinh hoạt nào, những sinh viên kinh thương đều tham dự với tư cách là sinh viên Kinh Thương, với đồng phục Kinh Thương.

Sinh hoạt học tập không còn nữa. Chỉ còn những hoạt động tự phát hay do chỉ thị từ thành đoàn. Điển hình là những sinh hoạt như dưới đây.

Sinh viên tham dự đêm không ngủ và tuần hành đến dinh độc lập để tham dự lể mừng chiến thắng. Sinh viên tập trung tại sân vận động Hoa-Lư vào chiều hôm trước. Sau đó, tuần hành đến dinh Độc Lập với nhiều trạm dừng dọc đường để nghỉ ngơi. Đến sáng hôm sau, đoàn đến và tập trung truớc sân cỏ của Dinh Độc Lập. Sau phần nghi lễ, mọi người mạnh ai nấy về.

Khoảng tháng 6, trường đặt dưới sự điều khiển của 1 người được cử đến từ thành đoàn thành phố. Người đại diện nầy chủ toạ và trả lời trong một buổi vấn đáp về những đề tài mà các sinh viên nêu ra. Sinh viên cũng được hưởng những tiêu chuẩn về như yếu phẩm

Yêu thương ơi, đã bao năm

XUẤT VŨ

Tháng tư, lửa mùa hè rực đỏ
Băng tay, nón cối, khẩu hiệu, rừng cờ..
Sau ngày Sài Gòn thất thủ
Tôi trở lại trường vì không may làm người ở lại
Ánh mắt sợ hãi, hoang mang..
Tuyệt vọng, ngỡ ngàng..
Khuôn mặt của màu cờ hôm qua, non yểu uá vàng
Vì mùa thu có bao giờ ở trong Nam
Rồi được tin Thầy Cô và bạn hữu đã an bình di tản
Và Em dường như là như thế
Em đi chú tiểu buồn thiu
Con sông ngừng hát quạnh hiu bến bờ
Chân Em mỏi sân đình là quán trọ
Em sang sông sư cởi áo chèo đò
Sương là Em, anh nghiêng mình hóa cỏ
Phù du ơi nghe sóng vỗ vô bờ

như thuốc lá, kem đánh răng ... là những gì mà ban đại diện có thể mua được. Những sản phẩm này được bán với giá rẻ so với thị trường bên ngoài.

Chiến dịch bài trừ văn hoá đồi trụy với sự tham dự của một số sinh viên Kinh Thương. Tất cả những sách xuất bản của bất cứ ai tại miền nam đều phải đem nộp cho chính quyền để tiêu huỷ. Một vài phòng học tại trường đã được dùng để chứa đầy những sách báo này.

Sinh viên Kinh Thương cũng tham gia vào chiến dịch tổ chức lại việc buôn bán của các tiểu thương tại chợ Trần Quốc Toản.

Trường Kinh Thương cũng là nơi tập họp để chuẩn bị chiến dịch đổi tiền lần thứ nhất tuy nhiên không có sự tham dự của sinh viên Kinh Thương.

Những thay đổi của xã hội cũng tác động đến các sinh viên Kinh Thương. Một số sinh viên phải bỏ học và trở về nguyên quán do gia đình bị đánh tư sản mại bản, bị đi vùng kinh tế mới hoặc có người thân đi học tập cải tạo.

Cuối tháng 12 năm 1975, Kinh Thương giải thể. Các sinh viên từ năm thứ hai trở lên được đưa về học tại trường cao đẳng kinh tế thành phố (trường luật cũ). Nội dung học gồm có chủ thuyết mác-lê và một số môn học chuyên môn. Sau gần 2 năm, khi tốt nghiệp, sinh viên được phân bố về làm việc trong các cơ quan của chính quyền tại các quận huyện khắp miền nam.

Hơn 40 năm đã trôi qua, ký ức đã phai mòn, những điều viết lại ở trên có thể không đúng hoàn toàn về mặt chi tiết nhưng đó là những điều đã xảy ra.

Thầy, Cô và đồng môn Kinh Thương đã già đi theo năm tháng, kẻ còn, người mất và trôi giạt khắp nơi. Trường Kinh Thương không còn nữa nhưng người Kinh Thương vẫn còn và tinh thần Kinh Thương vẫn trải rộng trên khắp thế giới.

Ngày xưa khi Bà Huyện Thanh Quang quá bước đèo Ngang đã để lại những vần thơ tuyệt tác. Ngày nay, Kinh Thương chúng ta ai sẽ là người để lại những vần thơ hay những bài viết lưu truyền cho hậu thế.

Ba năm sau..Trong tù biệt giam thẩn thờ, ngẩn ngơ tôi hỏi:
Kính thưa Thầy,
Đây là món quà thường nhật của Em. Có thể được không,
Kinh bang tế thế với hai khoanh khoai mì và một muổng bo bo..
Ngoài kia, Bắc phương biên thùy khói lửa:
"Trống Trường Thành lung lay bóng nguyệt
Khói Cam Tuyền mờ mịt thức mây
Chín tầng gươm báu trao tay
Nửa đêm truyền hịch định ngày xuất chinh"

Nơi đây trong ngục biệt giam thù nghịch,
Có thể được không,
Được trao gươm thiêng và nhận hịch.
Sáu năm sau.. Trại SongKha, tôi gặp lại gia đình Thầy Châu Tâm Luân
Cô và trưởng nữ xuống tóc, thọ giới quy y chăng?
Thưa không, dường như có thể là không.
Làm Người Lạc Việt chim Hồng hóa thân
Thầy không là Điệp, cô vấn vương hoài khăn áo Ni Cô
Nam mô Di đà Amen
Nửa bước lạc Thiền, nửa đời chìm nổi long đong
Ta gặp nhau cuối trời lộng gió
Hàng cây Si ngập bóng phù vân
Nửa cung đàn nửa hồn trăng
Nghe im lặng hát võ vàng hư không
Cát cồn cơn sóng vổ, vổ sóng từ thuở hồn hoang
Hội ngộ rồi chia ly.
Như biển từ bỏ rừng mà chứng nhân
Là hạt muối biển trên đỉnh Trường Sơn
Là giọt nước mắt hoá thân thành giọt máu vườn GethSemani
Uống với Thầy Luân ly cà phê cuối
Giọt cà phê của rừng rẩy bưng biền
Lá cỏ mỉn cười trong cõi mù sương
Hưởng tận mùi tân khổ, cạn chén đắng cay
Ôi trần gian sao cuồng điên quyến rũ
Bao nhiêu năm miệt mài dặm trường rong ruổi
Thầy và Cô ở cuối ngã ba đường
Tôi đứng bên sông quê hương khuất bóng
Sông Seine bến vắng nổi sầu
Quê hương ngàn dặm chân cầu quặn đau

Ba mươi năm sau..
Phi đạo ngập tràn ánh mặt trời.
Vẩy tay chào người khách lạ đến từ Sông Seine.
Welcome to Houston.
Nắng ấm cho bụi hồng tô son..

Môi mắt Em cười.
Niềm vui nhẹ nhàng quấn quít đôi bàn chân.
Gặp lại Dũng l'amour, Mẹ thân yêu của Dũng và Văn Khoa.
Phi trường George BUSH bàng hoàng cảm động.
Thuở đất trời xanh màu lúa mạ.
Thời gian bồng bềnh sợi tóc trầm hương.
Kinh Thương Minh Đức, cát cồn phong ba.
Sa mạc thuở.
Đại học Kinh Tế sau ngày pháo thành thất thủ.
Đón tiếp người viễn khách Paris.
Không lạ gì hơn ngoài hạnh ngộ.
Tôi đến từ phương xa viếng thăm bạn bè
Thầy Cô Kinh Thương Minh Đức.
Phó Đức Trường tráng sĩ hành, Vân Lan,Trang Sĩ Phước
Loan, Oanh à, Cúc, Chi ơi
Phố phường rộn ràng tiếng Em cười nói hồn nhiên.
Mái tóc nhuộm màu cát bụi.
Hôm qua, điểm hẹn là Houston.
Ngày mai, chốn hẹn hò cho điều mong ước.
Có thể là sông Seine.
Thời điểm sẽ là tiếng chuông Nhà thờ Đức Bà huyền hoặc.
Sẽ có thể là tiếng chuông vọng từ sông Hương.
Chờ đợi Em từ bao nhiêu năm.
Ước mong hiến dâng bao điều toàn thiện.
Rồi cũng qua đi, những ngày vui Đại-Hội.
Như tóc em trôi bay theo mây trời.. Lồng lộng gió. Ngoan hiền ơi,
Thùy mị, Yêu thương ơi Xin dâng tặng nụ hôn nồng nàn.
Thay lời cảm ơn về tất cả những đóng góp tình thân.
Cho tim Người muôn trùng sóng dậy.
Con đường tình nào cũng mộng mơ.
Mặn nồng. Như hạt muối biển trên đỉnh non cao.
Tan loãng vào Mây trời. Thơm như cội Lan.
Khổ đau tan hoang. Cho niềm vui oà bật khóc.
Bãi bờ cát Vàng. Ánh mặt trời. Người vẩn đứng bên kia sông.
Đóa hoa nào vừa chớm nở. Cho vô thuờng vào hư không.
Hát khẻ bên tai Em *"Yêu Người yêu cả cơn mơ rụt rè».*
Cuối cùng rồi cũng phải tiễn người Em Kinh Thương về muôn hướng.
Toronto, Sidney. Cali, Boston.
Ngàn trùng cách biệt. Ta đưa Ta về miền nắng ấm.
Bông giấy rực rỡ sân trường. Hương thơm loài cỏ dại.
Người Em năm xưa chưa bao giờ hội ngộ.
Nguyện ước sẽ ôm hôn mình trong toàn thiện an vui.
Chợt thấy trong tâm tưởng, nụ cười trên đôi môi kỳ diệu.
Mona Lisa diệu kỳ..
Con đường Một Không Một ngập tràn hoa lá sương bay.

Mây gối đầu trên đồi hương.
Highway One O One cuồng mơ.
Con đường của yêu thương
Ôm hôn nuí đồi Silicon Valley và baĩ bờ Long Beach.
Thêm một lần say với bạn bè miền Nam California
Lại thêm một lần. Uống cạn chén thuốc đắng
Túy ngoạ sa trường.
Bật cười vỡ vụn nỗi đau
"Hương khói hôm nay sầu dụng mộ.
Bia đề tháng sáu ghi mười hai.
Tình ta ta tiếc cuồng ta khóc
Tố của Hoàng nay Tố của ai »
Buổi chiều nào ngắm nhìn Em ngây ngất.
Yêu thương ơi, Ô,tình ngộ!
Có bao giờ huyền thoại. Bước vào cửa Không.
Yêu dấu ơi, Hội ngộ, chia xa.
Thẩn thờ, lẻ loi.
Em đứng tiễn đưa Tình về bên kia bờ Đại Tây Dương
Gởi trả Paris đèn vàng lá uá.
Bước chân choáng váng cơn say
Thành sầu nghiêng ngữa.
"Đưa Người hay ta đưa ta sang sông
Mà nghe sóng dậy ở trong lòng"
Tấm bảng San José State University
Nằm chơ vơ quay nhìn về đường phi đạo.
Nỗi buồn nào làm sông Seine gợn sóng lênh đênh.
Giọt nước mắt trên đỉnh non cao.
Từ khung cửa phi cơ, Highway One O One muôn trùng quyến rũ.
Réo gọi nhắn nhủ lời yêu thương. Đừng quên nhau!
Xin biển ôm hôn rừng. Muôn trùng yêu thương
Ô Một đời bão nổi ».
Một Không Một của vô thường.
Con đường của an vui.
Cho tận cùng khổ hạnh tan hoang vào môi mắt Em.
Bốn mươi năm sau.. Paris về đêm
Những đêm Paris, Thầy cùng trò thức trắng
Ô Đôi mắt ướt tuổi vàng khung trời hội cũ
Áo màu xanh không xanh mãi trên đồi hoang
Phút vội vã bỗng thấy mình du thủ
Thắp đèn khuya ngồi kể chuyện trăng tàn »
Và bây giờ, nơi đây
Yêu dấu ơi,
Chút tình tin gởi nơi này,
Rằng trăm năm mãi ghi ngày hôm nay

Đau! Đau!

BIỆN TẤN LUÂN - K1

Long, Tài, tin bạn ra đi thật là lạ! Ngày đưa bạn và nhìn ảnh bạn không một dòng lệ. Râm râm âm ỉ buốt như vết cắt ở ngón tay. Kéo theo sau những đau đớn từng đợt như sóng Vũng Tàu nơi Tài nhận làm quê, và giá buốt như đông về trên đỉnh Langbian - Đà Lạt. Ngày tôi đọc vài lời vĩnh viễn chia tay, Long, bạn giận nằm im lìm, đầu quay hướng hồ Xuân Hương, chân đạp về rừng thông như muốn thông reo giữ mãi bạn với núi rừng trên ấy. Long Tài mãi mãi và đến sau bao năm, cơn đau vẫn không dứt.

Một số bạn Kinh Thương đã ra đi vì bệnh tật và cũng một số khác cũng ra đi nhưng theo tiếng gọi của Đảng và 2 bạn giờ thân xác không còn, họa chăng chỉ là những "thành đạt, giàu có, tay bắt mặt mừng" cho người ở lại Miền Nam đất Việt... Đau tận tim. Ngày ấy, phải chi ngày ấy tôi là kịch sĩ mà không là một sinh viên yêu đời nhìn tất cả đều thân thương, có lẽ tôi đã nhỏ lệ, dầu giả tạo và không có những cơn đau âm ỉ như ngày hôm nay. Vâng, thảo nào những kịch sĩ trong số bạn thân thương áo xanh ngày xưa đã làm thơ, viết hồi ký tặng nhau, và câu họ vẫn viết và trao đổi "chúng ta không gì nợ nần nhau ngoại trừ tình thân ái". Vâng, những ngày xưa thân ái đã để lại cho Long Tài là 2 nấm mồ, và tôi, người ở lại, cơn đau râm ran nhìn bạn bè bắt tay nhau sau bao năm mỗi người một nơi ly biệt với câu nói "tình thân ái". Ôi tình thân ái của kịch sĩ đóng vai kẻ cướp và trân tráo với "thành quả của tình thân ái ngày nay trên đất Việt miền nam và cả ở hải ngoại". Chỉ có những người không có cơn đau "thân ái" mới nói được thành công của họ bằng tình thân ái.

Không nợ nần gì nhau ư? Quả thực không sai! Cộng sản! Mời các bạn xem cơn đau của "tình thân ái!"

cơn đau dứt
buốt ngoài thân
vết thương buốt
tê tái lòng
râm ran xót
ray rứt tâm
người thương về
tràn kỷ niệm
cô quạnh ta
lời gọi nhẹ
sao lìa xa
âm dương cách
đôi bờ xa
xót xa
âm ỉ đau
triền miên
mãi tận tim
đau... nhớ anh!

03/06/2015
Viết tặng bạn bè Kinh Thương trăm năm - Tình sử Kinh Thương!
@LB

Thấy các anh có gợi ý nói về Kinh Thương Minh Đức, cho phép cô con dâu bé nhỏ có đôi lời tâm sự cùng các anh chị nhé!

Thật ra thì em đây cũng không biết viết gì ở trang Kỷ Yếu này, nhưng em cũng có thiện ý gửi đến anh chị những dòng tâm sự mà từ lâu em đã có dịp đến hội ngộ hàng năm cùng với các anh chị tại các địa điểm khác nhau trên đất Úc.

Mỗi năm một lần, ban tổ chức KTMĐ đã cùng nhau họp mặt hàn huyên tâm sự cùng chuyện trò và ăn uống, ca hát thật là vui. NA nhận thấy và có cảm giác như tình thân trong gia đình đoàn tụ hàng năm kể những chuyện vui buồn và những mẩu chuyện vui, đặc biệt nhất là tiếng nói của anh "Hanh và Thông". Anh chị này rất dễ thương và em nhận thấy mỗi lần mà NA gặp mặt ông ấy là "buồn cười" rồi chứ đừng nói chi là anh ấy kể chuyện thì ôi thôi cười ngây ngất... phải không các anh chị. Anh Sáng cũng là một thi sĩ và cũng là một nhạc sĩ với giọng ca thánh thót của chị Hồi. Trong những năm vừa qua còn có các anh ở Pháp như anh Bích, anh cũng là một tay phó nhòm mà tụi này rất thích vì được anh ấy theo chụp đủ kiểu quá đẹp luôn... Còn anh chị Lãng thì lúc nào cũng yên lặng nhưng anh chị rất nhiệt tình trong các công tác từ thiện tại Úc... Anh Tuấn Linh & Mỹ Khanh thì là một cặp rất hài hoà và luôn nở nụ cười trên môi. Anh chị Quyển cũng là một cặp tình nhân hạnh phúc. Anh Thắng và Thảo thì lúc nào cũng vui và dễ thương lắm. Anh Hải và Phương Ánh thì lúc nào cũng sốt sắng trong mỗi lần tổ chức Đại Hội Kinh Thương Úc Châu. Anh chị Lốn và Kim Anh ở Perth rất vui, những năm rồi thiếu vắng chị thì thật là buồn vì không ai kể chuyện cho tụi này nghe, chị có tính khôi hài và những chuyện vui cười đau bụng... Anh Bảo ở Melbourne thì rất nghiêm nhưng anh cũng rất là tích cực giúp cho các anh chị em. Chị Nga Canberra thì nghiêm nghị nhưng tính rất hiền. Anh chị Hải và Ngọc Lan Melbourne thì em thấy rất chu đáo trong mỗi lần tổ chức, anh chị rất nhiệt tình với các em dâu MĐ... hi... hi... hi... đúng không chị Lan... Em biết chị là chị của em vì em cũng có tên là Ngọc Anh đó!!

Em thì không biết nói gì nhiều và cũng không có tài năng ăn nói... nhưng em chỉ thích "Hót và Dance" thôi...!!..... và anh Thiện Dũng nhà em thì xem như hơi nghiêm nghị, cũng ít nói..., coi vậy chứ ở nhà nói dữ lắm đó bà con nghe ...hi ...hi...hi.....

Năm nay em nghe anh Dũng nói là sẽ tham dự Đại Hội Canada, em còn nhớ anh chị Phạm Bảy. Anh chị rất là dễ thương, vì đã gặp chị cũng cách đây 10 năm ở bên Mỹ. Anh chị dẫn vợ chồng em đến nhà chơi, nhà anh chị đẹp quá và có cây nhãn xum xuê...

Còn nhiều anh chị nữa như chị Huệ, Phượng và Lài ở VN có ghé qua nhà Dũng & Ngọc Anh kỳ ĐHKT cách đây vài năm. Các chị rất vui...

Kinh Thương ngày ấy xa rồi...
Mà lòng cứ thấy bồi hồi nhớ nhung...
Anh em họp mặt cùng nhau...
Hàn huyên tâm sự ngày nao ở trường...
Chung vui dưới mái học đường...
Thầy luôn dậy bảo tình thương học trò...

NGUYỄN NGỌC ANH - THIỆN DŨNG

Kinh Thương trong mắt một nàng Dâu!!!

NGUYỄN THANH VÂN

Tôi sanh ra và lớn lên ở Miền Tây Nam Việt, Bến Tre với những hàng dừa thẳng tắp và những vườn trái cây rợp bóng mát. Ba tôi ngày ấy làm việc cho chính phủ VN Cộng Hoà, nên cứ 3 năm ông phải thuyên chuyển đi nơi khác, và Mẹ tôi lại là hội viên phong trào phụ nữ liên đới của bà Ngô Đình Nhu. Hai người sợ không lo cho tôi được chu đáo, nên tuổi thơ của tôi được trải qua những yêu thương cũng như những kỷ luật khắt khe của những Bà Soeurs ở Couvent de Saint Paul Sa Déc.

Tôi học Văn Khoa, nên dù có nghe đến bốn chữ Kinh Thương Minh Đức buổi ban đầu đối với tôi... xa lạ lắm!!... Tháng 5/1979, tôi thành hôn với anh Bùi Văn Hóa, lúc đó đang day học về Thống Kê ở Đại Học Kinh Tế, mãi sau đó, tôi mới biết trước năm 1975, anh học ở Đai Học Kinh Thương Minh Đức .

Bốn tháng sau ngày cưới, chúng tôi cùng gia đình vượt biên, nhưng việc đánh đổi cho hai chữ Tự Do, chúng tôi đã trả giá bằng chuyến hải hành kinh hoàng với những mất mát tột cùng.

Sau những đau thương, chúng tôi làm lại cuộc đời, với rất nhiều gian truân cùng với sự can đảm và kiên nhẫn vào buổi đầu nơi vương quốc Bỉ.

Một ngày đầu Xuân của năm 2006, nhân được lời mời của chị Kim Dung và anh Hoàng ở Hòa Lan, bằng những bỡ ngỡ và rụt rè, tôi bước vào gia đình Kinh Thương Minh Đức Âu Châu...

Tôi sẽ không bao giờ quên buổi hop mặt đầu tiên với các anh chị KTÂC tại nhà chị Kim Dung, bởi từ nơi này, đã cho tôi những cảm nhận sâu lắng, về tình Bằng Hữu, về bạn Đồng Môn và về tình Bạn của những ngẫu nhiên, mà phải do duyên phận mới có được!!

Từ một anh Hoàng, người anh Cả, có máu tếu rất duyên dáng, khi bào chữa về chuyện ly ruọu cứ vơi rồi đầy trên tay anh... "Rượu là từ gạo mà ra, Ta đây uống rượu cũng là ăn cơm" và chi Dung với những dễ thương cùng nhiệt tình với đám đàn em của chị.

Anh Thụy luôn sưu tầm nhưng cây cảnh đẹp và lạ, để mỗi lần họp mặt KT, thì chia xẻ với bạn bè làm quà. Soeur Cầm thi luôn lo phần hồn cho mọi người, sáng Chủ Nhật là phải đi nhà thờ, có lần chi nói: "...Trời ơi, coi Thiền Sư Xuất nó ..lè luỡi ra ruớc lễ kìa trời.!!"

Anh Minh và Bích thi sành ăn, nhất là 'Nước Thánh', anh luôn sưu tầm được những chai ruọu chát rất ngon, dân Parisien mờ!!

Vợ chồng anh Tân và Lệ Dung thật dễ thương, rộng rãi và vô cùng hiếu khách. Hai người ở Saar Louis, Tây Đức, một thành phố đẹp và thơ mộng!!

Anh Sỹ thì hiền lành, chân chất, có lần thấy anh nhìn chăm chú ngoài ao, nơi có anh Xuất đang Tọa Thiền với cá, té ra anh đang chờ coi cái mông của anh Xuất có bay lên vài cm như lời anh Xuất nói không!!

Vợ chồng anh Huyền và Sương luôn đem lai những trận cười nghiêng ngả cho nhóm .

Chị Xuân Thu, anh Xong Quí lúc nào cũng hết lòng với bạn bè, dù anh chi rất bận rộn. Anh Quí có biệt tài hát vọng cổ không thua Minh Vương và bước nhảy Tango không đối thủ!!

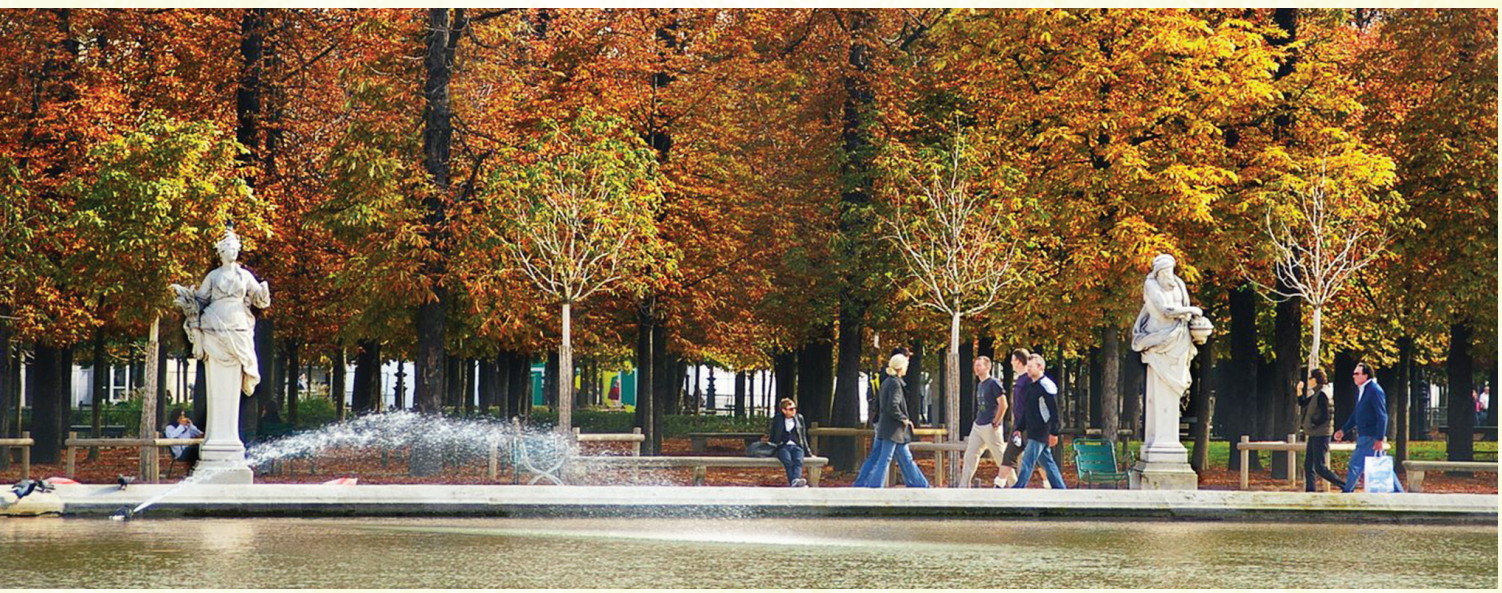
Chi Ngọc ở xa nhất, phía Bắc nước Đức, đây là một người Mẹ vĩ đại mà tôi luôn ngưỡng mộ.

Vợ chồng Hoàng và Hoàng Anh, cô Út của KTÂC, hai vợ chồng rất dễ thương, vô cùng nhiệt tình với bạn bè!!

Thiền sư Xuất, có lẽ đây là người ..đặc biệt nhất trong nhóm. Anh hiền lành, không hơn thua tranh chấp với ai ..anh nhịn nhục giỏi, nhưng đôi lúc bạn bè không ai hiểu anh muốn gì. Anh vô Chùa để tĩnh tâm, nhưng anh cũng .."lè lưỡi" để rước mình Thánh Chúa!!

Gần đây, KTÂC có thêm Bạn mới vừa tìm lại, sau bao nhiêu năm ở chung ÂC mà không gặp nhau, đó là chi Ngọc Lan và anh Khải Tuấn!!

Những ngày đầu Hè 2011, gia đình Kinh Thương Âu Châu đã hân hạnh đón tiếp Giáo Sư Khoa Trưởng Nguyễn Hải Bình, và trong niềm hân hoan của ngày hội ngộ, nhóm KTÂC cũng chào mừng anh Đức và Chi đến từ Houston, có cả chị Nam đến từ Việt Nam nữa... Thầy Bình với độ tuổi trọng Đông mà vóc dáng Thầy hãy còn khỏe mạnh và tráng kiện. Trong những ngày lưu lại ở Âu Châu, tôi nhận thấy Thầy là một người rất bình dị, hòa mình và khiêm nhường. Có những buổi đi tham quan xa, Thầy cũng vui vẻ, sẵn sàng ăn cơm tay cầm với chúng tôi. Những hình ảnh



đó làm cho tôi vô cùng cảm kích và kính mến Thầy hơn!!

Hai năm sau, trong những cơn gió cùng những vạt nắng nhẹ nhàng của những ngày đầu mùa thu 2013, Kinh thương ÂC, một lần nữa, đã hân hoan chào mừng Thầy Bình trở lại Âu Châu. Nhân dịp nầy gia đình Kinh thuong ÂC đã cùng Thầy thổi tắt những ngọn nến mừng ngày Sinh Nhật Bát Tuần của Thầy trong thương yêu ấm áp tình sư đệ.

Hải tận thiên thanh Hoàng Lâu mộng,
Bình an bờ giác bước phù vân,
Vô thường nhập thất phù du cõi
Bát tuần thọ kiến hỉ đáo lai.

Niềm vui được tiếp nối với những ngọn nến lung linh tỏa sáng để mừng Sinh Nhật Lục Tuần của các anh chị khác trong nhóm cùng với lời chúc lành của Thầy Khoa Trưởng, bên những nụ cười thương yêu bằng hữu, những đóa hoa của hạnh phúc đã rực sáng và ngát hương trong gia đình Kinh Thương Minh Đức.

Đến nay đã tròn 10 năm, từ buổi đầu hội ngộ với các Anh Chi trong nhóm Kinh Thương Âu Châu, đến những buổi họp mặt thường niên, những ngày đón tiếp Thầy Bình đến từ Montréal và các Anh Chi đến từ Houston Texas, với các anh chị Đức&Chi, Khoa&Oanh, từ Georgia với anh Trường và Cúc, từ Los Angeles anh Bổng Khánh Lan, từ Ontario Canada anh Huê & Hương và từ Việt Nam với chi Nam, anh Phủ và chị Lài,,, cũng như những chuyến viễn du của tôi và anh Hóa ở Mỹ Quốc nhân các kỳ Đại Hội 2008 New York và 2014 San Francisco. Mỗi nơi, mỗi lúc và mỗi thời đều để lại cho tôi những hình ảnh thật đáng yêu, thật tuyệt vời. Mỗi ngày, tôi luôn cảm nhận được hạnh phúc viên mãn, qua những chia sẽ về bài đọc hay, những hình ảnh tuyệt vời về những kỷ niệm của ngày tháng cũ, cùng những thăm hỏi trong thân tình bằng hữu...

Và gần đây nhất, với biến cố đau thương cho nước Bỉ trong cuộc khủng bố của phiến loạn IS ngày 22/03/2016 vừa qua, tôi đã nhận được rất nhiều những mối quan tâm và lo lắng trong chân tình của Thầy Khoa Trưởng, cùng các anh chị và các bạn KT, bằng những cuộc điện thoại và những điện thư liên tục...

Xin được nói lên lời cám ơn trân trọng và chân thành nhất của tôi đến Thầy Khoa Trưởng, các Thầy Cô, và các Anh Chị trong gia đình Kinh Thương, đã chấp nhận tôi là môt nàng Dâu, một thành viên trong Đại Gia đình Kinh Thương Mình Đức. Ước mong những nụ cười của hạnh phúc, những ánh mắt của thương yêu, sẽ mãi hoài rực sáng trong mỗi người chúng ta.

Như trong bản nhạc «Còn chút gì để nhớ» của Phạm Duy, phổ nhạc dựa theo thơ của Lê Hữu Định (1942-1981) có câu

"May mà có Em đời còn dễ thương… "

May mà có Anh, đời còn dễ thương!!
Em biết đến Kinh Thương Minh Đức
Biết đến màu xanh của một thời
Biết tình bằng hữu qua năm tháng
Và biết mộng mơ ở cuối đời!!

Niềm hy vọng trên những đổ nát....

MÂY BRUXELLES

Một ngày thứ sáu 13/11/2015 - Paris.

Buổi sáng hôm ấy, tôi nói với một người bạn, rằng tôi hơi sợ sợ cho ngày hôm nay. Không hiểu tại sao, dân Âu Châu tin dị đoan cho ngày thứ sáu 13 lắm, họ cho rằng có nhiều xui xẻo và không may mắn. Bạn tôi cười, không nói gì, dĩ nhiên bạn tôi không tin, nhưng im lặng để không làm phật lòng tôi!!

Sáng thứ bẩy 14/11, trời vẫn còn chưa sáng hẳn, hơi lạnh của mùa đông nhẹ nhàng lách qua khung cửa nhỏ, tôi bật phone và thấy tin nhắn của Hoàng Anh (K5) "Thomas vẫn bình an...". Tôi tỉnh ngủ hẳn, bật ngồi dậy, ...cái gì bình an? ...mở radio và TV, để bàng hoàng khi thấy những tang thương đã xảy ra cho người dân nước Pháp tại Paris ngày hôm qua, buổi tối của một thứ sáu 13, của những bắt đầu cho những hận thù, những quá khích tôn giáo và những khởi đầu cho chiến tranh... với hơn 135 người chết và vô số người bị thương.

Lướt qua trang FB của Thomas Trần Đình, với những dòng chữ mà Thomas viết trong cơn khủng hoảng, 41 phút sau khi phiến loạn IS tràn vào nhà hát Bataclan và bắn xối xả vào những người trẻ, những người đang sống an lành, hoài vọng về một tương lai tốt đẹp và chưa bao giờ biết hận thù của chiến tranh... "Please pray for my friends!! I was in the middle of the Bataclan concert hall where there has been a shootout...". Tôi đã lặng người thật lâu, tự hỏi tại sao lại có bạo lực giết người vô tội? Tại sao không muốn một cuộc sống bình an như mọi người? Tháng 11 năm 2001 ở New York, với bao nhiêu đau thương tang tóc cho hàng trăm gia đình và những người vô tội, vẫn chưa đủ sao? Nhân danh ai và cái gì mà các người làm chuyện này?

Vương quốc Bỉ, Thứ ba 22/03/2016...

Có ai đó đã viết... "8 giờ sáng hôm nay, Tintin bật khóc, không phải vì con chó Milou mất tích, mà vì 3 quả bombes đã thổi bay sinh mạng của hơn 36 người vô tội và hơn 200 người bị thương..."

Tang thương đã rơi trên quê hương thứ hai của tôi!! nước Bỉ hiền hoà, nằm giữa các nước Pháp, Hoà Lan, Đức và Luxembourg, "Trái Tim của Âu Châu". Mọi người bàng hoàng vì sự khủng khiếp, dã man, vô nhân tính của quân phiến loạn IS. Nhưng cũng bàng hoàng vì bị phản bội. Những đứa trẻ đã được nước Bỉ cưu mang từ trong trứng, được lớn lên với những điều kiện sống dễ dàng như những người dân Bỉ, vậy mà hôm nay lại đem bombe giết chết những người đã cưu mang, không những cá nhân mình, mà cả gia đình dòng họ của mình nữa .

Ngoài kia, mây vẫn trôi nhẹ nhàng trên bầu trời trong xanh của Vương Quốc Bỉ nhỏ bé hiền lành. Ước mong những đau thương, những mất mát, sẽ được đền bù lại bằng những ngày nắng ấm, của những thương yêu, hạnh phúc và bình an... hận thù sẽ được xóa bỏ, trong môt thế giới hòa bình!!

Cho Bruxelles... một ngày đau thương

Vững niềm tin dù đời không định hướng,
Vẫn thương người dù chất ngất sân sâu,
Vẫn đắp xây trên đổ nát hoang tàn,
Xây dựng lại bằng thương yêu chân chất!!

Em sẽ vui dù người đời im tiếng,
Và vẫn cười dù lệ ướt bờ mi,
Giữa chiến tranh em ước nguyện hoà bình,
Đem ánh sáng soi vào đời tăm tối..

Bằng ủi an cho buồn đau tan biến,
Dang đôi tay cho nhẹ bớt hồng trần,
Bờ vai nào nặng chĩu những ưu tư?
Hãy vững bước trên đường đời vạn nẻo...

Je continuerai à croire,
même si tout le monde perd espoir.
Je continuerai à aimer,
même si les autres distillent la haine.
Je continuerai à construire,
même si les autres détruisent.

Je continuerai à parler de paix,
même au milieu d'une guerre.
Je continuerai à illuminer,
même au milieu de l'obscurité.
Je continuerai à semer,
même si les autres piétinent la récolte.
Je continuerai à crier,
même si les autres se taisent.
Je dessinerai des sourires sur des visages en larmes.
J'apporterai le soulagement, quand on verra la douleur.
J'offrirai des motifs de joie là où il n'y a que tristesse.
J'inviterai à marcher celui qui a décidé de s'arrêter…
Et.... je tendrai les bras à ceux qui se sentent épuisés.

Vào Xuân 2016



Mai muộn

Xuân đến rồi mai kia chưa nở.
Mầm hoa còn ấp ủ trong thân
Tết mùng hai mừng xuân đã đến
Thẹn thuồng vươn nỡ đóa hoa vàng
Cô gái kia vươn vai trỗi dậy
Niềm vui xuân phân phát mọi người
Hôm nay hoa nở xuân xứ người
Không phải là mai chỉ giống mai

Ông chồng Kinh Thương của tôi

QUÁCH TÚ ANH - K5

Tôi cũng là dân Kinh Thương, nhưng là em út, vì học khóa 5, chân ướt chân ráo năm đầu, mọi chuyện còn bỡ ngỡ, chỉ thấy thoải mái với đồng phục màu xanh đầy hy vọng, mỗi tuần có ngày thứ Năm ăn diện là đủ rồi, và cũng được nghe nói về những thành tích học tập, thể thao, văn nghệ, và sinh hoạt của dân Kinh Thương (nếu không thì vô làm gì).

Người tính không bằng trời tính, đâu có ai ngờ học chưa hết năm đầu, thì tháng 4 gẫy bút, nước mất trường tan, ai chạy được thì mừng cho họ, kẻ ở lai, thầy thì ``mất dạy``, trò thì ``thất học``, cả nước thi đua học tập, thầy muốn có dậy phải học chính trị, cho đến khi nào thông suốt thì mới được đi dậy trở lại, trò muốn đi học trở lại phải học tập lao động, tập trung lại, phân chia theo đội ngũ, đoàn, đội để chuẩn bị thi hành công tác.

Thời gian chờ đợi phân chia công tác, ngoại trừ vài lần đi lao động như đào kinh, thủy lợi, thì giờ còn lại thì tham gia ban văn nghệ, ca hát. Trong nhóm chúng tôi có Thanh Phương là được nhiều anh chàng Kinh Thương chú ý, lúc ban đầu thì chỉ có sinh hoạt trong trường thôi, kể từ khi có anh chàng khoa 1 lạ mặt (nghe nói là phụ khảo) xuất hiện, thì bắt đầu có những buổi họp đi chơi ngoài trời, cắm trại, du ngoạn... Sau những lần đi chơi có hậu ý đồ, Nguyễn Quốc Thái đã thành công trong việc chinh phục Thanh Phương, và điều bất ngờ nhứt cho tôi là một ngày đẹp trời Thái-Phương dẫn đàn anh chàng khoá 1 tới nhà tôi chơi, sau đó thì không mời ông ta cũng thường xuyên thăm viếng. Tôi bất ngờ vì lúc đi chơi, sinh hoạt thì anh ta luôn trò chuyện và o bế các bạn của tôi, sau này tôi hỏi thì được trả lời là theo binh thơ Tôn Tử: dương đông kích tây, thiệt là o đào mà cũng có sách vở.

Từ khi quen biết với ông này, tôi biết thêm thế giới Kinh Thương của ông ta, anh Hồ Kim Chung, bạn bè khóa 1: Hiếu, Nga, Tâm, Thái, Phẩm, Thế, Khai, Thanh, Dũng, Hổ, Trí... và rất nhiều bạn bè Kinh Thương khóa 2, 3, 4, 5, mấy ông này liên lạc thường xuyên với nhau, mặc dù không còn làm việc chung với nhau nữa.

Với sự xuất hiện càng ngày càng nhiều, cán bộ, bộ đội tại thành phố, dân Saigon cảm thấy lập gia đình với

người quen biết vẫn hơn là lập gia đình với cán bộ, bộ đội. Kinh Thương cũng vậy, bắt đầu với Giáo sư Nguyễn Phước Hùng (Kader) đẹp duyên cũng La Thị Ngọc Thu, anh Hùng hiên ngang dìu Ngọc Thu thăm tháp Eiffel. Kế tiếp là Vương Anh Dũng-Phạm Đoan Trinh, Tạ Thanh Duy Hiếu-Văn Thi Ngọc Nga, Lâm Quang Thanh Ngân-Quách Tú Anh, Nguyễn Khải Trí-Hồ Nguyệt Nga và Trương Duy Hổ- Nam...

Khi đặt vấn đề lập gia đình với ông ta thì cũng có một vài vấn đề, ba tôi thắc mắc về gia đình của anh ta, gia đình Lâm Quang tỉnh Trà Vinh, với giai thoại Lâm Quang Thời, Lâm Quang Vân, Lâm thị Sáng và Huỳnh Công Miển. Ông ta xác nhận là ông ta thuộc gia đình Lâm Quang Trà Vinh, nhưng gia đình rất hiền từ, bây giờ thi nghèo lắm, rất may ba tôi gặp được vài người quen xác nhận, những lời nói của anh ta là đúng, nên không có ý kiến. Còn phần tôi, khi báo cho bạn bè biết đã đính hôn với Lâm Quang Thanh Ngân, thì ai cũng nhìn tôi với vẻ thương hại, họ bắt đầu cho tôi biết về thành tích của Lan Quan Thiếu Ngân là: con người ẩu tả, lèng xèng, ăn nhậu bê bối, nợ nần lung tung hết. Tôi sợ quá, muốn hủy bỏ nhưng trễ rồi, đã thông báo đám cưới cho mọi người rồi, thôi đành chịu vậy, nhưng rất lo âu, hối hận đã không tìm hiểu rõ ràng trước khi nhận lời.

Đám cưới của chúng tôi, thầy cô Nguyễn Văn Khánh và 1 cán bộ đại diện trường, đa số bạn bè Kinh Thương có mặt. Nhờ bạn bè đã báo trước thành tích của ông chồng tôi, nên tôi lúc nào cũng chuẩn bị đề phòng tánh ẩu tả và coi trời đất không ra gì của ông. Nên khi ông ta dẫn tôi đi hưởng tuần trăng mặt tại Đà Lạt, quý vị có biết chuyện gì xảy ra không, ông chồng của tôi đi chơi mà không đem theo theo tiền bạc gì cả. Tôi hỏi tại sao, ông ta nói tính lên trên này gặp người quen mượn tiền, nhưng thời buổi đảo điên, không gặp ai quen cả, thôi chờ cô tôi đi Saigon về mượn cũng được. Tôi lắc đầu móc tiền ra thanh toán mọi chi phí, thật là tuần trăng mật nhớ đời với ông chồng của tôi. Chưa hết đâu, đi làm tháng đầu tôi hỏi lương đâu để chỉ tiêu, thì ông trả lời xài hết rồi, ông cho biết, ông có 1 thông lệ là tháng lương đầu tiên phải xài trong 1 ngày. Ngày xưa cũng vậy, khi bắt đầu làm phu khảo, tháng lương đầu tiền không biết có bao nhiêu, ông mời bạn bè, móc bao thơ ra, nói ông ta có vấn đề là phải làm sao xài cho hết tháng lương đầu tiên trong ngày hôm nay. Như vậy là tháng lương đầu tiên bỏ, tôi hỏi tháng kế thì sao, ông trả lời, cứ mượn trước, đầu tháng lãnh lương, trả nợ, còn bao nhiêu thi xài. Tôi không nói gì cả, chờ ngày lãnh tháng lương thứ 2, đem trả nợ cafe xong, giữ lại chi xài.Kể từ khi lấy ông ta là tôi bắt đầu nghèo đói rồi, tôi vừa đi học vừa chạy chợ trời, còn ông thì tà tà nhậu nhẹt. Khi bắt đầu có thai đứa con đầu lòng, tôi nhờ ông đưa rước, lúc thì nhớ, lúc thì quên. Tôi học trường luật, thì ông đi rước tại trường Kinh Thương, hoặc ngược lại. Riết rồi tôi phải tự đạp xe đạp cho yên thân. Lúc

đầu tôi giận lắm, nhưng sau khi biết rồi thì tôi cũng bỏ qua, nguyên nhân là ổng nhiều khi cũng quên, hoặc đi xa nên về rước trễ, hoặc đã đến tại trường Kinh Thương rồi, mà ông nhìn thấy cảnh điêu tàn của trường Kinh Thương, ông buồn qua nên bỏ đi luôn. Chưa hết đâu, khi có đứa con trai đầu lòng, tôi đi học gởi bà ngoại giữ giùm, nhờ ông đi rước con về, khi tôi về thì thấy ông còn đang nhậu, thật là hết thuốc chữa. Trong thời gian nầy, Hiếu–Nga giúp đỡ vợ chồng tôi rất nhiều. Thật ra tôi có thể nhờ cha mẹ tôi giúp, nhưng tôi cố gắng vượt qua mọi khó khăn, vì tôi quan niệm khi lập gia đình rồi thì phải tự lập, hơn nữa phải để cho ông chồng tôi thấy, để ông lãnh trách nhiệm.

Thật ra nói ổng tệ thì có tệ, nhưng ở một phương diện nào đó thì ông rất tốt. Chơi với bạn thì tận tình, hết lòng, nghèo nhưng rộng rãi, có sao nói vậy, không quanh co vòng vo gì cả, và nhất là không thích làm bậy. Lúc làm ở sở xây dựng, ông tuyển trên 1000 học sinh cho ngành xây dựng, nhiều người lo cho con cháu đi nghĩa vụ quân sự, lo lót để được nhận vào trường đào tạo công nhân. Nghèo, thiếu thốn đủ thứ, không tiền nhậu nhẹt, nhưng không chịu lấy tiền ai cả, giúp được ai là giúp liền, làm xong cho ai điều gì là quên luôn, không đòi hỏi gì cả.

Khi ba mẹ tôi quyết định cho mấy đứa em đi vượt biên theo đường bán chính thức, ba tôi muốn vợ chồng tôi đi theo để chăm sóc cho mấy đứa em, tôi thầm van vái cho vợ chồng tôi, nhứt là ông chồng tôi có khả năng dìu dắt mấy đứa em tôi. Dầu gì thì tôi cũng biết ``tài`` của ổng quá rồi, con người tánh tình khó thay đổi. Trên tàu, khi ông biết có hải tặc rượt theo để cướp tàu, thì ông bỏ mẹ con tôi, còn rủ thằng em trai tôi, leo lên trên tàu để chiến đấu chống hải tặc. Ông cùng với mấy ông thanh niên khỏe mạnh, xách dao búa, khi thấy hải tặc thảy dây qua để kéo tàu, thì dùng dao búa chặt đứt dây, lấy bao nylon hứng dầu thẩy quá tàu hải tặc rồi dùng flair bắn cho cháy tàu hải tặc. Chiến đấu kiên cường cho đến khi thoát khỏi sự săn đuổi của tàu hải tặc. Thật là may mắn sau 5 ngày 4 đêm thì tàu cập bên Mã Lai. Sau khi đưa mẹ con tôi và mấy đứa em vô bờ rồi, ông tôi cũng chúng nào tật nấy, xung phong đi xuống tàu để lấy đồ ăn, gạo muối, thực phẩm cho cả tàu. Ông cứ chịu mọi nguy hiểm đi lấy đồ, nhưng khi đưa lên bờ thì mọi người lấy hết làm của riêng, gia đình tôi không có gì ăn cả, chỉ còn lại 1 số bột gạo lức. 2, 3 ngày cầm hơi với mấy bao gạo lức, cả nhà đói rã rượt, tôi phải lấy nhẫn cưới để đổi dân chung quanh vài gói mì gọi là để sống cầm hơi qua ngày, cho đến khi được đưa vô đảo Pulau Bidong.

Khi đến đảo Bidong, gặp Khai và Đức, mới biết gia đình thầy Khánh, Thế, Hiếu Nga đã rời đảo đi định cư tại Úc. Còn những đồng bạc US cuối cùng tôi mua của Phạm Thành Đức căn chòi trên đảo để có chỗ ở cho cả gia đình. Về ăn uống thì chỉ có chờ cao ủy tị nạn phân phát thực phẩm, hết tiền rồi. Chồng tôi

đi đến đâu cũng kiếm dân Kinh Thương. Ở đảo có Huỳnh Văn Khai, Phạm Thành Đức, Nguyễn Viết Thắng và vợ chồng tôi, lập 1 nhóm Kinh THương được rồi. Ở đảo được vài ngày thì có người mang đến 1 bao đồ ăn gồm: gạo, cá mòi hộp, 1 số thùng carton, và quan trọng nhứt là chai rượu vin, anh nói đây là đồ của Trần Trung Lịnh gởi cho chồng tôi. Tôi hỏi chồng tôi ai vậy, thì anh trả lời, Trần Trung Lịnh là tuyển thủ bóng rổ của Kinh Thương, khóa 5, trên đảo hiện là thủ kho tiếp liệu cho đảo Bidong, anh ta rất bận rộn, nên khó gặp mặt lắm. Mặc dù không gặp mặt nhưng cứ coi nhóm KT có thêm Trần Trung Lịnh. Có gạo, cá mồi thi không lo chết đói, còn mấy thùng carton rất quý ở đảo, có carton lót nằm đỡ đau lưng. Còn ông của tôi rủ bạn bè làm hết chai rượu trước đã. Trong thời gian ở đảo nhóm KT làm ở phòng thông tin, thông báo tin tức và thư tín cho trại, ông tôi yêu cầu mọi người về thư tín phải phân phối thật nhanh và tuyệt đối không đụng tới tiền bạc trong thư (ở đảo rất nhiều thư có tiền bị lấy mất) đồng thời ông chồng tôi bắt đầu kêu gọi tranh tài bóng chuyền giữa các khu tại đảo. Xin cao ủy cấp cho vài bàn bóng bàn để giải trí. Hết làm chuyện tào lao, thì giờ còn lại là chờ đợi, vui nhất là nhận được thư của thầy, có giấy giới thiệu, còn có tiền đính kèm. Có tiền thì họp cả nhóm ăn uống những món ăn tươi thay vì ăn toàn đồ hộp. Lâu lâu dưới sự chỉ huy của Phạm Thành Đức, cả nhóm lên rừng đốn cây, kéo bè về, Đức cưa ra để bán củi. Có tiền là mua thuốc lá, có khi mua được rượu nhậu lai rai, cả nhóm, nhứt là Đức rất mệt và nguy hiểm, nhưng có anh em cũng vui.

Vì gia đình chúng tôi xin đi Canada, cùng tỉnh bang với Thầy Bình. Có giấy giới thiệu của thầy, nên chọn đi Canada nhanh hơn. Ở Bidong được 6 tháng là gia đình tôi giã từ nhóm KT đi Kuala Lumpure, chờ vài tháng để đi định cư tại Montreal Canada. Những ngày đầu tiên đặt chân tại xứ người quá bỡ ngỡ, nhưng cảm thấy vui mừng và lên tinh thần khi thầy Bình đến thăm khích lệ tinh thần. Sau đó có thầy Ngữ, chờ lo thủ tục giấy tờ, nơi ăn chốn ở vài tuần lễ sau thầy cô dẫn về nhà ở với thầy cô 2, 3 ngày cho ăn uống, chỉ dẫn, hướng dẫn cách sống, làm sao để hội nhập với đời sống mới tại quê người. Thầy cũng cho điện thoại của những anh chị em Kinh Thương có liên lạc với thầy tại Montreal và Canada để anh em Kinh Thương liên lạc với nhau. Ngoài việc đi cày, đi học, việc liên lạc với anh chị em Kinh Thường được chồng tôi lưu ý rất nhiều. Có thể nói, ông đi tới đâu là kiếm anh em Kinh Thương ngay, chồng tôi cảm thấy vui vẻ, phấn khởi khi biết bên cạnh mình còn có anh em Kinh Thương. Sau một thời gian đã liên lạc được với: Nguyễn Hải Hà, Châu Thiệu Đức, Đường Kiết Xa, Diệp Minh, Nguyễn Văn Tấn, Nguyễn Văn Hải, Thu Vân, Lệ Chi, Quỳnh Trâm tại Montreal. Toronto có: Trương Duy Hổ, Hồ Bạch Lan, Châu Văn Hiền, Hiệp-Trí, Hùng-Hạnh, Minh Thư, Tâm-Nghi... sau nầy Châu Thiệu Đức, Đường Kiết Xa di chuyển sang Toronto, nên năm 2006, khi ông chồng tôi nhận lời tổ chức

Đại Hội tại Canada, ông chọn Toronto, vì Toronto có nhiều anh chị em KT hơn sẽ tổ chức chu đáo hơn.

Trở lại lúc bắt đầu định cư tại Montreal, đi cày, đi học 3 năm. 1 buổi tối ông chồng tôi tuyên bố mua nhà. Không ai biết chồng tôi hơn tôi, nên tôi sợ quá, hỏi rõ rằng ông nói thiệt hay nói chơi, tiền đâu mà mua nhà. Ông trả lời, mua nhà thiệt mà, coi nhà trả giá xong rồi, chờ thông qua bà xã, là đi vay nợ mua ngay. Ông cho biết yên chí đi, vay nợ là nghề của ông mà, ở xứ này càng vay nó càng có uy tín. Danh tiếng thiếu ngân của ông không phải chỉ ở Việt Nam thôi, mà phải qua tới Montreal Canada nữa. Ông nhứt định mua nhà, tôi đồng ý mua nhà với điều kiện ông phải lên kế hoạch chi tiêu rõ ràng trong vòng 5 năm, nếu tôi thấy được thì tôi mới chịu mua. Không ngờ ông của tôi chỉ cần 1 ngày là có ngay kế hoạch 5 năm ngay, rõ ràng và chi tiết. Tôi phải dành 2, 3 ngày để coi cho kỹ, vì tôi sợ cái ẩu của ông chồng tôi lắm. Thấy có thể khả thi, nên tôi đồng ý, và bắt đầu cuộc phiêu lưu với ông chồng hay nổi hứng bất tử của tôi. Nhờ trong tay tôi có kế hoạch do ông soạn, nên mỗi lần ông nổi hứng lên, đòi mua sắm chi tiêu ẩu tả, là tôi đưa giấy tờ ra ông chồng tôi mới chịu phép. Coi vậy mà cũng hay. 5 năm trôi qua, diễn tiến đúng như kế hoạch, ông tuyên bố, kế hoạch 5 nắm xong rồi, ăn xài cho thoải mái, vui chơi chớ tội gì mà giữ gìn. Tôi biết tánh ông tôi, nên nhứt định không chịu, cứ tiếp tục kế hoạch do ông vạch ra mà kiểm soát, thi hành cho đến ngày hôm nay. Dĩ nhiên phải nới rộng cho ông chi tiêu tùy hứng chút đỉnh, nếu không ông nổi điên còn mệt nữa.

Trở lại Kinh Thương, nói về chồng tôi mà không nói Kinh Thương thì không có chuyện gì để nói. Sau kỳ họp mặt năm 2000 trở đi, lại có thêm một vấn đề nữa. Cứ mỗi 2 năm, gần tới ngày Đại Hội là ông bắt đầu chộn rộn rồi. Bắt đầu tháng 3 là tụi này phải lo tính lên tiền thuê nhà, gởi giấy báo lên tiền thuê, ai đi thì lo mướn người khác. Tháng 4 cho đến hết mùa thu là lo sửa chữa nhà cửa chuẩn bị mùa đông. Lúc đầu tôi không để ý, nhưng cứ đến năm có đại hội thì tôi thấy sao mà tiền thuê nhà không tăng mà có khi lại giảm. Tôi bắt đầu coi lại, thì mới biết ông tôi năm nào có tổ chức đại hội, để được đi chơi, ông thấy ai nói tới nói lui về việc tăng tiền thuê nhà hoặc đòi dọn nhà là ông không tăng tiền thuê nhà hoặc bớt tiền nhà cho đừng dọn đi. Bởi vì có người dọn đi, ông và tôi phải kiếm người khác thuê, và ngày dọn nhà là ngày 1-7-mỗi năm, nên ông sợ bận rộn không đi chơi được. Lần nào cũng vậy, để sắp xếp cho ông đi, hoặc cả 2 cùng đi, thì phải làm trối chết, xong ngày 1-7 là đi ngay. Có mấy lần ông giao cho người thuê cũ giao nhà cho người thuê mới để vợ chồng đi chơi, về nhà, bị thưa kiện tùm lum, vì người thuê cứ để nhà bê bối, người mới vô thấy tệ quá, đi thưa chủ nhà. Kỳ đại hội nào ông đi được thì vui vẻ, kỳ nào đi không được là ông cằn nhằn chịu không nổi. Nhiều lúc bực quá, tôi nói, tôi cũng Kinh Thương vậy, tôi cũng muốn đi chơi

vậy, kỳ này đi không được thì kỳ sau. Mặc dù nói vậy, nhưng thấy ông râu rĩ vì đi không được là tôi cũng hỡi ôi luôn.

Năm 2006, ông nhận lời tổ chức đại hội, những để tại Toronto, vì anh chị em Toronto động hơn sẽ tổ chức chu đáo, đầy đủ hơn. Nhưng mỗi lần ông đi họp với anh chị em Toronto thì tôi hồi hộp lắm, vì ông làm việc mệt mỏi, lái xe 6, 7 tiếng xong, hôm sau lại về. Mùa hè còn đỡ, mùa đông thì nguy hiểm lắm. 2 lần ông suýt chết vi lái xe qua Toronto mùa đông, 1 lần suýt đụng xe, 1 lần đi với Đào Long Biên, tuyết rơi nhiều, nếu đi sau xe cào tuyết thì chậm quá, sợ trễ giờ họp, nên ông qua mặt xe cào tuyết. Chạy được 1 đoạn đường thì lạc tay lái, lủi vô lề đường, nhưng may mắn không bị thương tích gì cả. Sau đó tôi yêu cầu đi qua Toronto mùa đông phải đi máy bay, chớ không được đi xe nữa. Tôi lo sợ đủ thứ, chớ ông thì đi chơi với Kinh Thường thì sao cũng được. Năm 2014 anh chi em Montreal muốn vợ chồng tôi qua San José để ủng hộ thấy Bình tổ chức Đại Hội 2016 tai Montreal, Canada. Nhưng thay vì vận động cho thầy tổ chức, thầy lại bán cái cho tôi. Ông chồng tôi nói kỳ nầy bà tổ chức nghe, tôi chỉ theo phụ thôi, ông thầy chỉ tin bà, chớ không giao cho tôi, vậy bà ráng làm cho ngon lành coi. Có nhận lời tổ chức mới thấy bao áp lực, lúc trước tôi cự nự với ông chồng tôi tại sao không lên tiền thuê nhà, bây giờ, bắt đầu từ năm 2015 là tôi bắt đầu sửa chữa nhà cửa. Đầu năm 2016 là tuyên bố không lên tiền nhà, vậy mà cũng có 3, 4 người dọn nhà. Vợ chồng tôi phải lựa chon người cho lẹ, để có thì giờ lo chuyện khác. Năm nay, giao cho người ta kiếm người thuê cho tiện việc sổ sách. Tháng 4 vừa bớt tuyết là đã ký hợp đồng sửa nhà rồi, còn vài cái nóc nhà phải thay nữa mới yên thân. Vậy mà chưa hết, 2 vợ chồng tôi thay phiên vô nhà thương, tôi còn đỡ, chớ ông chồng tôi thì coi bộ hơi bết bát. Chắc tối thiểu phải vào nhà thương thông tim mạch, hoặc giải phẫu. Nhưng ông nhứt định phải thực hiện KTMD 40 Năm Sau, can hoài không được, can không được thì cứ làm đi, chết ráng chịu. Ông nói, ông sẽ không chết được nếu chưa xong. Không biết sẽ ra sao hy vọng ông khỏe cho nhanh để còn lo đại hội phụ với tôi nữa. Không biết do ở lâu với ông tôi bị lây hay tôi cũng có máu Kinh Thương, nên mặc dù nói ông chồng tôi này nọ, nhưng kỳ này tôi thấy ông có lý, không làm cho Kinh Thương thì thôi, làm cho Kinh Thương thì phải làm cho đàng hoàng, làm hết sức, để tỏ lòng tôn trọng anh chị em, bạn bè, không quản ngại tốn kém, đến vui chơi với mình. Và việc cố gắng làm hết sức mình cho Kinh Thương để nói lên niềm hãnh diện và tự hào về truyền thống Kinh Thương của chúng ta.

KINH THƯƠNG WEB NHỮNG NGÀY THÁNG QUA

PHÓ ĐỨC TRƯỜNG
(KHÓA 3 - KINH THƯƠNG MINH ĐỨC)

Đã 17 năm rồi, khởi đầu từ những mong mỏi của bạn bè, xây dựng lên với những đóng góp của bạn bè, lớn mạnh thêm nhờ sự ủng hộ của bạn bè, Kinh Thương Web tồn tại cho đến ngày nay hoàn toàn nhờ vào sự kết hợp trở lại của đại gia đình Kinh Thương Minh Đức sau khi ly tán theo vận nước.

Nhớ lại lần đầu trở về Saigon mùa hè năm 1999, tôi đã gặp lại một số bạn bè Kinh Thương cũ. Trong lúc hàn huyên trò chuyện, người này hỏi người kia nay ở đâu, người kia hỏi người nọ bây giờ thế nào. Ý tưởng lóe lên trong đầu, tôi đã nghĩ đến việc phải làm một cái gì đó để bạn bè dễ dàng tìm lại nhau, và Kinh Thương Web đã được phôi thai.

Một chút về lịch sử của internet lúc bấy giờ[1]*. Khởi đầu bằng dự án ARPANET của Bộ Quốc Phòng Mỹ (1969) nghiên cứu làm sao để các máy tính được liên kết với nhau một cách thông suốt. Những nét cơ bản của internet dần dà được thành lập, chẳng hạn như Email (1972), FTP (1976). Đến năm 1983, ARPANET đươc tách ra thành ARPANET và MILNET (dành riêng cho các dữ liệu quốc phòng). ARPANET trở thành mạng dân sự và từ đó Internet ra đời. Từ 1986 đến 1990, việc sử dụng internet chủ yếu là ở các trường đại học dùng để nghiên cứu. Năm 1991, World Wide Web (www) được phát minh giúp cho mọi người có thể truy cập và trao đổi thông tin một cách dễ dàng và nhanh chóng. Năm 1985, cơ quan Quản Lý Viễn Thông của Mỹ mở cửa một số băng tần không dây. Đây là bước mở đầu cho các mạng không dây ra đời. Tháng 8 năm 1999, thuật ngữ Wi-Fi ra đời, là tên gọi thống nhất để nói về công nghệ kết nối không dây đã được tiêu chuẩn hóa.*

Về lại Mỹ, tôi mày mò tìm kiếm và học hỏi về cách tạo dựng trang mạng (web pages). Bên cạnh việc tự học thêm về HTML (*HyperText Markup Language*), CSS (*Cascading Style Sheet*), JavaScript, những kỹ năng cơ bản để tạo một trang mạng, tôi còn phải học cách thiết kế từ nhiều trang mạng sẵn có để tạo ra một trang mạng với sắc thái riêng cho Kinh Thương. Một khó khăn nữa là phông chữ (font) tiếng Việt lúc ấy còn đa dạng, khó tìm được một tiêu chuẩn để trong nước

và ngoài nước đều có thể xem được. Tôi đã quyết định dùng tiêu chuẩn VNI. Cùng lúc đó, tôi đã liên lạc và nhận được sự trợ giúp của Nguyễn Ngọc Bảo (K3 - Úc) và Phạm Quang Hải (K3 - Úc) về logo và lịch sử của Trường Kinh Thương *(Cảm ơn Bảo và Hải, hai vị "khai quốc công thần" của Kinh Thương Web).* Sau khi đã tạo ra nội dung của mạng Kinh Thương, tôi tạm thời dùng dịch vụ máy chủ (host server) miễn phí tại Geocities để đưa Kinh Thương Web lên mạng (www.geocities/kinhthuong)

Kinh Thương Web lúc khởi đầu rất đơn sơ, có thể ví như một quán cóc đầu làng để bạn bè Kinh Thương ghé qua tán gẫu và thăm hỏi tin tức của nhau. Lý tưởng của tôi rất đơn giản và cho đến bây giờ cũng vẫn vậy: **Kinh Thương Web chỉ là hòn đá lót đường cho bạn bè Kinh Thương tìm đến nhau**. "Quán cóc" Kinh Thương Web là của chung của tất cả anh chị em Kinh Thương, chứ không phải của riêng ai.

Tôi đã gửi thư giới thiệu về Kinh Thương Web đến các bạn mà tôi có sẵn địa chỉ, mời gọi ghé thăm, và nhờ các bạn giới thiệu thêm tới các bạn khác mà tôi không liên lạc được. Tôi hồi hộp theo dõi số lần xem Kinh Thương Web, và hân hoan khi thấy số người ghé thăm càng ngày càng nhiều.

Vòng tay thân hữu Kinh Thương dần dần mở rộng. Tôi nhận được thật nhiều tin tức, hình ảnh và thơ văn từ các bạn khắp mọi nơi gửi đến. Những đóng góp cho kinh Thương Web trong bước đầu chập chững phải kể đến Trần Việt Hải (K3 - California) với thật nhiều bài thơ, bài văn tự sáng tác; Nguyễn Hoàng Minh Tuấn (K1 - California) với hình ảnh và tin tức của ngày Họp Mặt Khóa I Hải Ngoại 2000; Trương Thành Quyển (K2 - Úc) với hình ảnh sinh hoạt Kinh Thương trước 1975. Tiếp theo là tin tức và hình ảnh họp mặt của từng vùng như Nam California, Houston, Canada, Úc Châu, Âu Châu, và Việt Nam, gửi đến tới tấp. Kinh Thương Web trở nên phong phú hơn và con số người ghé thăm tăng nhanh.

Rồi các đại hội Kinh Thương Minh Đức lần lượt tiếp diễn mỗi hai năm một lần. Kinh Thương Web đã góp phần đắc lực trong việc thông tin chuẩn bị cho các đại hội, và sau đó cung cấp những hình ảnh của bạn bè khi gặp nhau tay bắt mặt mừng. Kinh Thương Web lẳng lặng làm việc sau hậu trường của các đại hội với niềm vui và tự hào là đã góp phần vào việc hội tụ anh chị em từng một thời chia sẻ màu áo xanh thân thương.

Nhu cầu có một vùng đất rộng lớn hơn để chứa các tin tức và hình ảnh sinh hoạt tăng dần theo thời gian làm cho tôi phải chuyển Kinh Thương Web sang dịch vụ máy chủ (host server) khác, và tôi phải tự xoay xở cho các chi phì của dịch vụ này. Cho đến 2004, ban tổ chức Đại Hội Kinh Thương Houston đã yểm trợ một phần chi phí cho Kinh Thương Web. Sau đó Thầy Nguyễn Hải Bình, và dần dà, các ban tổ chức của các đại hội kế tiếp cũng tiếp sức tái chính cho tôi duy trì Kinh Thương Web. Xin cảm ơn Thầy Bình và tất cả các bạn.



Trong những cái vui cũng xen lẫn vài lúc cũng hơi hơi tưng tức. Có lúc trời quang mây tạnh, Kinh Thương Web chẳng nhận được mẩu tin nào, thì có bạn lại thúc dục sao không cập nhật tin tức. Thế thì đành phải xin thưa là Kinh Thương Web sống nhờ anh đi qua, chị đi lại, có cho tí tin thì mới có chữ để đăng, có hình để dán. Lại còn có những lúc nhận được tin mới, tưởng rằng sốt dẻo, đưa ngay lên mạng. Hôm sau lại có người đòi rút ra, vài ngày sau lại có người đòi bỏ vào. Cứ bắt rút ra rồi lại bỏ vào ba bốn bận, đến là mệt bở hơi tai. Lại có những khi không có chuyện, cứ tường sóng êm biển lặng, thì lại có người kiếm ra chuyện, thế là cứ xào xáo inh ỏi cả lên. Có lần bị đá giò lái, thốn như bị bò đá, nhưng để câu chuyện không lùm xùm, làm phiền hàng xóm đang cần im lặng để nghỉ ngơi, đành phải bấm bụng mà nhịn. Cho nên làm dâu trăm họ, với ăn cơm nhà đi vác ngà voi, cũng chẳng phải dễ dàng gì.

Tuy nhiên có những niềm vui như khi thấy bạn bè tìm lại với nhau, thân tình bằng hữu ngày càng thắt chặt, hay nhiều anh chị em tưởng rằng thất lạc nay tìm lại được đại gia đình Kinh Thương Minh Đức. Đôi khi cũng thấy vui vui khi nhận được một vài câu khích lệ, khen tặng của Thầy, của bạn về những gì Kinh Thương Web đã đem lại cho đại gia đình Kinh Thương. Những niềm vui đơn giản đó là nguồn năng lực dồi dào giúp cho tôi có niềm tin mạnh mẽ vào tình bạn để mà tiếp tục duy trì Kinh Thương Web.

Xin cảm ơn Thầy Cô, các anh chị em Kinh Thương đã dùng Kinh Thương Web như một sân chơi. Sân chơi này là của chung của các bạn, chẳng phải của riêng ai, và nhất là chẳng phải của riêng tôi. Xin mời các bạn giúp sức gầy dựng thêm, củng cố thêm, để tình bằng hữu Kinh Thương bền chặt hơn.

Vào Hạ 2016

LỄ TỐT NGHIỆP

SƯU TẦM

Đã hơn 40 năm rồi, cũng có vài lần mặc áo đội mũ ra trường tốt nghiệp, nhưng chắc có lẽ lễ tốt nghiệp đầu đời của tôi, khi còn học tại Kinh Thương, là đáng ghi nhớ nhứt, thi đậu tú tài 1 và 2 thì cũng mừng lắm, nhưng đâu có lễ ra trường gì đâu, chỉ có tốt nghiệp đại học mới được tổ chức một cách long trọng mà thôi, đặc biệt lễ ra trường tại Kinh Thương tôi không trực tiếp, nhưng gián tiếp có dự phần trong việc chuẩn bị lễ ra trường độc nhứt vô nhị này.

Trong giai đoạn chuẩn bị, trong chuyến đi tiền đạo cho kỳ thăm viếng Đà Lạt, tôi có đến trường Chính Trị Kinh Doanh để mượn quần áo cho lễ tốt nghiệp, vì đây là cơ hội để giới thiệu trường, nên lễ tốt nghiệp đầu tiên của Kinh Thương, được thầy khoa trưởng và phó khoa trưởng chuẩn bị rất chu đáo và công phu, có nhiều người còn nghĩ rằng sau bao biến chuyển, bao công kích vào Viện Đại Học Minh Đức, chắc Minh Đức tiêu tùng rồi, nên lễ tốt nghiệp của Kinh Thương là một câu trả lời rất hùng hồn và hảnh diện về thành quả của ban giám đốc trường cũng như của viện và anh chị em sinh viên.

Tôi cũng được biết một số chi tiết về bản vẻ của lễ tốt nghiệp, bản vẻ được kiến trúc sư Trần Ngươn Phiêu, thân hữu của Kinh Thương, anh Phiêu còn trẻ, nhưng rất đa tài, đã vận dụng mọi sáng kiến để vẽ sân khấu lễ tốt nghiệp, trong hoàn cảnh chật hẹp, và quan khách, sinh viên tốt nghiệp quá đông, đây là 1 thử thách quan trọng, nhưng anh đã thành công vẽ được sân khấu lễ tốt nghiệp theo ý của ban giám



đốc trường là lễ tốt nghiệp phải được tổ chức tại khuôn viên của trường, và phải đủ chổ cho quan khách và sinh viên tham dự.

Nói đến lễ tốt nghiệp , không thế nào không nhắc đến vài trò của ban học vụ của trường, giáo sư Nguyễn Phước Hùng Kader, đã cùng với các anh chị phụ khảo Đào Công Bình, Hồ Kim Chung, Vương Anh Dũng, lo chuẩn bị văn bằng tốt nghiệp, chương trình lễ tốt nghiệp phối hợp giữa

Lễ tốt nghiệp được tổ chức vào ngày 11-1-1975. Có tất cả 62 tân khoa, thủ khoa là Ông Kiết Anh, gồm17 người ban Kinh Tế Phát Triển và 45 người ban Doanh Thương, với sự hổ trợ của nhà trường, giáo sư và ban tìm việc của trường, gần như đa số tân khoa đều có công ăn việt làm phù hợp với chuyên môn của mình và chức vụ tương đối cao trong các cơ số chính phủ hoặc công ty xí nghiệp lớn trong lảnh vực Kinh Tế Tài Chánh như: QUỸ PHÁT TRIỂN KINH TẾ QUỐC GIA, HỘI ĐỒNG QUỐC GIA KHUẾCH TRƯƠNG XUẤT CẢNG, BỘ TÀI CHÁNH, BỘ KẾ HOẠCH, TRUNG TÂM KHUẾCH TRƯƠNG TIỂU CÔNG NGHỆ, TRUNG TÂM ĐẦU TƯ VÀ DỊCH VỤ, TỔNG CUỘC PHÁT TRIỂN DU LỊCH, CÔNG TY ĐIỆN LỰC VIỆT NAM, ESSO, FIRST NATIONAL CITY BANK, VIỆT NAM NATIONAL CÔNG TY, VIỆN BÀO CHẾ OPV, NGÂN HÀNG PHÁT TRIỂN KỸ NGHỆ, ĐÔNG PHƯƠNG NGÂN HÀNG, PALACE HOTEL, THANH SƠN CONG TY, CÔNG TY VISSAN.

HÀNH TRANG TỐT NGHIỆP

Sinh viên tốt nghiệp đại học Kinh Thương Minh Đức sẽ:

* Trở thành chuyên viên của một trong các nghành chuyên biệt chính: Kinh Tế Phát Triển, Doanh Thương.
* Có một kiến thức mới nhứt và đầy đủ nhứt. Một khả năng ngoại ngữ cần thiết để làm việc và giao thiệp
* Không bỏ ngỏ về các phương diện chỉ huy, giao tế, thuyết trình, và nghiên cứu Quen biết với các tổ chức chính quyền cũng như các cơ cấu và hoạt động kinh tế thương mại trong nước.
* Được trang bị một tinh thần tham dự với lòng tự tin, với ý chí cương quyết để chấp nhận thử thách.

*Ngoài ra, anh chị em tân khoa cũng không thể nào quên được sự hỗ trợ của ban giám đốc trường, ban tìm việc và nhứt là sự giúp đở, hỗ trợ trực tiếp và gián tiếp của quý vị giáo sư, đang nắm giữ những chức vụ quan trọng trong những nơi anh chị em tân khoa làm việc.

các lễ tốt nghiệp tại Việt Nam và tại Mỹ, vì các tân phụ khảo như La Thị Ngọc Thu, Lâm Quang Thanh Ngân, Trần Quang Thế, Vương Anh Dũng, Tạ Thanh Duy Hiếu, đều phải lo lảnh bằng tốt nghiệp, nên các cựu phụ khảo phải làm việc thật vất vả, tôi quen chạy, nhảy, lo làm này làm nọ, mà kỳ này phải bó tay, cầm walkie talkie, để liên lạc với anh em nhờ lo vấn để trật tự an ninh, nhưng phải xếp hàng theo thứ tự lảnh bằng, dù cực nhọc, nhưng nhờ có sự chuẩn bị và kiểm soát cẩn thận, chặc chẻ, nên buổi lễ tốt nghiệp được tiến hành thật gọn gàng, nhanh chóng và độc đáo, trong điều kiện chật hẹp trong khuôn viên trường, điểm đáng chú ý, là mặc dù chật hẹp, nhưng anh chị em sinh viên vẫn tham dự đông đảo, theo dỏi diễn tiến lễ tốt nghiệp thật rõ ràng (đứng trên hành lang của trường), với đồng phục Kinh Thương trong ngày lễ tốt nghiệp, làm cho khung cảnh buổi lễ thêm trang trọng và đầy ý nghĩa với màu xanh hy xong đã vươn lên trong bao khó khăn, gian khổ.



Thành phần khách mời tham dự lễ tốt nghiệp là một yếu tố thành công của lễ tốt nghiệp, với những quan khach đại diện cho bộ giáo dục, kinh tế tài chánh, các chuyên viên nồng cốt trong chương trình phát triển kinh tế hậu chiến, đại diện của các viện đại học khác, và những giám đốc công ty xí nghiệp đã nhận và sẽ nhận anh chị em sinh viên Kinh Thương tốt nghiệp, đã nói lên sự quan tâm của các đại công ty, xí nghiệp với chương trình đào tạo theo tiêu chuẩn của các đại học nổi tiếng của Mỹ, ngoài ra chúng ta còn thấy thành phần giao sư hùng hậu và tài giỏi của trường, cùng phụ huynh, bạn trai, bạn gái của sinh viên ra trường.

Người ta cho rằng lễ tốt nghiệp là bắt đầu một giai đoạn mới huy hoàng, tốt đẹp hơn, nhưng tôi nghĩ rằng, lễ tốt nghiệp là một bắt đầu với một hành trang vững chắc hơn, được chuẩn bị chu đáo hơn để thực hiện ước mơ của mình, anh chị em sinh viên khóa 1 chúng tôi thật là may mắn, đã bắt đầu cuộc sống mới ngoài mảnh bằng trong tay, mà chúng tôi còn có:

Sự giúp đở trực tiếp và gián tiếp của ban giám đốc trường, và quý thấy cô.

Đa số anh chị em tốt nghiệp đều có





công việc thích hợp với khả năng chuyên môn, đa số là do trường giới thiệu xin việc làm. Tiếp tục học thêm chương trình cao học ban đêm, giải quyết được vấn để lính tráng (hoãn dịch vì lý do học vấn)...

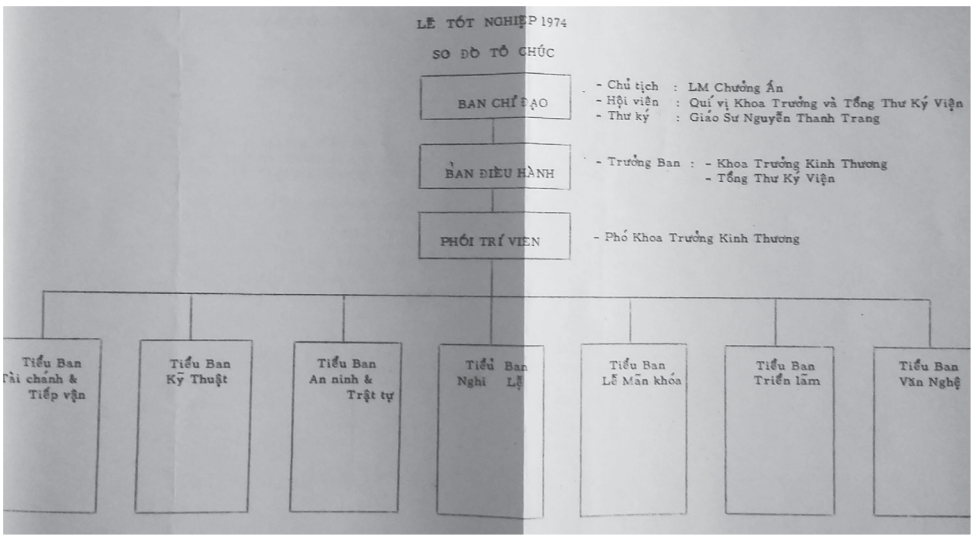
Chắc các bạn còn nhớ trong thời gian cuối năm 1974, thỉnh thoảng văn phòng ra thông báo, mời một số anh chị em có tên sau đây xuống văn phòng để biết chi tiết về việc phỏng vấn xin việc làm của công ty, xí nghiệp...Nói thực với các bạn, mặc dù tôi đã được trường chọn ở lại làm phụ khảo, nhưng mỗi lần nghe thông báo của ban tìm việc, là tôi cảm thấy thích thú, hảnh



diện, vi văn phòng tìm việc, làm việc quá hữu hiệu. Trước khi làm lễ tốt nghiệp, gần như đa số đã có công ăn việc làm phù hợp với khả năng chuyên môn, và mức lương bổng tương đối rất cao, so với thị trường. Ngoài các công ty xí nghiệp lớn, chúng ta cũng không quên sự hổ trợ trực tiếp và gián tiếp của trường và giáo sư, có nhiều anh chị em cho biết, nói là đi phỏng vấn, nhưng dân Kinh Thương đi đến đâu đều đánh bật hết những người xin việc khác, sau nầy nhờ các bạn đã làm việc tại chổ, cho biết có những sự giúp đỡ trực tiếp hoặc gián tiếp của nhà trường và quý vị thầy cô, đừng quên quý thấy cô giữ những chức vụ và địa vị tương đối cao và quyết định.

Thí dụ như tại công ty điện lực, sau khi làm việc tại đó, thì 2 anh sinh viên mới biết là trên giấy tờ xin việc của họ, có chữ viết tay của tổng giám đốc là nhận 2 anh sinh viên Kinh Thuong, nếu có chữ viết của tổng giám đốc thì vấn đề phỏng vấn chỉ là hợp thức hóa thôi, và dĩ nhiên phải có chuẩn bị tiếp tay trước.

Sau phần nghi lễ, đến lúc gặp bạn bè, các cô thì quần áo đủ kiểu, đủ màu, lộng lẫy huy hoàng bao quanh các anh chàng tân khoa, cha mẹ thì hớn hở,



vì thấy con cái đã thành đạt, tại một trường nổi tiếng học giỏi, còn tôi thì đa số là các cô Kinh Thương đến chia vui, từ đó tôi mới thấy được rằng, bấy lâu nay, mình thấy các cô hàng ngày nên không thấy đẹp và hấp dẫn, hôm nay có cơ hội so sánh với các cô bên ngoài, mặc dù trang điểm, y phục đủ màu sắc, nhưng tôi thấy các cô Kinh Thương của tôi, với đồng phục màu xanh sao mà đẹp quá, lộng lẫy quá, nhứt là vẻ đẹp không cần trang điểm và nét tự nhiên, thân thiện, còn mấy ông thần cùng khoa và khác khoa của tôi, với bao lời chúc tụng, kèm theo vài chầu nhậu nhẹt là vui vẻ cả làng, trong số bạn bè đến chúc mừng, tôi có gặp vài người bạn khóa 1, đã xếp bút nghiên theo nghiệp binh đao năm 1972, bạn bè mừng cho mình, làm tôi cũng cảm thấy buồn, những người bạn này, học còn giỏi hơn chúng tôi nữa, vì hoàn cảnh đất nước, không được tiếp tục học hỏi, bây giờ phải chiến đấu gian khổ, buồn ơi là buồn. Sau ba cái vụ nghi lễ, chúc tụng, dân Kinh Thương ra trường mà không có văn nghệ văn gừng, nhảy nhót là không ra thể thống gì cả, lại một màn ca hát nhảy nhót cho vui cuộc đời, sau cùng là màn nhậu rữa văn bằng, không thể thiếu được, hôm sau mới có thì giờ gặp lại người thân trong gia đình đang chờ đợi để ăn mừng ngày thành đạt của con cháu.

Có thể nói, lễ tốt nghiệp đã đánh dấu sự thành công của nhà trường trong vấn để giảng dạy một chương trình tân tiến, một ban giảng huấn trẻ trung, đầy nhiệt huyết, đem tài năng để phát triển đất nước và đào tạo thế hệ tương lai, bao nhiêu hy vọng hướng về những ngày tháng sắp đến nhứt là đến lúc khóa 3, khóa Cao Đẳng và khóa 4 tốt nghiệp, một viễn ảnh tốt đẹp đang chờ đón, và anh chị em Kinh Thương hướng về tương lai với niềm tin vững mạnh, để rồi bao nhiêu ước mơ, hy vọng đành chấm dứt vào cuối tháng tư 1975, xin hẹn các bạn năm 2016, để có bằng tốt nghiệp danh dự, ước mơ hơn 40 năm sẽ thành sự thật, dù quá trễ.

Ngày xưa ...bây giờ

PHẠM KIM DUNG

riêng tặng Chung Minh Hoà

Buổi sáng thức giấc nghe tiếng mưa rơi, lòng nhủ thầm mưa xuân đấy mà, ngày mới lớn,

mê ơi là mê thơ Nguyễn Bính nên cũng mê luôn "mưa xuân" mặc dù chả biết thế nào là mưa bụi bay ...bây giờ cũng mưa xuân nhưng "hình như lòng thấy hơi lạnh" chẳng chút xôn xao

không đâu ...máu lãng mạn vẫn chảy đều trong cơ thể này thì làm sao mà "lạnh" được...

hay vì bây giờ mình già rồi chăng ...tội chưa!!

Căn phòng bên cạnh nhiều "rác" quá ...

rác đâu mà rác, đừng nằm mơ giữa ban ngày nhé,

...những tờ giấy đang ngả màu vàng úa đã được nâng niu cất giữ bao lâu nay (dù rằng bao lần dọn nhà nhanh như nước chảy) ...thế thì tại sao "bây giờ lại là rác" đúng là vớ vẩn thật rồi



ô hay, ly cafe nguội lạnh vì xấp giấy trên tay

không lẽ mình lại đang bơi lội trong những vần thơ tình thuở nào

"...em ơi lửa tắt, bình khô rượu,
đời vắng em rồi vui với ai ..."

thôi đi cha nội, xạo dễ sợ chưa...

hơn nửa đời buông tay nhau thế mà vẫn cười vui,

vẫn "sáng xỉn, chiều say, tối lai rai" như chưa hề có "lửa tắt" hay "rượu khô" gì gì đó

ngày xưa mê Mai Thảo, tương tư Nguyễn Đình Toàn, say đắm Trùng Dương ...

Áo mơ phai, Tro than, đêm giã từ Hà Nội, Bầy kên kên (viết dang dở)

...Ôi Doãn Quốc Sỹ và *Dòng sông định mệnh*....
mỗi lần đọc là mỗi lần say đắm, bềnh bồng trôi nổi với từng câu từng chữ
thế thì sao bây giờ lại đành đoạn xem là rác nhỉ???
khi mà cây nhang đời chỉ còn một phần tư đang cháy vội
và kể từ lúc biết nhuộm tóc để che dấu cái tàn phai của thời gian dành cho mỗi đời người thì lại "phải lòng" Nguyễn Ngọc Tư

"....thật ra thì em từng sợ tiếng kêu gào "ôi tôi cô đơn quá", cái tuổi hai mươi người ta hay kêu gào, nhưng bây giờ thì em thấy bình thường, bình thường như cái cảm giác cô độc giữa chốn đông người...."

"....không đi học nữa thì đi mót lúa cắm câu. Có sao đâu, xứ này ưa nói "mút mùa lệ thuỷ", "quăng nguyên con", "chơi tới sáng",
nên cũng có những cụm từ tự an ủi lúc thương đau *"nhằm nhò gì ba cái lẻ tẻ...."*
trời ạ, từng chữ từng câu ngắn ngủi, giản dị, chân chất của người miền Tây,
thế mà mình vẫn để dành đọc từ từ như người thưởng thức rượu ngon ...
đọc tới, đọc lui, đọc xuôi rồi lại đọc ngược mà vẫn còn mê man tàng tịch như lần đầu được nhận bài thơ tình ...(hichic, cải lương dễ sợ chưa nè)
MT, DQS hay NĐT chỉ còn là những "vũ điệu trong bóng mờ"
Lại còn chuyện này
từ phương xa Ông bạn mail kể
"mới câu được con cá to đùng, chiều nay mời mấy ông bạn tới hấp cuốn bánh tráng..."
chưa đọc phần tiếp thì đã nghe tiếng rên của bao tử
"...tui năn nỉ Bà đấy, bao nhiêu năm phục vụ nay tui muốn nghỉ ngơi mà Bà





đọc chi cái mail quyến rũ đó làm tui lại tiết ra bao nhiêu acid đây ...tối nay Bà ráng uống thêm thuốc vì cái tội đọc mail mà cũng thèm nha...”

chừng đó cũng đủ thấy khi xưa ...bây giờ xa nhau đến là chừng nào,

ừ nhỉ

nửa thế kỷ rồi chứ có ngắn ngủi gì đâu

thế đó, nhưng chỉ có một thứ chẳng thể đổi thay...

chiếc gương treo ngay lối vào nhà,

mỗi ngày qua lại đều thấy bóng mình trong đó...

thấp thoáng bên cạnh CMH đang cười đang nói với mình,

lại thêm bốn đứa bé con mắt xanh, tóc vàng, tóc đen múa võ dương oai...

ngày bỏ Âu châu đến một xứ xa hơn, văn minh hơn bạn mình đã để lại “gia tài” là tấm gương soi...

bao nhiêu năm tháng qua đi,

cũng chỉ một chiếc gương mà soi mãi bóng mình bóng bạn và cả một phần đời sau lưng...

thì ra dù ngày xưa hay bây giờ vẫn chỉ có TÌNH BẰNG HỮU chẳng chút đổi thay phải ko bạn ta ơi???

***

Bài viết buồn quá Dung... làm tao khóc.

May mà cuối đời mình vẫn có nhau. Mình đã từng có nhau và vẫn sẽ còn có nhau.

Tao cũng không hiểu tại sao một con Nam kỳ trộc lốc như tao, lại là một con đầm lai, lại có thể làm bạn đời với một con Bắc cờ thứ dữ như mày? Khó hiểu, khó hiểu... Trớ trêu, trớ trêu...

Nhưng sau mấy chục năm, trải qua mấy lục địa và mấy đại dương, tình bạn tụi mình vẫn trong sáng và chân thành như ngày nào. Những lúc tụi mình nghèo khổ bên VN sau 75, tao chạy bán chợ trời, mày đi làm cho nhà nước, tụi mình sạm nắng, cười méo mặt nhưng vẫn có nhau. Rồi lại đoàn tựu an lành bên Pháp sau hơn 10 năm chia cách. Tao lại được mày và Bác kề bên che chở, nâng đỡ tinh thần_ mày hỏi tao mang nợ mày ở chổ nào? chổ này mè Dung.

Thì làm sao giờ này sau giông tố cuộc đời, mình lại xa nhau được?

Lúc nào tao cũng coi và quý mày như món quà của Thượng Đế tặng cho tao vậy.

Mày nói đúng, tình bạn tụi mình bền vững vì lúc nào cũng có sự nể trọng đi chung với tình thân ái mình dành cho nhau. Và tao mong tao sẽ là người ra đi trước mày vì mày mà bỏ tao ở lại, tao sẻ buồn lắm Dung ạ.

Thương má...

"...Má, Má, Má..."...
trời, cái mỏ có chút xíu mà sao nó
la lớn dữ dzậy nè,
...mày làm gì mà la um sùm,
Chích Chòe ngoắc ngoắc cái đuôi
như trả lời
...kệ tao, mắc mớ gì tới mày Sóc à,

cánh cửa bỗng mở,

người phụ nữ tay cầm mẩu bánh bước ra vườn, con chim nhỏ xà xuống không chút sợ sệt,

môi nàng mấp máy, Sóc đoán nàng gọi Chích Chòe lại gần,

không bao giờ Sóc và chích chèo hiểu được nàng muốn nhắn nhủ điều gì với tụi nó hết...

mà thây kệ hiểu làm gì cho rắc rối,

Sóc nhớ có lần Chích Chòe kể.....

tao thương bả từ mùa hè năm nẳm lận, bữa hôm đó trời nóng thấy sợ, bả mắc chiếc võng dưới tàn cây mày hay leo đó....bả cầm một cuốn sách, không mở ra mà giữ hoài trong tay rồi bả khóc, tao nghe bả kêu "mẹ ơi, mẹ..."

con Chích Chòe này xạo tổ trời, nó làm sao hiểu tiếng người mà dám nói bả kêu như vậy...

nhưng nghĩ vậy chứ Sóc vẫn im lặng nghe kể tiếp, chọc quê nó nó giận không kể nữa thì sao?

bả khóc hoài, tao làm bộ xà xuống kế bên cái võng mà bả cũng không hay, chắc bả nhớ má đó Sóc ơi, bả làm tao nhớ má tao nên tao cũng muốn khóc theo luôn,...

trời lại xạo nữa, chim chóc mà cũng có má nữa nè trời, ừ há, nếu không có má thì làm sao có mình,

có bữa Sóc làm tài lanh hỏi Chích Chòe,

...sao mày không kêu bả bằng Mẹ??

....con Sóc này lanh mà ngu thấy sợ nha,...Mẹ, mẹ...rủi bả nghe lộn thành ẹ ẹ, bả tưởng tao chê bả thì sao???

...ừ há con này có lý ta ơi,

từ đó Sóc cũng kêu bả bằng Má luôn, nó kêu trong bụng trong dạ thôi chứ có ai nghe nó kêu thành tiếng bao giờ,

mới hôm qua, Chích Chòe kể,...

ê Sóc, (con này hỗn thiệt, nó có chút xíu mà dám kêu ê ê với mình), nhưng thôi kệ không có nó mình cũng buồn quá đi chứ.....

.....tao không ưa cái ông trong nhà má

.....tại sao, ổng làm gì mà mày không ưa với có ưa

.....mày không biết thiệt sao,

...hình như ổng không biết nói vì tao không khi nào thấy ổng nói gì với má hết trọi

..chu cha, nó làm như trong bụng nó có viên ngọc thần để hiểu được tiếng người dzậy đó trời ạ

..mà hình như ổng khát nước dữ lắm hay sao mà bữa nào về tới nhà là ổng cũng xáp tới cái bình bự tổ chảng sát

cửa sổ mà uống quá trời

...làm sao mày biết, con này tò mò dữ à nghe,

...đã nói tao không ưa nên chiều nào cũng làm bộ đậu trên cành cây sát bên cửa kiếng rỉa lông rỉa cánh để nhìn lén ổng mà

....úy trời, mày hổng biết thiệt sao, nước đó gọi là bia, bữa nọ nhà kế bên đãi tiệc ngoài vườn, ai bỏ quên cái ly có thứ nước vàng đó, tao len lén le lưỡi nếm thử,

...rồi sao, ngon hông,

...ngon nỗi gì, bữa đó tao tưởng mọc thêm cánh như mày rồi đó, ruột gan tao lộn tùng phèo, cái đầu tao cứ lắc lư liên tục và tự nhiên hứng chí nhào lộn trên cây như mấy đứa hát nhạc trẻ vậy đó,

...ui cha, vậy mà sao ngày nào tao cũng thấy ổng uống quá trời nhiều,

...còn cái này nữa mới ghê à nhe,

...cái gì mà ghê với hổng ghê.

...trong bụng ổng có lửa mày ơi, ổng uống đã đời Ông Địa rồi bắt đầu fun khói, không lẽ trong bụng ổng có cái lò sao.

..mày đừng đặt chuyện à nghe...mà sao mày ngu quá dzậy...ổng hút thuốc đó, mày để ý coi có phải miệng ổng có một khúc cây nhỏ màu trắng không?

...ừa hén, tao quên mất tiêu cái dzụ này,...nhưng sao mày biết đó là thuốc lá ??.

...dễ ợt, bữa nọ tao nằm chiêm bao thấy má khóc rồi cầu nguyện là nếu Chúa cho chồng con bỏ hút thuốc thì con ăn chay tới mãn đời luôn,

...tội nghiệp dữ ta,

...bởi vậy tao mới nói là không ưa ổng mà,

...không ưa thì làm sao được,

...bữa nào ổng ra vườn tao bay lẹ lại tè lên người ổng cho bõ ghét,.

..con quỉ nhỏ, nước đái mày vài giọt nhằm nhò gì, tao cắn mới đau

...thôi Sóc ơi, làm gì thì làm ổng mà xùng lên chặt cái cây rồi dọn sạch vườn thì tao với mày làm sao gặp được má.

...chu cha, mày láu ăn thiệt, không gặp má là mày đói fải không??

...sao mày nghĩ xấu cho tao quá, má mà không có tụi mình chắc bả buồn lắm, mày không thấy sao, khi nào cho tụi mình ăn, bả cũng mấp máy môi như kể lể với mình đó .

...ừa há.....thôi đừng nói nữa tao khóc bây giờ, khi nào thấy mắt bả cũng buồn hết, còn tiếng thở dài nữa chứ...tao nghe rồi thức nguyên đêm luôn,

...trời mày xạo đâu thua gì tao, thức nguyên đêm??

...tao thề nghe, tao mà nói xạo thì ...

...thì sao...

...thì cái đuôi màu lửa của tao sẽ bị rụng

...dù gì thì cũng thấy thương má mình quá phải không Chích Chòe

đêm đó trong giấc mơ người phụ nữ thấy có “hai đứa nhỏ” ôm nàng thật chặt mà nói

“má ơi, tụi con thương má nhiều thiệt là nhiều vậy đó”

BÙI VĂN HÓA

Nguồn cội năm xưa

Hãy về đây với cội nguồn năm cũ
Mái trường xưa, dẫu đã phủ rêu xanh
Tìm lại nhau những người bạn đồng hành
Đã một thuở chôn vùi trong quá khứ

Vì chiến cuộc, bao năm đành xa xứ
Rời quê nhà bỏ lại những người thân
Giờ gặp nhau ở bóng xế tàn dần
Như mây trắng khuất lần
trong đêm tối

Đường thu bay hãy cùng về một lối
Điểm lá vàng trải dấu bước chân đi
Sầu tiễn ai ở những buổi biệt ly
Cùng ôn lại những ngày ta đã sống

Hẳn một thuở đã qua, còn vương bóng
Tuổi thanh xuân như sống lại
hôm nào
Gặp lại nhau cứ ngỡ mộng chiêm bao
Ngàn chuyện cũ biết ôn sao cho hết

Tóc đà điểm sương với màu bạc phếch
Nhưng tâm hồn mãi trẻ với thời gian
Trời cuối thu lá úa
sẽ sắp tàn
Đừng đánh mất
để muôn vàn
thương tiếc

THĂM LẠI TRƯỜNG XƯA

Trở lại trường xưa một sớm mai
Cổng nay đã khép tựa bao ngày
Rêu phong phủ kính tường mục cũ
Bóng dáng người xưa đã đổi thay

Giảng đường còn đó, ghế còn đây
Bảng đen nét chữ vẫn đong đầy
Trên bàn sách vở còn in bóng
Chữ nghĩa năm xưa chẳng phải vầy

Tựa cửa nhìn ra hành lang cũ
Như thoáng bóng ai mờ sương rũ
Sợi huyền xõa tóc bay trong gió
Theo nắng tàn phai buổi cuối thu

Sân trường như vẳng tiếng chân ai
Nhẹ bước quanh đây trên gót hài
Đường xưa lối cũ còn xao động
Giọng nói tiếng cười vẳng bên tai

Dạo bước chân đi trên phố thị
Lòng buồn nhớ lại tuổi xuân thì
Qua bao năm tháng không còn nữa
Cảnh cũ, người xưa đã biệt ly

Xuân 2016



XA RỒI THÁNG NGÀY XƯA

BĂNG TÂM (CN 2A)

Năm 1973, Băng Tâm bước chân vào ngưỡng cửa ĐH KTMĐ. Suốt 12 năm trung học hết nội trú rồi bán trú trường Soeur áo trắng, Tâm chỉ có "kỹ năng vâng lời & ngăn nắp". Nay bước vào môi trường học tập có cả nam lẫn nữ, Tâm ngại ngùng và bỡ ngỡ thật nhiều. Ngày đầu tiên đến lớp. May mắn, Tâm gặp cô bạn cùng lớp cùng trường Thiên Phước, đánh tan mọi lo sợ ban đầu, hai đứa kết thân ngay và trở nên hình với bóng trong khuôn viên ĐHKTMĐ. Cô bạn Vân Lan, cô SV của tỉnh Tây Ninh xa xôi, vì vậy Vân Lan vẫn là "học sinh nội trú Thiên Phước" để tiện bề đi học. Đôi khi có tiệc tối hay đi dancing, Lan lại về nhà Tâm ngủ để ba Tâm đưa đón. Vân Lan không những thân với Tâm mà các cô em Tâm cũng mến "chị" Vân Lan. Cũng nhờ Vân Lan có người cậu, Lan gọi là cậu Thắng, cậu học CN4, mà hai đứa có một số các anh K1 giúp đỡ hướng dẫn rồi trở nên thân thiết, như anh Tâm, anh Hiếu, anh Ngân, anh Khai, anh Thế... Các anh là những "anh hai" tốt bụng của hai con nhỏ "lính mới tò te" này, nhất là hai anh Duy Hiếu, Thanh Ngân. Đối với Tâm, hai anh là anh Hai thật sự trong gia đình Tâm. Tết nhất lễ lạt hai anh đều đến thăm Ba Mẹ Tâm. Còn Vân Lan là một cô bạn tài hoa ...vẽ đẹp, yêu thơ, mê ciné. Có lẽ bạn bè ĐH còn nhớ đến hai tà áo dài xanh KT đặc biệt của Lan&Tâm với những nét vẽ bằng bút chì của Vân Lan, nét vẽ như thủy mạc đơn sơ và đẹp ....rồi cũng chẳng biết từ bao giờ Vân Lan đã truyền tính lãng mạn thơ văn qua Tâm. Dù chưa biết yêu, chưa có người yêu nhưng Tâm đã thương lắm những câu thơ ngắn Lan chép cho Tâm vào đầu những trang sách Kinh Tế, Kế Toán.

Một chút tình xanh như lá cây.

Cho nỗi nhớ thật đầy cho nỗi nhớ không vơi.

Hay như :

Anh là viên kẹo nhỏ lóc cóc trong miệng em.

Em là cây nến đỏ sáng hồn anh mỗi đêm.

Và Tâm yêu thơ từ dạo đó .

Với các bạn cùng lớp CN2A, nhóm thể thao, nhóm đá banh, Tâm cũng có những ngày tháng khó quên. Không hiểu biết một chút gì về môn Bóng Đá ...nhưng không biết trưởng lớp Lê Quang Tín nhìn thấy "tiềm năng" gì ở

Tâm mà lại chọn Bạch Lan (thêm một cô bạn thân tên Lan nữa), Băng Tâm làm "y tá" cho đội bóng ...Đội bóng đi tập ở đâu, trưởng lớp báo tin, hai đứa lại khoác túi cứu thương đeo xô nước tắc nước chanh đường đá lên đường .... rồi như những tín đồ của bóng đá, theo dõi bước chạy của bạn mình ...không hiểu một chút gì nhưng để theo dõi bạn nào rời sân, bị chấn thương, Bạch Lan Băng Tâm chạy ngay đến ...nhớ nhất bạn Văn Hùng, nằm ôm chân lăn lộn, đau chỉ vào chân, hai đứa chẳng hiểu gì, chẳng biết vọp bẻ nó ra làm sao ...đứa xoa dầu, đứa kéo chân Hùng thẳng ra ...bạn mình chảy nước mắt, hai đứa cũng khóc theo ....Làm sao Tâm quên được ... Đội bóng đá của trường KT phần nồng cốt là các bạn 2A cùng một số các anh lớp khác như anh Thanh Ngân, cầu thủ giữ khung thành rất nhiệt tâm, trong một lần chụp banh anh bị gãy luôn mấy răng cửa, phải hàng tháng sau mới thấy lại nụ cười của anh .

Riêng Băng Tâm có niềm đam mê ca hát từ thuở học "jardin d'enfant", nên trưởng lớp Quách Ái Trung khi còn là CN1A, kêu gọi các bạn tham gia Thể thao, Báo chí, Văn nghệ là Tâm ghi tên tham gia văn nghệ ngay ...hợp ca, hoạt cảnh, múa hát, Tâm đều có mặt. Nhóm múa thân thương với những buổi tập dợt ở nhà Bạch Lan ...hay những buổi tập cho màn múa chuẩn bị dự ĐH SV Toàn Quốc Miền Nam Việt Nam sẽ tổ chức ở Đà Lạt. Ba Băng Tâm đã giúp nhóm, đưa vào tập trong Biệt Đoàn Văn Nghệ Trung Ương (Thị Nghè) với vũ sư Hoàng Long, nơi đây đã có những buổi chiều tràn ngập màu xanh KT trong phòng tập múa, gây chút xôn xao tò mò cho những sĩ quan, binh sĩ, nghệ sĩ của Biệt Đoàn ....Trưởng lớp Tín, một anh chàng trắng trẻo đẹp trai và năng nổ, luôn sát cánh với mọi sinh hoạt của lớp, có lẽ vì vậy, bộ môn nào, lớp cũng đoạt giải. Cả tháng trời miệt mài tập múa. Cuối cùng ĐH SV toàn quốc không tổ chức được, bài vũ "Mặt trời lại sáng" của Hoàng Thi Thơ cũng không bao giờ được trình diễn ....Niềm mơ ước đó cũng tàn theo ....

30/4/1975 một bước ngoặt lớn trong đời Tâm, có lẽ cũng của rất nhiều người. ĐH KTMĐ giải tán, sinh viên tan tác như đàn chim vỡ tổ .....Những ngày đầu vĩnh biệt trường, trong hoang mang lo lắng tột cùng, hai anh Duy Hiếu và Thanh Ngân đã đến thăm Tâm và hỏi thăm Vân Lan. Đến với gia đình Tâm, hai anh thật sự thân tình như những người anh Hai của Tâm. Anh Hiếu đã giúp mẹ Tâm sắp xếp hành trang cho Ba Tâm lên đường đi ..."học tập" . Ba Tâm đi rồi, mẹ Tâm với chín chị em Tâm, Tâm lớn nhất, em trai lớn nhất mười tuổi và bé út mới năm tuổi, tuổi vẫn cần vú em chăm sóc ...Mẹ Tâm đã mạnh mẽ đứng lên tập bươn chải, Tâm ở nhà chăm em ...Có một buổi tối, mấy chị em ôm nhau trong bóng tối chờ mẹ về, anh Ngân đã đến thăm ...

Các em nhỏ của Tâm đã ôm chặt lấy anh .... Lặng lẽ đi mua đèn cày, anh thắp sáng ngôi nhà rộng mênh mông với ánh sáng lung linh đậm tình người, anh chơi đùa và ôm các em Tâm như che chở như trấn an ....đừng sợ ...đừng sợ ....

Mẹ Tâm lo sợ cho Ba Tâm, đã quyết định hiến nhà tình nguyện đi "Kinh Tế Mới" với niềm tin Ba Tâm sống sót trở về sớm. Những ngày đang chuẩn bị cho "chuyến đi" này, Trương Đức Phương một bạn cùng lớp, rất thân trong nhóm múa, bất ngờ ghé thăm Tâm, để rồi lặng lẽ ngồi nhìn Tâm khóc ...

_Thôi Phương về đi, cho Tâm gởi lời thăm các bạn.

_Phương muốn ngồi đây để ...nhìn Tâm khóc, được không. Tâm bật cười trước câu nói đùa "dzô dziên" của Phương, Phương cũng cười theo, một tình bạn đơn giản nhưng sâu đậm .... Rồi Tâm đã bỏ lại tất cả sau lưng, luôn cả bạn bè ..

Kinh Tế Mới, không sao hiểu được ba chữ này, một nơi đất chết đầy khó khăn, gian khổ. Mẹ Tâm lại dắt díu đàn con, với hai bàn tay trắng về lại SG, vật lộn mưu sinh, mong gia đình được tồn tại để chờ Ba Tâm về.

Vào khoảng 1998, tình cờ gặp lại Bạch Lan, hai đứa mừng khôn tả. Bạch Lan giúp Tâm tìm gặp lại bạn bè, nhóm bạn: Lan, Tân, Phi, Trang, Tuệ, Hương, Quang, Dũng, Kim Hùng, Văn Hùng, Trình, Bửu, Tiến Anh ...thật đáng yêu vô cùng. Tâm được dự ĐH KTMĐVN vài lần. Hạnh phúc lắm.

Cuối năm 2006, Băng Tâm được đi định cư Hoa Kỳ, cũng là lúc Trần Đức Hải tìm và liên lạc được với Tâm, biết người bạn cùng lớp này cũng là em họ Trương Đức Phương ....May mắn quá. Tâm hỏi thăm về Phương, trong lòng vui mừng, nghĩ qua Mỹ sẽ gặp được anh bạn quý, Trương Đức Phương này rồi ...Nhưng khi đọc email trả lời của Hải....Tâm lặng người, thẫn thờ, không sao ngăn được dòng nước mắt ..."Anh Trương Đức Phương mất rồi ...tầu anh chìm ngay cửa biển Cần Giờ, cùng với đứa cháu nhỏ ...." Tin tức như mới xảy ra hôm qua ...Giây lát sau Tâm mới đọc tiếp được email của Hải. Biết được tro cốt của Phương để ở nhà thờ Huyện Sĩ, nơi Tâm đang trong ca đoàn của nhà thờ. Còn ba tuần nữa Tâm lên máy bay, sau khi hát Lễ Các Đẳng Linh Hồn, nhà thờ mở rộng cửa Nhà Tro Cốt, Tâm theo mọi người vào, đứng trước hàng chục ngàn hũ tro, biết tìm Phương đâu đây... Hằng tiếng đồng hồ sau ...Tâm đã thấy Phương, có lẽ người nhà Phương vừa đến, bình hoa tươi thắm, hũ tro được chùi sạch ....nét mặt bạn với nụ cười lém lĩnh ...Nước mắt Tâm trào ra, ra ngồi bên bậc thềm nhà thờ, Tâm như nghe câu nói, tưởng chừng như vô duyên ngày xưa, văng vẳng bên tai ...Tâm đang khóc đây, Phương không ngồi xem ...Phải rồi, Phương đang lang thang cuối trời .... Hãy yên nghỉ Phương nhé .

Qua bên này, gặp các bạn: Thành, Lộc, Hải, Long _ Hương, Sang _ Mai, tận tình giúp đỡ Tâm hòa nhập vào cuộc sống mới mẻ này.

Những ngày xưa thân ái, cùng những nét mặt bạn bè thân thương sẽ mãi nằm trong ngăn kéo ký ức, trong trái tim Tâm .

California, May 2016

Kinh Thương một thời vang bóng

QUANG LÂM

Tôi có mấy bà chị, quốc tịch Pháp, có tên tây, có con học trường Pháp, sống tại Việt Nam mà tin tức thời sự, chiến sự tại Việt Nam không rành bằng chuyện thời sự bên Tây, lúc nào cũng Tây hết, nên tôi gọi là mấy bà "đạp cức Tây", nói chuyện với bà chị này cũng chán lắm rồi, gặp mấy đứa nhỏ thì càng nản hơn nữa, vì không trúng tầng số. Một hôm tôi gặp bà chị và con gái lớn tại nhà, tôi hỏi xem cháu có dự định đi du học tại Pháp như đã dự định không, thì cháu trả lời, lúc trước là định như vậy, bây giờ đang suy nghĩ lại, chưa có quyết định rõ ràng, tôi bắt đầu thắc mắc tại sao có thay đổi ý kiến, nhưng không hỏi tiếp vì bà chị bắt đầu hỏi tôi về công ăn việc làm, chỉ nghe nói tôi học xong đại học rồi đi làm, còn được hoãn dịch nữa, vậy em làm gì vậy, tôi trả lời tôi làm việc tại trường Kinh Thương Minh Đức, nhưng được hoãn dịch là vì lý do học vấn, chứ không phải hoãn dịch vì lý do nghề nghiệp, chị tôi hỏi em học ở đâu mà được làm việc tại trường Kinh Thương Minh Đức nổi tiếng vậy, tôi trả lời học tại Kinh Thương , ra trường làm việc tại Kinh Thương là đúng sách vở rồi, hai mẹ con đều hỏi tôi, phải trường này là trường tư nổi tiếng, và đi học phải mặc đồng phục phải không, dĩ nhiên là tôi trả lời trường nơi tôi làm việc phải nổi tiếng và xác nhận đồng phục của trường là đồng phục màu xanh. Hơi thắc mắc, tôi hỏi lại sao 2 mẹ con biết rõ như vậy, cô cháu trả lời là nghe bạn bè bàn tán, tôi hơi ngạc nhiên vì sao 2 mẹ con bà này lại chú ý đến chuyện học hành bên ta, bình thường chỉ nghe nói chuyện bên Tây thôi, và Tây thì số dách.

Một tuần lễ sau, bà chị tôi nhắn tin, mời tôi ăn cơm với vài người bạn của chị, không biết chuyện gì, tôi đồng ý, không biết tại sao hôm đó tôi lại mặc đồng phục, khi đến nơi tôi thấy 4, 5 người bạn của bà chị nhìn sơ là biết Việt Nam gốc Tây rồi, ngoài ra còn có 5, 6 cô Tây con nữa, đúng là đại hội tây lai, gặp thầy việt nam gốc nước mắm này không biết có chuyện gì đây. Bà chị cho biết chờ một chút, bà đang bận rộn trong nhà bếp, cháu tôi kéo tôi ra sau vườn với đám bạn gái, tôi ngạc nhiên, vì mấy cô Tây con này hỏi đủ thứ về Kinh Thương, nào là phải mặc đồng phục mỗi ngày, tự do nhảy đầm phải không, hoc khổ lắm phải không, có nhiều nữ sinh viên không, nam sinh viên có đẹp trai, gallant không. Tôi tuần tự trả lời, dĩ nhiên có hơi quảng cáo Kinh Thương một chút, khi mình hãnh diện với trường mình thì không có gì phải sợ để khen phải không các bạn. Mấy cô Tây con coi bộ thích cái vụ ngày thứ 5 y phục tự do,

nhảy đầm (nghề của máy cô này mà) văn nghệ văn gừng, và nhứt là tôi cho biết nam sinh viên Kinh Thương toàn là dân thi tuyển về học vấn, và tuyển lựa về sắc vóc, học trường tư, nên đa số hào hoa phong nhã lắm. Không biết có sự sắp xếp trước hay không, khi xong màn tra lời phỏng vấn của mày cô Tây con, thì bà chị và mấy bà bạn (tuổi tác khoảng 40-50) mới à la table, sau màn giới thiệu, mấy bà phỏng vấn tôi tới tấp về trường Kinh Thương, lúc đó tôi mới biết là mấy cô Tây con không biết vì lý do gì muốn học Kinh Thương thay vì đi du học, và mấy bà muốn tìm hiểu thêm một chút về Kinh Thương, để mấy bà tính toán. Cái gì chớ khoe về Kinh Thương là tôi OK ngay, tuy nhiên tôi cũng cho biết trước, tôi học tại dây, ra trường làm việc tại đây, nên có biết về Kinh Thương, nhưng dĩ nhiên là tôi bênh Kinh Thương rồi, mấy bà cho biết trước khi gặp tôi cũng có tìm hiểu chút ít rồi, sinh viên Kinh Thương, dân học trường Tây cũng không ít, mấy bà cho biết đã tìm hiểu về KT 1 phần là qua cha mẹ của những sinh viên xuất thân từ trường Tây này.

Cuộc phỏng vấn bắt đầu, và tôi không ngờ mấy bà nầy hỏi nhiều câu hóc búa, không phải dễ dàng để trả lời như tôi nghĩ, tôi cố nhớ lại, để các bạn xem tôi trả lời có đúng hay không:

Đây là trường Đại Học tư công giáo. Đúng, đây là trường Đại Học do dòng chúa cứu thế đứng ra xây dựng, đây là đại học tư , thi tuyển, nhưng quản trị bởi những chuyện viên tài giỏi, không phân biệt tôn giáo, thí dụ, khoa trưởng Kinh Thương đạo phật, và được toàn quyền quản trị, phát triển trường Kinh Thương về các Phương diện mời gọi giáo sư, chương trình học, ấn định học phí, điều kiện tuyển sinh...

Linh Mục Bửu Dưỡng có phải là cha đỡ đầu của ông Thiệu hay không. Tôi không phải là công giáo nên không rõ lắm, những hình như là vậy (không có cũng nói có), tuy nhiên Linh Mục Bửu Dưỡng rất có uy tín, linh mục là chưởng ấn, linh mục Bạch Văn Lộc là viện trưởng, và linh mục Nguyễn Văn Thịnh phó viện trưởng, chỉ có viện đại học do các vị linh mục khả kính đảm nhiệm chức vụ, vì do dòng chúa cứu thế đứng ra xây dựng, còn các khoa trưởng thì không thấy có linh mục nào cả.

Giáo sư của trường giữ nhiều địa vị quan trọng trong chính phủ và đa số du học từ Mỹ về. Đúng vậy, ngoài một số tốt nghiệp tại Pháp và Việt Nam, đa số giáo sư của trường tốt nghiệp tại Mỹ, trẻ trung, đầy nhiệt huyết, giữ nhiều chức vụ quan trọng trong chính phủ như ban hợp ca TVA Hà Xuân Trừng, Vũ Khắc Dụng, Nguyễn Hải Bình, tài chánh thuế vụ, Gs Trần Lương Ngọc, Tổng cục phát triển du lịch. Quan trọng nhứt đa số giáo sư Kinh Thương nắm những chức vị trọng yếu trong kế hoạch phát triển kinh tế hậu chiến.

Học sinh đa số là dân có tiền, con ông cháu cha. Đây là đại học tư, thi tuyển, học phải đóng tiền, vì theo luật khi thi tuyển thì được thêm 1 năm hoãn dịch, nên nam sinh viên chú trọng nhiều đến đại học thi tuyển vì có thêm cơ hội hoãn dịch, còn nữ sinh viên thì có thể nói gia

cảnh tương đối khá giả, nói một cách tổng quát thì sinh viên Kinh Thương phải tương đổi học giỏi, gia đình khá giả, còn con ông cháu cha thì tôi không biết hết, chỉ nghe nói vài sinh viên tên: Đặng Văn Sung, Bùi Đình Cầu, Nguyễn Hải Hà, Trang Sĩ Phước, Đỗ Kiến Phương...

Trường được những đại gia người Hoa ủng hộ. Tôi không biết, nhưng có vài người bạn cho biết thay vì họ đi Đài Loan để học thì họ học ở đây cũng tốt thôi, cũng như mấy bà thay vì cho con đi Tây học, thì học Kinh Thương còn hay hơn nữa (khách quan dễ sợ), tuy nhiên tôi cũng cho biết có nhiều sinh viên có tên gốc Hoa như : Quách Po, Bành Mạnh, Thái Ty, Trần Lốn, Đường Kiết Xa, Ông Kiết Anh, Quách Hòa Đạt, Tăng Kiến...

Sinh hoạt thể thao vẫn nghệ rất nổi tiếng phải không.

Gần như thế, trong lúc đi học, trường cũng tạo điều kiện cho sinh viên làm việc tại trường, như lo về phòng thính thị, câu lạc bộ sinh viên... khi ra trường thì có ban tìm việc của trường, liên lạc để gởi gấm sinh viên, khoa đầu gần như có việc làm trên 90%.

Trường có chương trình cao đẳng rất thành công. Chưa biết được, vì mới vừa mở khóa đầu tiên năm 1974, tuy nhiên đã tạo được tiếng vang rộng rãi, nhứt là những cơ sở thương mại, công quyền, kỹ nghệ, họ cần những chuyên viên kế toán, tài chánh, và nhứt là bí thư văn phòng, mặc dù mới mở, nhưng có triển vọng tốt nghiệp sẽ có việc làm 100% và toàn những chổ tốt và quan trọng.







Tổ chức nhảy đầm có cảnh sát gác cửa (mấy bà cho biết có đăng báo). Cái này thì không có, Giáo sư khoa trưởng cấm nhẫy đầm, mặc dù thầy khoa trưởng biết nhảy đầm, nếu có thì tổ chức lén, làm đại khi thầy không có mặt, tuy nhiên mỗi tuần thì tại sân trường có tổ chức dân vũ quốc tế, 30 phút đầu thì dân vũ, phần còn lại thì tự do, chúng tôi thì cho rằng nhảy đầm cũng là dân vũ thôi, nên có thể báo chí loan tin thất thiệt, chúng tôi học dân vũ, do nhân viên cao cấp của tòa đại sứ Mỹ lo về phát triển văn hóa, nếu có cảnh sát gác, giữ gìn an ninh, thi giữ gìn an ninh cho ông này, chở đâu có gác cổng cho sinh viên học dân vũ quốc tế.

Sau cùng tôi cho mấy bà biết, về tiền bạc thì không lo, sinh ngữ cũng vậy, vì đã học tiếng tây rồi thì chắc phải khá anh ngữ, mấy cô tây con đủ khả năng, nhưng muốn học kinh thương phải chuẩn bị thi tuyển, càng ngày thi tuyển vào Kinh Thương càng khó khăn, vị uy tín của trường ngày càng được giới trẻ hâm mộ, kế đến trong tương lai trường sẽ đổi về Thủ Đức, với cơ sở khang trang, tân tiến hơn, có thể tiếp nhận được nhiều sinh viên hơn, có cho nội trú...

Trên đây là đại khái những câu hỏi và trả lời, mấy bà rất hài lòng vì có người hiểu biết và "khách quan", đã trả lời thỏa đáng, rất chi tiết và rành mạch. Qua nói chuyện với mấy bà, và mấy cô tây con, tôi mới biết có một số sinh viện Kinh Thương, mặc đồng phục thả dê mấy cô tây con, mấy ông nầy thả dê hay quá, nên mấy cô Tây con bắt đầu lập nhóm ái mộ mấy anh Kinh Thương, nên mấy cô Tây con muốn thi vào Kinh Thương thay vì đi Tây du học. Mới 5 năm mà có thể được nổi tiếng như thế, cũng đáng hãnh diện là dân Kinh Thương (phải biết mấy bà việt gốc Tây này, lúc nào cũng cho Tây là số một cả). Chỉ cần họ bỏ thì giờ hỏi thăm là là cũng quá đủ rồi.

Ra trường có việc làm gần như 100%. Đúng, em lo vấn đề nầy nên biết rất rõ, giáo sư khoa trưởng muốn trường học theo chương trình của các đại học nổi tiếng của Mỹ, thi sinh hoạt thể thao, văn nghệ, văn hóa, võ thuật cũng phải được phát triển như những trường ngoại quốc, mặc dù trường mới thành lập được 5 năm, nhưng năm 1974, thể thao văn nghệ đứng hạng nhứt trong tất cả các đại học tư

Chương trình học rất tân tiến như các đại học nổi tiếng của Mỹ. Dùng đa số giao sư du học từ Mỹ về, những chương trình học, môn học, mới nhứt, tiến bộ nhứt đều được giảng dạy tại trường Kinh Thương, dĩ nhiên có sửa đổi đôi chút cho phù hợp với chương trình giáo dục quốc nội, trong tương lai trường sẽ có chương trình học bằng sinh ngữ, dành cho học sinh quốc tế (phải khoe khăng đôi chút chớ). Phòng thính thị trung tâm sinh ngữ của trường rất nổi tiếng, giúp đỡ học sinh rất nhiều trong việc học sinh ngữ.

Có một số học sinh đi học có cận vệ phải không. Tôi không biết, trong phạm vi của trường thì chắc chắn không có, nhưng ngoài khuôn viên của trường thì không biết, nhưng cá nhân tôi thì biết có một nử sinh viên đi học, có người theo bảo vệ.

Thầy giáo trong thời bao cấp

BVH 2016

Sau biến cố tháng tư 1975, miền nam rơi vào tay những người cộng sản miền bắc. Các trường học xem như tạm thời đóng cửa, sinh viên học sinh lùi về quê quán. Ở buổi sơ khai, khi mà đất nước được gọi là do dân làm chủ nên hàng ngũ sinh viên học sinh được xem là thành phần hữu ích không công cho chính quyền Cộng sản, nên Tôi bất đắc dĩ phải xung phong vào đội ngũ giáo viên miễn phí ở các lớp mù chữ ban đêm và ban ngày phải mang băng đỏ để giữ an ninh trật tự phố chợ, xóm làng và làm vệ sinh đường xa, trường học.

Thời gian nhẹ nhàng trôi qua, khi chính quyền Cộng Sản đã chỉnh đốn vấn đề quản lý giáo dục, kêu gọi các sinh viên hãy trở lại trường để theo một khóa học tập chính trị , cái gọi là tẩy não những tư tưởng Tư bản Mỹ Ngụy để nhồi nhét vào những lý thuyết Mác Lê .

Sau một thời gian vắng bóng, nay trở lại trường, tôi vô cùng mừng rỡ khi gặp lại được một số bạn bè cùng khóa, cùng trường. Bồi hồi và xúc động hơn khi vào giảng đường ở rạp Thống Nhất gần Dinh Độc lập cũ, nơi mà họ quy tụ hơn 4.000 sinh viên từ các trường Đại Học Luật Khoa (Sài Gòn, Huế& Cần Thơ) và Đại Học Kinh Tế (Minh Đức , Vạn Hạnh, Chính trị Kinh Doanh Đà Lạt, Tri Hành, Phương Nam, Hòa Hảo và Cao đài) ở miền Nam trước 1975, nhận ra hơn 10 hàng ghế là những sinh viên với đồng phục áo xanh của Kinh Thương Minh Đức.

Bên cạnh những buổi học tập chính trị và thảo luận đề[2] thấu đáo về những đềtài :

- Tội ác của Mỹ Ngụy
- Đường lối của Xã Hội chủ Nghĩa
- Tĩnh nhân đạo và khoan hồng của chế độ mới, vv và vv.

Sinh viên phải viết lại bài cho biết cảm tưởng của mình và một tháng hai lần, phải viết bài tự khai bắt đầu với bản "sơ yếu lý lịch", tiếp theo là bài tự kiểm điểm và khai báo quá khứ. Viết xong thì có buổi khai báo tập thể để mọi người phê bình và khen chê.Cái cực hình và toát mồ hôi hột ở đây là mọi người phải ráng nhớ những chi tiết ngày tháng năm đã ghi trong tờ lý lịch trước để cho nó trùng hợp với những tờ lý lịch sau , chớ không sẽ bị hạch hỏi bởi các tay quản giáo học

đường thì phiền lắm.

Vì chính sách dùng lao động để cải tạo tư tưởng, đúng ra là cố tình làm cho sinh viên mệt về thể xác để không còn tinh thần mà tìm cách chống phá lại chế độ, nên ngoài những ngày học tập chính trị, cuối tuần các sinh viên phải tham dự những ngày lao động Xã Hội chủ nghĩa, như là đi đào kinh thủy lợi , trồng ngô, trong sắn trên các nông trường.

Sau mấy tháng bị nhồi sọ về chính trị và cải tạo tư tưởng bằng lao động chân tay, một số sinh viên đã rời bỏ học đường, số còn lại được đưa vào học chuyên ngành. Vì muốn cải tạo tư bản và áp đặt miền Nam đi vào đường lối kinh tế kế hoạch của xã hội chủ nghĩa, nên nhà trường đào tạo sinh viên đi thẳng vào ngành nghề để quản lý cho các hợp tác xã cũng như các tổ hợp sản xuất trong lảnh vực công, nông và thương nghiệp.

Với 3601(*) sinh viên theo học khóa Cao Đẳng(1975-1977) được chia hơn 40 lớp qua những ban ngành khác nhau như : Công nghiệp , Thương nghiệp, Nông nghiệp, Kế toán , Vật giá , Kế hoạch, Thống kê và tận dụng hết cácgiảng đường , phòng học của 5 cơ sở chính ở:

59 C Nguyễn Đình Chiểu Quận 3 (Trường ĐạiHọc LuậtKhoa Saigon cũ)

1 Bis Hoàng Diệu Quận PhúNhuận (Trường ĐạiHọc CửuLong cũ)

179 – 181 đường Tran Quoc Toan Quận 10 (Trường ĐạiHọc KinhThương MinhĐức cũ)

196 Trần Quang Khải Quận 1 (Trường ĐH Phương Nam cũ-nếu tôi không lầm)

54 Nguyễn Văn Thủ Quận 1. (Trường ĐạiHọc HòaHảo cũ)

Sau hai năm học tập , sinh viên tốt nghiệp bị nhà nước điều hành , phân phối công việc đưa thẳng về nhiệm sởđịa phương , phần lớn là quê quán sinh trưởng của người cha hoặc Mẹ. Đa số các sinh viên vô cùng ngỡ ngàng và than phiền là bị đưa về làng xã hoac tỉnh thành xa xôi mà có khi từ lúc có trí khôn, họ không bao giờ sinh sống nơi ấy. Chính vì thế mà sau một thời thời gian ngắn, có một số đã từ bỏ nhiệm sở để tự mưu sinh bên ngoài hoặc tìm cách vượt biên.

Vì yêu cầu đào tạo thành phần quản lý cấp cao cho tình hình kinh tế bấy giờ nên nhà trường giữ lại một số sinh viên trong số tốt nghiệp củа3601 người để hoàn tất chương trình cấp Đại học . Với 437 (*) sinh viên KhóaKA (1977-1978) được chia làm 10 lớp đi vào chuyên ngành của Công, Nông , Thương nghiệp, Ngân hàng, Kế toán , Kế hoạch nhà nước và Thống kê .

Rút tỉa kinh nghiệm sai lầm khi phân phối nhiệm sở cho các sinh viên tốt nghiệp khóa Cao đẳng về nơi làng xã mà họ không thích, để rồi sau đó một thời gian đã từ bỏ nhiệm sở, nên lần này nhà trường tương đối nghiên cứu kỹ càng hơn và đưa về các Bộ cũng như những cơ quan đầu não ở tỉnh hoặc thành phố lớn. Nhờ thế mà sau này có một số trở thành Cục trưởng hay Bí thư Tỉnh ủy, Thành ủy .

Cũng nằm trong đường hướng muốn nâng cao thêm trình độ quản lý cho những sinh viên Cao Đẳng đã đi làm, sau đó một thời gian, nhà trường mở những khóa tu nghiệp , mời các cựu sinh viên đó trở lại trường để hoàn tất chương trình Đại Học theo hệ hoàn chỉnh. Khóa tu nghiệp được chia làm 3 đợt (*):

- Khóa KB (1982-1983 với 16 lớp dành cho 668 sinh viên)
- Khóa KC (1985–1986 với 8 lớp dành cho 181 sinh viên)
- Khóa KD (1994-1995 có 3 lớp Quản trị, Kế toán và Tài chính với 443 sinh viên).

Với nhu cầu mở rộng Đại học, nâng số sinh viên tuyển vào và thay thế một số giáo sư đã ra đi 1975 hoặc cấm chỉ không được giảng dạy cũng như một số giáo sư hết nhiệm kỳ phải trở về Bắc, nên nhà trường giữ lại khoảng 40 sinh viên từ Khóa KA để làm giáo sư giảng dạy.



Một giờ lên lớp. Không veston & cravate như các cựu GS của chúng ta ngày xưa.

Tôi, may mắn, được chọn lại để làm GS cho Khoa Thống Kê và càng may mắn hơn nữa là trụ sở của Khoa Thống kê lại là Trường Đại Học Kinh Thương Mình Đức cũ. Có một chút thay đổi là Thư viện ở tầng trệt ngày xưa giờ thành văn phòng điều hành của hai Khoa trưởng cùng các GS của hai khoa Thống kê và Kế hoạch, còn phòng Khoa trưởng cựu GS Nguyễn Hải Bình của chúng ta ngày xưa bây giờ trở thành phòng tổ chức giáo vụ và phòng thính thị để học ngoại ngữ khi xưa bây giờ biến thành thư viện.

Những tháng ngày đứng trên bục giảng ở đây làm cho tôi nhớ lại rất nhiều về hình ảnh của các bạn bè thân hữu cũng như các giáo sư đã từng dạy chúng ta. Phía dưới, trên những hàng ghế năm xưa bây giờ là các sinh viên trẻ mới bước chân vào ngưỡng cửa Đại Học, đa phần được sinh ra và lớn lên trong miền Nam. Vào thời điểm 1975, họ hãy còn là những học sinh chưa xong bậc trung học. Bên cạnh sự rụt rè, bỡ ngỡ, khi rời xa tuổi học trò, để bước chân vào giảng đường Đại học, họ mang theo một niềm tin và tự hào là thành phần ưu tú, sẽ đóng góp cho đất nước mai sau . Nhưng họ có biết đâu sự giáo dục và những giáo điều mà họ sẽ tiếp cận sắp tới đây là một nền giáo dục phi tiêu chuẩn, một sự giáo dục hình thành trong thời kỳ chiến tranh mà cả miền Bắc chỉ biết lo sơ tán và tập trung

những thủ đoạn để chiếm lấy miền Nam.

Mặc dù ở trong thời kỳ chiến tranh, nhưng sự giáo dục miền Nam biết theo tiêu chuẩn Quốc Tế, không những thừa kế được nền giáo dục quy cũ của Pháp để lại mà sau này chúng ta còn tiếp thu được nền giáo dục của Mỹ,mang tính cách đại chúng và thực tiển, họ đem những tiến bộ khoa học kỹ thuật cận đại để truyền đạt cho thế hệ trẻ mai sau. Chỉ cần nhìn vào danh sách giáo sư giảng dạy Đại Học kinh tế của chúng ta ngày xưa và sau 75 thì thấy rõ một sự khác biệt về trình độ, một bên đa phần là tốt nghiệp từ các trường Đại học nổi tiếng ở Âu Mỹ , một bên là các giảng viên xuất thân từ vùng Việt Bắc (Nơi được xem là yên tĩnh , tránh được bom đạn để học tập) và một số ít tu nghiệp từ các nước cộng sản đàn anh như Liên xô hay Đông Âu với bằng cấp Phó tiến sĩ (du học nước ngoài nhưng được làm luận án tốt nghiệp bằng tiếng Việt)

Dĩ nhiên, vì hoàn cảnh và chế độ, nhưng đối với tôi nền giáo dục áp đặt bởi miền Bắc sẽ mất đi những nguyên tắc cơ bản của nó về :

1- Tính dân tộc : Không giúp cho học sinh , sinh viên có tinh thần tự lực và tự lập

Không tôn trọng giá trị truyền thống của dân tộc trong mọi sinh hoạt liên hệ tới gia đình, nghề nghiệp và quốc gia.

2- Tính nhân bản: Không giúp cho học sinh, sinh viên biết tôn trọng cá nhân và tình người. Con người không được xem như một cứu cánh, mà chỉ xem họ như một phương tiện hay công cụ để phục vụ cho mục tiêu của Đảng và Nhà Nước

3- Tính khai phóng: Không giúp cho học sinh, sinh viên triển khai theo một đường hướng khoa học, không làm cho xã hội tiến bộ và tiếp cận với văn minh thế giới hiện đại.

Mặc dù có được một công việc yêu thích, đạt được ước nguyện khi tôi mới lên Đại Học và hưởng được tiêu chuẩn xem như đặc biệt dành cho giáo viên ở thời bao cấp , nhưng sống trong một chế đô. lúc nào cũng có một sự kiểm soát, về tư tưởng cũng như việc làm và sống mãi trong cái cảnh "sáng hỏi, chiê`u tra", tương lai không ổn định, nên tôi đã không ngần ngại để tìm đường thoát ly.

(*) theo danh sách quyển Kỷ Yếu Đại Học Kinh Tế xuất bản vào tháng 10 năm 1996 ở Thành Phố HCM

KINH THƯỢNG MINH ĐỨC

NGUYỄN DUY HUÂN *(Bút Ký)*

Đang lu bu làm việc ở chỗ sở làm thì bỗng nhiên có tiếng Samsung phone reo lên với tiếng ringtone của bài nhạc Mễ . Cha cha: Corason Espinado là mình biết có dân Kinh Thương Minh Đức gọi rồi, lấy tay wec một cái thì nghe thấy tiếng của Phạm Thành Đức ở bên kia giọng rất là sang sảng

- Hi Cụ, em báo cho Cụ biết là có anh Hà Mai Anh, bạn cùng khoa 1 với anh ở Oregon sẽ sang chơi Houston vào tuần tới thứ Sáu, anh nhớ tới nhà của Bùi Việt Hương sớm sớm một chút để gặp anh ấy nói chuyện ,mọi người đều hẹn nhau ở nhà Hương khoảng 6;00Pm nhưng anh có gắng đến sớm khoảng 4:00 Pm nhe !!.

- Ok Đức !mình sẽ thu xếp để đến sớm,vậy gặp nhau ở nhà Hương ha!!!

Sau khi cúp phone với Đức ,mình cứ tự lẩm bẩm trong miệng Hà Mai Anh,Hà mai Anh ,cái tên nghe quen quá nhưng sao mình vẫn không nhớ ra được người Bạn nầy ta !! Quái thật ,không lẽ mình già rồi sao,không làm sao nhớ được ông Bạn nầy khuôn mat ra sao mà Đức thì nói rằng anh Hà Mai Anh biết mình rõ lắm !

Như Đức có liên lạc được với HMA, người con trai con của HMA đến Houston hình như để chọn nhà thương thực tập gì đó , Đức và Chi thì lúc nào cũng nhiệt tình với Bạn bè ở xa nên đã volunteer đón vợ chồng anh HMA và con trai từ Galveston về nhà của Đức nghỉ ngơi, rồi sau đó Đức Và Chi đưa đi tham quan những sinh hoạt ở thành phố Houston... vì ở đây người Việt nam đông lắm chắc



cũng thứ nhì sau Cali...dân tình ở Houston thì có lẽ hiện hòa hơn ở Cali... Vì đa số là mọi người đều có license "Conseal Weapon" để mang súng trong người cả !!.

...Ở Texas đất rộng nên những shoping mall ,chỗ đậu xe rất thoải mái sự kiện này cũng tránh được những vụ tranh nhau chỗ đậu xe như ở những tiểu bang khác.Nhà hàng ăn thì bây giờ mọc lên như nấm,muốn ăn cái gì cũng có không thua gì Cali mà mình thấy nhiều người ở Cali đến chơi lại còn khen là ở Houston ăn ngon hơn ở Cali,mình chưa đi ăn hết mọi chỗ nên không dám chấm điểm những mục này...





Chiều ngày Thứ Bảy,sau khi thu xếp công việc trên sở , mình giao tiêm lại cho Bà xã và nhân viên lo,3:00 Pm là mình co giò hô "biến" liền ,lái xe về nhà tính tắm một cái rồi moi qua nhà Hương ...thi bỗng lại nghe phone cô Cháu con bà Chị lớn gọi !!!

-Chú Huân oi ! Nhà Cháu tự nhiên bị Mất hết điện rồi chú làm ơn đến coi dùm cháu được không ! Chứ nhà không có máy lạnh nó ngộp thở quá Chú ơi !!!

Thôi ! Emmergency ,mình lại phải ghé qua nhà nhà cô cháu cũng ở gần để check cho nó... loay hoay một hồi thì cũng xong thế là nhà

lại có điện lại và mình ba chân bốn cẳng về nhà tắm một cái rồi chạy sang nhà của Bùi Việt Hương và chị Loan để gặp lại Bạn cùng khóa là anh Ha Mai Anh... Mới bước vào nhà thì Anh Ha Mai Anh đã ra mở cửa và ôm chầm lấy mình...làm cho mình thấy cảm động quá...Bạn bè xa cách nhau trên 45 năm bây giờ mới gặp lại,mình nhìn anh Anh một hồi thì những memory trong trí óc của mình bắt đầu như một cuốn phim từ từ như đang chiếu lại trong trí óc của mình. A !!! mình nhớ ra rồi anh Anh ngồi ở dãy bên cánh phải của lớp và cùng nhóm với chị Chuyên !!!! Hai anh em ngồi nói chuyện hỏi thăm nhau một hồi , miên man đủ mọi chuyện...rồi HMA mới tiết lộ ra là Bạn học với nhau từ hồi Đệ Tam B2, rồi đệ Nhị B12 ở trường Trung Học Hưng Đạo ở đường Cống Quỳnh,lúc này thì thì mình lại recall cai memory tệ hại của mình trở lại một chút nữa,mình nhớ ra Hà Mai Anh là một anh chàng cao ráo có nước da mặt mịn màng trông giống như một thư sinh trong chuyện Liêu trai chí dị ngày xưa,anh chàng này cũng thuộc vào hạng "hoc sinh chăm chỉ" của lớp,so sánh với mình thì khác hẳn ,học thì ít mà chơi thì nhiều,chỉ khoái tập võ Tae kwon Do thôi để mong lấy được cái đai đen TKD...vậy mà trời sui đất khiến làm sao ấy, khi đi thi Tú Tài I và II mình đều đậu Bình mới là lạ chứ!!!, Có lẽ tại số hên thôi, mình vừa ôn bài thi mấy hôm trước lúc vào thi vừa ra để bài là mình mừng rúm vì trúng tủ Tombola,thế là thằng bé tàng tàng ngồi viết thao thao bất tuyệt,đứng lên nộp bài thi lúc đó mọi người ngó mình có vẻ thán phục lắm có lẽ thằng nầy nó học giỏi quá ! Có biết đâu phe ta chỉ hên thôi!.

Nói chuyện với HMA từ hồi Trung Học với nhau ,nào là Thầy Nguyễn văn Phú dạy Hình Học,Thấy Hải dạy Toán và Thầy Ngữ dậy Vật lý,Thầy Hải và Thầy Ngữ thì chuyên môn bị say thuốc Lào mỗi lần hết giờ ra chơi, Thầy Hải phải vịn vào cái lan can cầu thang một lát rồi mới bước đi được lên lớp dạy, thuốc Lào mà sao phê dữ vậy ta !!!??

Rồi cho đến khi ghi danh vào học ĐH Minh Đức,mình kể cho HMA nghe là mình có thi vào Y khoa Minh Đức và đã đậu thi viết, sang phần thi Oral,đứng xếp hàng mệt nghỉ,một hồi sau thì được gọi tên vào thi.Sau khi ngồi đối diện với Giám khảo, Thầy,Cha Bửu Dưỡng có hỏi mình một câu :Nguyên Lượng là gì !??? Chết Bà tui rồi !!Mình nhớ phần Nguyên Lượng nằm trong Vật lý phần II của Đệ Nhất những vì năm ấy là năm Mậu Thân(1968) Bộ giáo dục cho học sinh được miễn phần II của môn Vật Lý và nằm trong phần giới Hạn Chương Trình vì chiến tranh.....Mình lúng túng thật sự vì chính mình làm biếng chưa đọc qua phần này,mình lắp bắp khai thật với Thầy Bửu Dưỡng:

-Thưa Thầy ! định nghĩa "Nguyên Lượng" nó nằm trong phần chương trình giới hạn nên con chưa học !!!

Thầy Bửu Dưỡng nhìn mình với một cặp mắt rất là quái lạ làm cho mình cũng hơi run run...

-Thế anh mai mốt anh học ra Bác Sĩ anh cũng giới hạn chương trình với bệnh nhân hay sao !!??

Thế là thằng bé nín thinh ,tiu nghỉu

luôn...câu nói của Thầy Bửu Dưỡng làm cho mình nhớ đời,chẳng bao giờ quên được...điệu nầy chắc là vác Ba lô súng đạn vào quân trường rồi…buồn quá !!! Nhưng chợt nhớ ra ĐH Minh Đức còn một Phân Khoa nữa là Kinh Tế & Thương Mại, thế là chạy vội sang bên ấy để ghi danh và thi vào Phân khoa này,bài thi không khó khăn như bên Y Khoa, nên vượt qua bức tường chấn nầy tương đối không khó...thế là ổn định được tương lai không phải đi lính nữa rồi !!

Mình còn nhớ ngày đầu tiên vào lớp Thầy Bình đã tổ chức chia thành từng nhóm để học tập chung với nhau theo cách học ở bên Mỹ thì phải !? Mình phục Thầy Bình sát đất luôn ,Thầy biết cách tổ chức lớp học như vậy làm cho những người chung một nhóm vừa học tập và chia sẻ những hiểu biết cho nhau thật là một phương pháp học tập rất hay... Nhóm của mình là nhóm 1 gồm có Nguyễn Hoàng Minh Tuấn,Đỗ huỳnh Hùng, Phạm lý Tánh,Dương xuân Tuấn,Hồ nguyệt Nga,Nguyễn văn Trí,Trần phi Hùng,Nguyễn thị Mỹ A và mình nữa là Nguyễn Duy Huân.còn một người nữa !!! A mình nhớ ra rồi đó là Phạm hay Nguyễn xuân Nghiêm... Thật sự trong nhóm 1 tụi này rất thân với nhau, hễ ra thư viện Quốc Gia học là cả dám đi hết chung với nhau rồi ,rồi thỉnh thoảng tự thưởng cho mình,cả nhóm kéo nhau đi ăn Kem Phương Lan ở Lê Lợi ,rồi cả gởi bò khô Pasteur nữa chứ !!! Ngon ơi là ngon!!! Ôi thôi nó vui và tuyệt vời làm sao ấy!!! Mỗi khi nhóm phải Thuyết trình về đề tài gì đó là cả nhóm bò lăn bò càng ra để lo soạn bài rồi người thì đi tìm tài liệu người thì lo đúc kết bài vở (Tuấn thường hay làm công việc này), làm poster lớn để lên bảng thuyết trình vv...Công việc rất là bận rộn nhưng thấy rất vui , rất sát cánh với nhau học tập trong một tình thân mà mình nghĩ không có được ở những trường Đại Học khác ,một cái tình thân thiết, tranh đua học tập giữa các nhóm với nhau đã làm cho tất cả các sinh viên của phân khoa Minh Đức sát gần lại với nhau...

Đùng một cái mùa Hè đỏ lửa 1972 !!! quân số Quốc Gia thiếu hụt trầm trọng,Lệnh Tổng động viên được Ban Hành thế là tất cả những sinh viên từ 22 tuổi trở lên thuộc tất cả các trường Đại Học trên toàn quốc đều phải nhập ngũ thi hành nhiệm vụ của người con trai trong thời chinh chiến !!! Đang học nửa chừng năm thứ Ba thì đành phải "xếp áo Thư sinh" từ giã mái trường thân yêu với những nỗi buồn trong lòng khó tả được vì mình không biết được cái tương lai của mình sẽ đi về đâu!?? Một buổi tiệc tiễn chân Các Bạn lên đường nhập ngủ được tổ chức bởi các Bạn còn ở lại với ban văn nghệ gà nhà,Ngoài những bạn trong nhóm 1 mình vẫn còn nhớ những guong mặt như chị Chuyên, Phẩm, Quảng, Tuyết Nga, Mai Toàn, Hưng, Lê xuất Dương, La ngọc Thu,Kim Thu, Thu Hà, Trần Văn Tâm, Chung minh Hòa, Phạm phương Nga người bạn hay xỉu trong lớp...mình còn nhớ hôm đó có đệm Guitar cho một cô nào đó hát bài "Hoa rụng ven song".buổi tiệc diễn ra trong vòng thân mật như để an ủi những người Bạn phải ra đi vì nghĩa vu...

Vừa ở trại nhập ngũ Số 3 với túi đựng quân trang nặng chình chịch nhảy xuống khỏi cái xe "cam-nhông thì tất cả các Cậu Ấm bị đám Cán Bộ của trường Bộ Binh Thủ Đức quát tháo la hét oang oang lên nghe mà phát khiếp cả hồn vía, anh nào anh ấy "teo" hết !! Thế là chúng nó bắt chạy nguyên một vòng "Vũ Đình Trường" với cái bao quân trang vác trên vai ,đó là một cái sân lớn như sân đá banh Vận Động Cộng Hòa,nếu mà có cái máy hình chụp được cái cảnh này thì không khác gì một đàn Vịt chạy long nhong trên cái sân đất đỏ, mới chạy có một vòng ,với mình thì không đến nỗi nào nhưng nhiều "Thư sinh" mặt mày tái mét, vì từ nhỏ đến lớn chưa bao biết chạy bộ là cái gì nên thở không muốn ra hơi nữa...sau đó họ phân chia thành từng Đại đội,Trung đội,và Tiểu đội..lúc này là lúc mình ra tay , mình gom những người Bạn học cùng Minh Đức kéo vào cùng một Trung đội và cùng tiểu đội Trong đó có Đỗ Huỳnh Hùng, Dương xuân Tuấn, Hà khắc Tài, Nguyễn Văn Khiêm (Khiêm rỗ), tụi này ở Đại đội 33. Ngoài ra còn Phan Trọng Kiến và Nguyễn Văn Trọng thì lại lạc sang Đại Đội 32 thành thử không liên lạc được thường xuyên với nhau. Riêng phần mình thì được một lợi thế hơn người khác là có ông Anh dạy Võ thuật trong trường BB Thủ Đức nên anh ấy ra vào thường xuyên để tiếp tê "nhiên-liệu" cho mình, do đó ăn tiêu cũng đủng đỉnh một chút, Hễ hôm nào cơm nhà Bàn (nơi nấu cơm cho lính) mà tồi tệ quá chỉ có mấy miếng mỡ heo với vài miếng bí làm canh thì nuốt không vô , thế là tối đến sau khi tập hợp điểm danh là "Tiểu đội Minh Đức" phi thân sang Khu sinh hoạt với những hàng quán bán cơm, bánh mì, cà phê vừa ăn vừa uống vừa nghe nhạc v.v...tiền bạc thì đã có ông anh lo rồi vì thực sự gia đình làm ăn không khá lắm nhưng cũng dư giả chút đỉnh...,trong cái khổ nó cũng có những cái thú vị riêng của nó...

Sau sáu tháng học tập vất vả với những kỷ niệm vui buồn, cực khổ có nhau, với những hôm trời nắng chang chang, cháy da cháy thịt...nhưng mọi sự rồi cũng qua... Cuối khóa là lúc mọi người phải chia tay nhau thật sự, vì mọi người đều phải chọn đơn vị mình muốn đi,mình nhớ mang máng là Đỗ huỳnh Hùng đi Sư Đoàn 2 Bộ Binh,Dương Xuân Tuấn về Địa Phương Quân, Khiêm Rỗ đi Pháo Binh, Hà Khắc Tài thì về cùng Sư Đoàn 7 BB với mình cùng một Trung đoàn 12 và Tiểu Đoàn 1/12...ngày trình diện Tiểu đoàn Trưởng 1/12 đang đóng quân bên trong vùng Cai Lậy, Định Tường, tụi này 2 tên Chuẩn úy mới toanh chẳng có biết đánh giặc là gì cả mặc dầu đã học ở trong quân trường rồi nhưng ra mặt trận thì rất là "ngáo"... đi theo đoàn tiếp tế cho Tiểu đoàn được nửa đường, đường đi không xuôn xẻ như ngoài lộ mà phải lội sình qua mương rạch lúc thì men theo bờ đê để đi vô...Bỗng nhiên tiếng lựu đạn nổ rầm rầm ,khiến mọi người phải nằm rạp xuống vì tụi VC nó đánh lén bằng lựu đạn...lúc đó Hà khắc Tài ,đầu nó đội cái nón sắt, một tay cầm khẩu M16 còn một tay nó nắm chặt lấy tay mình, mắt của nó lạc thần vì hoảng sợ...

-Huân ơi!! bây giờ mình phải làm sao bồ !??

Giọng nó run run hỏi mình,mình thì cũng đâu có thua gì nó !! nhưng nhìn ánh mắt của nó mình thấy thương nó vô cùng,mình ôm nó vào trong vòng tay và an ủi nó trong khi tiếng nổ vẫn cứ hà rầm

-Tài ơi !! Bình tĩnh Bồ !! Không sao đâu sống chết nó có số hết đừng có lo ! Tôi nghe thằng trung sĩ tiếp tế nó gọi máy vào Bộ chỉ huy Tiểu đoàn xin một Đại đội ra tiếp cứu toán tiếp tế thành thử Bồ đừng lo chờ một chút xem sao !!!

Từ lúc đó Tài nó mới hoàng hồn lại được...rồi từ từ toán quân của DD 1 đến để tiếp ứng và đưa toa'n tụi nầy vô bên trong gặp Thiếu Tá Huyền,Tiểu đoàn trưởng ,ông ấy phan chia cho Tài và mình mọi người ở một Đại đội ,thế là từ đó hai đứa mặc dầu ở chung một Tiểu đoàn nhưng không hề có dịp gặp lại sau...

Hai tháng trôi qua,mình vẫn liên lạc với Đỗ Huỳnh Hùng qua KBC của quân đội,Hùng có kể cho mình biết trận chiến ở vùng 2 rất khốc liệt,....rồi vài tuần lễ sau mình nghe tin Hùng đã tử trận ở vùng 2,lòng mình đau như cắt, mình đã không cầm được nước mắt và đã bật khóc vì mất đi một người bạn Minh Đức rất thân thương , mình đau lòng lắm !!! Rồi vài tháng sau lại một tin buồn nữa mang đến Hà khắc Tài đã chết vì một trái hỏa tiễn của tụi VC pháo vào hậu cứ ,tim mình một nửa lại quặn đau .....tại sao bạn bè cứ từ từ ra đi hết vậy !?? Dương xuân Tuấn thì bị thương ở tay và được giải ngũ, Khiêm đi Pháo binh thì không thấy tin tức gì cả,không biết sống chết ra sao !???...

Sau 75, mình cũng theo làn sóng người di tản qua Mỹ, đến năm 2000 trở về VN có gặp lại được những người bạn Minh Đức ngày xưa gặp nhau trong bữa tiệc hội ngộ tại Phòng Vẽ của chị Thu Hà sau đó mình cũng được biết "NAVY SEALS" của "Tiểu Đội Minh Đức" ngày xưa là Dương Xuân Tuấn đã qua đời vì bị bệnh gan,rồi sau đó là Khiêm Rỗ cũng đã qua đời vì bệnh bảo tử...thế là trong Nhóm Tiểu Đội Minh Đức bây giờ chỉ còn lại có một mình mình thôi , buồn quá mấy Bồ ơi !!!...Bên đại đội 32 thì còn lại Phạm Trọng Kiến và Nguyễn Kim Trọng ,Biện tấn Luân là còn sống sót và định cư ở Cali và Đông Bắc Mỹ cho đến bây giờ...Trải qua bao nhiêu thăng trầm trong cuộc đời,thăng trầm của đất nước... thân tình của những người bạn Minh Đức đã ảnh hưởng một phần lớn trong cuộc đời mình đã cho mình những kỷ niệm thật là sâu sắc, đau đớn và lại thật nhẹ nhàng nhưng khó quên...Đó là lý do mà mình luôn luôn trân quý tình Bạn Minh Đức , Đối với những thân tình của những người Bạn Minh Đức còn lại ,thực sự mình không muốn đánh mất nó một lần nữa đâu !!!...

Houston Texas May 20th,2016

Truồng chạy

Tôi không nhớ rõ, vì lý đó gì, tại sân Tao Đàn, có một cuộc tập hợp rất đông sinh viên của tất cả các trường Đại Học tại Sài Gòn. Vào thời điểm đó, cao trào sinh viên chống đối rất mạnh, biểu tình phá rối khắp nơi, mà có một cuộc tập trung như vậy, thật là lý tưởng cho việc tổ chức biểu tình phá rối, các tay lo chuyện về vận động phá rối, biểu tình, đã xuất hiện, cảnh sát, chìm nổi bao vây chung quanh khu vực, không khí thật là căng thẳng, hồi hộp, vì tin tức loan truyền thay đổi nhanh chóng, nhứt là tin cảnh sát, tấn công, lựu đạn cay... (do nhóm phá hoại rĩ tai tuyên truyền). Tôi cũng bắt đầu chuẩn bị, vì sinh viên Kinh Thương cũng có mặt khá đông, mấy tay đại diện cho đại học tư, họp với nhau để tìm cách đối phó, vì các trường Vạn Hạnh, đại học Sài gòn (đủ các phân khoa) họ đã quen với không khí và cách thức chống lựu đạn cay, biểu tình và chống biểu tình rồi, còn sinh viên đại học tư thì chưa quen, nói thật ra thì chưa làm lần nào cả, mấy anh em đại học Tri Hành Và Phương Nam... (tôi nhớ không rõ) thì giao cho tôi tìm cách giải quyết, tôi làm sao thì họ OK theo. (Kinh Thương ngon lành mà)

Các đại diện trường đại học, được mời tham dự cuộc họp khẩn cấp, mấy tay chuyên môn tổ chức phá hoại biểu tình thì quen biết nhau cả, nên họ coi đại diện các trường tư không ra gì cả, còn ra vẻ chỉ bảo phải làm sao để biểu tình, chống chọi với cảnh sát.

Nội dung cuộc họp là yêu cầu tất cả về vận động sinh viên trường mình tham gia biểu tình chống đối, họ nói đủ lý do, chống đối, phản kháng, đòi quyền tự do, dân chủ, chống cảnh sát bạo hành, trong số những đại diện, tôi nhận được 2 người quen, đây là 2 người thường xuyên có mặt tại Kinh Thuong lớp đêm, họ có vận động để tôi tham gia đảng của ton ton, nhưng tôi từ chối, vì không thích tham gia đảng phái, chỉ thích vui chơi mà thôi, nhưng tôi cũng làm ngơ cho 2 anh này, tiếp tục vận động theo yêu cầu của họ, sao khi nhìn chung phe ta và phê chống đối, thấy túc số của mình sẽ thắng, nên trước khi bỏ phiếu, tôi yêu cầu nghỉ giải lao để hút thuốc và làm vài chai bia trước khi bàn chuyện đại sự, trong lúc giải lao, tôi liên lạc với 2 người bạn để thảo luận kế hoạch, không ngờ 2 ông này ủng hộ kế hoạch của tôi hết mình, khi trở lại phòng họp, chúng tôi quyết định, trước sự ngạc nhiên của phe chống đối là chấp nhận biểu tình, với điều kiện là nhóm chỉ huy phải làm thử trước, nếu thấy được sẽ phát động toàn thể anh chị em biểu tình, mấy ông nội chống đối, chắc có lẽ vì quá nổi tiếng nên thích xúi đục hơn là làm, nên còn dụ dự, còn chúng tôi thì đã chuẩn bị sẵng nên làm liền, cả đám cởi quần áo, bắt đầu truồng chạy, chạy từ sân Tao Đàn rồi vòng qua Vương Cung Thánh Đường, xong rồi chạy trở về sân Tao Đàn dưới cơn mưa (bởi vậy trước đó mới làm vài chai bia cho ấm bụng), không biết 2 ông bạn tôi có báo cho cảnh sát hay không, mà thấy chúng tôi truồng chay, thay vì rượt bắt, con bật ra cười vỗ tay, vui vẻ khuyến khích chúng tôi tới luôn bác tài, mấy tay chống đối thì không dám chạy cùng với chúng tôi rồi, khi chúng tôi về để gặp họ bàn chuyện kế tiếp, thì họ từ chối không gặp vì lý do bận họp, sau vụ truồng chạy, anh chị em đại học tư được thoải mái vui chơi trong mấy ngày tập họp tại sân Tao Đàn, và hình như đại học công có tổ chức biểu tình, nhưng không làm gì ➳

BẠN TÔI

Đây không phải là thơ,
Vì không vần, không điệu.
Chỉ dùng đôi ba chữ,
Biểu lộ chút tâm tình.
Ngày mình đến thăm bạn,
Một nơi thật xa xôi.
Bạn chờ nơi phi cảng,
Lòng tôi thật bồi hồi.
Ngày đầu, đời tị nạn,
Bạn cũng đứng chờ tôi.
Nơi bến tàu hy vọng,
Cùng nhau cuộc đổi đời.
Ba lăm năm xa cách,
Gặp lại, bạn và tôi.
Tình đồng môn năm cũ,
Nồng thắm, chẳng hề vơi.
Dù đầu ta đã bạc,
Bao sương gió cuộc đời.
Ta vẫn còn có bạn,
Chia xẻ những buồn vui.
Trường xưa, ta yêu lắm,
Kinh Thương Minh Đức ơi.

TMH.
May 25.2016

GIÀ ƠI CHÀO MI

Ngày xưa sáu chục đã già
Bây giờ bảy chục vẫn còn trẻ trung
Điện thoại tán gẫu cười giòn
Tía lia như thuở học trò kinh thương
Hẹn nhau ăn nhậu tưng bừng
Ca hát nhảy nhót cho vui cuộc đời
Rủ rê bạn hữu khắp nơi
Cùng nhau ôn lại một thời áo xanh
Tại sao ta phải quan tâm
Chuyện ngồi xe đẩy hãy cầm ba toong
Cứ tin mình vẫn còn ngon
Dù cho chín bó hay tròn bách niên
Việc chi khóc kín than thầm
Tân thế, trời sập cái rầm chẳng sao
Bỏ qua những chuyện tào lao
Dùng internet nói khào mua vui
Mặc dù có tật hay quên
Nhưng luôn ghi nhớ kinh thương họp hành
Thầy cô bạn hữu khắp nơi
Cùng nhau ôn lại một thời yêu thương
Dù cho tóc đã bạc mầu
Quyết tâm giữ vững màu cờ kinh thuong
Hai năm tụ họp vui vầy
Đến khi bế mạc đợi chờ kỳ sau
Yêu đời như nhóm kính thương
Trước khi nhắm mắt còn cười ha ha

➳ được, vì cảnh sát đã chuẩn bị sẵn sàng, hơn thế nữa, đây là cuộc họp do chánh phủ tổ chức, nên bên trong có rất nhiều nhân viên theo dõi , vì lý do đó, mà sau này, khi tranh tài thể thao văn nghệ, của tất cả các viện đại học tư tại Tây Ninh, các trường đại học tư tại Sài Gòn, rất coi trọng Minh Đức (lúc đó tôi được viện cử lo vấn đề sinh viên vụ cho viện tham dự tranh tài các viện đại học tư đầu tiên tại Việt Nam), coi trọng là 1 lẽ, nhưng tranh tài thì phải hết sức mình, gặp Minh Đức thì phải cố gắng , nhưng cuối cùng thì Minh Đức vẫn hạng nhứt đại học tư.

XUẤT VŨ

Ru người hay ta ru ta

Ru Em từ cơn sóng
Bồng bềnh tự dòng sông
Yêu như là gieo giống
Vun trồng với yêu thương
Ru Em từ tâm động
Môi hồng phận long đong
Bao nhiêu điều ước vọng
Bây giờ chỉ là không
Ru ta vào cơn mộng
Phiêu bồng tận hư không
Buông rơi vài khát vọng
Cho đời chút thong dong

Còn không mộng đôi mươi

Yêu thương và trông đợi
Năm Em tuổi hai mươi
Ôi dòng đời trôi nổi
Còn không mộng đôi mươi

Bao năm rồi qua vội
(..Forty years ago)
Buồn vui cũng vậy thôi
Ôi dặm trường rong ruổi
Còn không mộng đôi mươi

Hôm nay Em tròn tuổi
Đôi chân với môi cười
Hân hoan chào ngày hội
Tâm như thưở trong nôi

Em đi

In vào cuối bờ mi
Vì sao đêm vượt biển
Dòng đời chuổi buồn vui
Bi ơi giờ đưa tiễn
Em đi xót thương vì
Chúa quên lời Bi nguyện
A di đà Em đi
Mây bay sầu như thị..
Em đi

Ta, Trăng và Em cùng Nhật Nguyệt

Em hỏi anh bao giờ Trăng kia dừng lại
Hằng đêm chờ sao băng vỡ giọt sương mai
Anh và Em bao phần trăm biệt dị
Anh lặng người vì Nhật Nguyệt hai nơi
Khi Em và Trăng cùng Đất - Trời chung lối
Sông bật cười vì Trăng ấy ngừng trôi
Khi ta gọi nhau quay về tâm nguồn cội
Đôi ta bấy giờ là một Tình ơi

LÍNH CẬU

LÍNH KIỂNG

Thập niên 1970, chúng ta thường nghe rất nhiều danh từ chỉ về lính như: lính chiến, lính văn phòng, lính kiểng, lính ma, lính quân dịch, trốn lính, đào binh...nhưng chắc các bạn không ngờ rằng có 1 danh từ đặc biệt là Lính Cậu, hôm nay tôi sẽ viết về những anh chàng lính cậu đặc biệt này, tôi nói đặc biệt vì những chàng lính hào hoa phong nhã này chỉ xuất hiện trong mùa hè 1971 rồi tan hàng, giải tán. Thưa quý vị đó là Sinh Viên Học đường của mùa hè 1971, trong chương trình quân sự hóa học đường, mùa hè năm 1971, tất cả nam sinh viên được tập trung để được huấn luyện quân sự, các đại học tại Sàigòn được huấn luyện tại quân trường Quang trung, vì có nhiều đại học, bài viết của tôi trong khu vực trường đại học Kinh Thương mà thôi, sau đây là những thành tích của lính cậu trong thời gian huấn luyện.

Chiều Chủ nhật nhập trại, chiếu thứ Sáu xuất trại, nghỉ ngơi cuối tuần, trong thời gian huấn luyện chỉ có tuần lễ đầu tiên là tương đối nghiêm chỉnh, đây là thử thách giữa huấn luyện viên và sinh viên, chỉ nghiêm chỉnh chấp hành lúc ban đầu, vì lo quần áo, sắp xếp đội ngũ, phân chia chổ ở, đơn vị... xong thủ tục thì bắt vào vào chương trình huấn luyện, binh thư Tổn Tử có câu: biết người biết ta trăm trận trăm thắng, nên hai phe bắt đầu dọ dẫm, thử lửa, quân đội chỉ có thể tồn tại và vững mạnh là do kỷ luật, nhưng mấy ông huấn luyện viên thấy vì áp dụng kỷ luật sắt của quân trường, thì hơi kiêng kỵ mấy ông sinh viên học đường, có thể mấy ông huấn luyện viên sợ bị đổi ra chiến trường, nếu có thưa gởi, hơn nữa mấy ông sinh viên học đường cũng biết họ có hậu thuẫn của báo chí, nhứt là sinh viên không phải là lính thực sự, có hiểu biết.

..chính vì yếu điểm này, mà chỉ sau 1 tuần lễ đầu tiên, thì quần áo bắt đầu te tua, giày sửa lại cho đúng mode, dấu hiệu phản chiến xuất hiện, học hành từ từ bê bối, phá phách càng ngày càng gia tăng, ăn uống thì đóng tiền ăn tại câu lạc bộ thay vì ăn cơm nhà bàn, học hành càng ngày càng bê bối đó là lẽ tất nhiên, vì mấy ông linh cậu bắt đầu gầy sòng, cái gì chớ cờ bạc thì càng ngày càng hấp dẫn, tham dự viên ngày càng đông đảo, lúc đầu còn có giờ giấc hoặc canh chừng huấn luyện viên , lần lần trở nên chương trình thường trực, cứ đến tối là đợi đến sát phạt, hậu quả người thua thì ăn cơm nhà bàn, kẻ thắng thì ăn nhậu tại câu lạc bộ, rút kinh nghiệm tuần lễ đầu, những tuần lễ kế tiếp thì việc đầu tiên khi nhập trại là đóng tiền ăn tại câu lạc bộ, đề phòng hờ thua hết tiền thì cũng không phải ăn cơm lính,

người anh hùng đã gom sòng là Trần Văn Dương, chẳng những gom sòng tại Kinh Thương, anh Dương còn chạy qua Y Khoa sát phạt và gom luôn sòng của mấy ông đệ tử của Hải Thượng Lãn Ông. Tôi còn nhớ ván bài ăn thua đủ, là quá khuya rồi, mà chưa kết thúc, tất cả đề nghị, gom thành 2 bên, đem tất cả tiền đánh cú chót, 1 bên do Trần Văn Dương và 1 bên nếu tôi nhớ không lầm là Phạm Quốc An. An có cù lủ đầm, 3 phé già, bồi và 3, còn Dương thì 2 cù lủ 10, 6 và không có phé, nhưng Dương cũng có thể binh 1 cách khác là phé ách, sảnh nhí và thùng, nhờ trận bài này tôi mới hiểu rõ tại sao khi đánh bài, những người chơi bài không muốn có người phía sau, nhưng đây là trận đấu giữa 2 phe nên phe nào cũng có ủng hộ viện sau lưng cả, Dương với kinh nghiệm đã trải bài ra, rồi đưa ra 2 cách binh bài để xem phản ứng của những người ủng hộ sau lưng của An, kết quả Dương chọn cách phé ách, sảnh nhì vat hung, đã toàn thắng trận đấu , hôm đó nhiều ông không ngủ được, vì thắng thua rất đậm.

Không phải chỉ có vấn đề tiền bạc không, chơi bài ồn ào, làm nhiều anh em không ngủ được, có lẽ vì mấy ông lính cậu thức khuya dậy sớm, nên việc học tập quân sự ban ngày hơi bết bát, mấy ông huấn luyện viên ban đầu còn la hét, mặc mấy ông la hét, chỉ dẫn, mấy cậu lo ngủ gục hoặc kiếm bóng mát nghĩ ngơi dưỡng sức chờ buổi tối, riết rồi mấy ông huấn luyện viên nản quá dạy cho có lệ cho hết chương trình, học hành qua loa, trường bò cho có lệ, chỉ có màn bắn súng thì tương đối vui vẻ hấp dẫn, thay vì bắn bia, mấy cậu bắn bò, chó, khiến mấy ông huấn luyện viên lo canh sợ mấy câu bắn lạc đạn. Có cậu còn ngon lành hơn, thay vì bắn 3 viên như quy định,mấy cậu chuẩn bị sẵn sàng, rút ra băng đạn, bắn hàng loạt, huấn luyện viên chỉ có nước chờ bắn hết đạn thì thu súng lại, thế là vui vẽ cả làng. Đi di hành thay vì đi theo đội hình kỹ thuật tác chiến, mấy cậu coi như đi du ngoạn, lo hái hoa bắt bướm đi tảng dạo, đi chán rồi, thấy vẫn còn đường xa, mấy cậu chận xe GMC lại, ra điều kiện:

Giao xe cho mấy cậu để mấy cậu chở tới gần địa điểm tập trung, rồi sẽ trả xe lại,

Chở mấy câu tới gần địa điểm tập trung.

Bác tài năn nỉ quá, nhưng mấy cậu cương quyết cướp xe, nếu bác tài không chịu cho đi, sau cùng bác tài đành chở lính cậu đến gần chổ tập trung, từ đó về sau, chỗ nào có lính cậu, thì không thấy xe GMC chạy qua, đâu phải chỉ có vụ cướp xe không thôi, trong lúc di hành, thính thoảng có 1 xe ôm chạy tới, 1 ông phóng lên xe bay về yếu khu Gò Vấp, xong rồi cho về (tôi phục mấy ông xe ôm quá).

Trong thời gian học quân sự có 1 chuyện đáng ghi nhận , là có 1 anh đi lạc từ sáng đến tối mới tìm ra, câu chuyện là như thế này, theo chương trình học tập có 2 ngày đi di hành, ngày đầu thì ổn thỏa như tôi đã kể trên, ngày thứ 2 có 1 anh tưởng bở chắc bốn cũ soạn lại, nên anh đã hẹn hò với mấy bà, mấy cô bán hàng rong chuẩn bị đồ nhậu và bia để nhậu với bạn bè, sáng hôm sau anh ta

không cho ai hay cả, đi thẳng đến điểm hẹn, mua đồ nhắm và bia, ngồi chờ bạn bè để nhậu, nhưng trời hại cao bồi, địa điểm di hành thay đổi, toàn bộ di chuyển đến địa điểm khác, không thấy ai, anh ta nhậu đến trưa, chỉ gặp 1 cô bán hàng đi ngang nên rủ nhậu nhẹt chung cho vui, sau đó thì ngủ luôn đến chiều, thức dậy thấy trời tối, anh ta thất thiểu lội bộ tìm đường về, may mắn trên đường về gặp mấy ông huấn luyện viên đi tìm trẻ lạc, thấy ông thần men đi xiêu vẹo, hôi rượu nồng nặc, nên bắt đem về để cho cấp trên xét xử, nhưng bất ngờ là không ai chịu giải quyết ông thần men này cả, không ai muốn động tới ổ kiến lửa, Quân Cảnh cho biết không giải quyết sinh viên học đường, vì không phải lính thứ thiệt, cấp trên của huấn luyện viên thì chỉ có trách nhiệm huấn luyện, không có thẩm quyền trừng trị, an ninh quân đội cũng không chịu giải quyết, chỉ huy của trung tâm thì vắng mặt, nên cuối cùng mấy ông huấn luyện viên năn nỉ ông thần men trở về chổ ở của mình để nghĩ ngơi, không được làm ồn, sáng hôm sau thì quên chuyện cũ, không ai biết có chuyện gì xảy ra cả.

Ngoài vụ ông thần men, còn có 1 sinh viên học đường chết vì đau mang óc, báo chị bắt đầu nói về sinh viên học đường, anh em bắt đầu xôn xao, hơn nữa sau gần 2 tháng học tập "cực khổ" nên mấy ông bắt đầu chán nản muốn tìm cái gì để phá phách cho vui, phải đợi đến sáng thứ Sáu, cơ hội đã tới, viện có sinh viên chết vì đau mang óc, mấy cậu bắt đầu đập phá, đốt phòng ốc, và biểu tình, đòi cải thiện đời sống, anh em biểu tình phá cổng rào để ra về, sau cùng thì cũng giải quyết xong, một bên hứa hẹn cải thiện đời sống (ăn cơm câu lạc bộ thì cải thiện ăn uống cái gì, tôi lo đánh bài không thì cần gì có chổ ngủ tốt) và ngày thứ Sáu được nghỉ phép để ăn Tết Trung Thu cùng với mấy cô ăn bánh trung thu và đi chơi cuối tuần.

Quý vị cứ hỏi tại sao mất nước, là rường cột của quốc gia, lực quốc gia đang trong thời chiến tranh ác liệt, mà thành tích học quân sự "to lớn" như vậy, có trách chăng là những người đề xướng ra chương trình quân sự hóa học đường không chịu học các quốc gia láng giềng như Đài Loan, Đại Hàn để quản lý mấy ông sinh viên, vì nhứt quỹ nhì ma, thứ ba học trò, mà học trò lớn đầu thì càng khó trị hơn, thay vì tiếp tục chương trình quân sự hóa học đường, sắc luật tổng động viên ban hành năm 1972, bao nhiêu sinh viên đã xếp bút nghiên theo nghiệp binh đao, Lính Cậu đã trở thành linh thực thụ, chắc các bạn khi được huấn luyện quân sự sẽ nhớ nhiều về thời giản làm lính cậu, viết về giai đoạn này, tôi cũng thấy mình tội lỗi quá, có tránh né không ra chiến đấu, rồi nước mất nhà tan, cả nước trở thành kẻ chiến bại, thà chiến đấu và hy sinh vẫn cảm thấy vinh quang hơn sống nhục, sống lưu vong.

Khóa học rồi cũng đến lúc kết thúc, gần mãn khóa, phải lo thi cử, kiểm tra xem kết quả học tập thế nào, mấy cậu biết thi kiểm tra thực sự thì chỉ có nước học lại, chứ làm sao mà ra trường được, huấn luyện viên chuẩn bị kiểm tra, chấm điểm thi chương trình học quy

định, mấy ông lính cậu ra điều kiện để thi mãn khóa, là mỗi bộ môn, sẽ cứ ra 1 vài ông để chấm điểm là được rồi, cần gì phải chấm điểm từng người, nếu không thì không cần thi cử gì cả (lúc này thì chúng tôi đã biết chương trình này sẽ chấm dứt, chánh phủ không muốn tiếp tục nửa, vì quá tốn kém, mà không có kết quả thực tiễn, chỉ là đề tài cho báo chí, và phe chống đối chỉ trích, rồi mọi chuyện cũng được thoả thuận, và mọi người đều được mãn khóa.

Danh từ Lính Cậu tôi biết được, là do trong lúc di hành, tôi theo gót Trần Triệu Luật, Châu Thiệu Đức, theo xe ôm đến tận Yếu Khu Gò Vấp, thì may cô tại đây vui vẻ hỏi bác tài xe ôm, lúc này chở được bao nhiêu lính cậu (chắc có ăn chia) tôi bèn mời cô có vẻ thông thạo và hoạt bát uống bia, trong lúc chờ đợi, tôi hỏi có tại sao gọi chúng tôi là Lính Cậu, cô cho biết tụi em ở đây thì phải thông thạo để tiếp khách, nhìn qua là biết liền, chỉ có mấy anh sinh viên học đường học ở Quang Trung trong thời gian qua là tụi em thích nhứt, ngày Chủ Nhựt di trình diện mấy ông cũng có ghé qua, ngày thứ Sàu ra trường cũng có ghé lại, lâu lâu xé rào mang súng ống ghé thăm 1 chút rồi đi, chỉ có sinh viên học đường mới mặt mày sáng sủa, ăn nói lịch sự, mặc đồ lính, nhưng đúng mode, hoặc đồ lính rách te tua, đôi khi có cả dấu hiệu phản chiến, tiền bạc sòng phẳng, không say sưa, chưởi thề quậy phá, và nhứt là không sợ quân cảnh, vì thế tui em gọi mấy anh là Lính Cậu.

1971. Lúc anh em tụi mình phải thực tập Quân Sự Học Đường thì trong thời gian này đám cán bộ rất là hống hách ,mà đám tụi mình thì toàn là những tên cứng đầu,ra vẻ ta đây không phải là Lính mà chỉ là những người học thức đi tập quân sự mà thôi, giống như những vị giáo chức đi học tập quân sự, do đo có 1 tuần lễ ông Thiếu tá Tiểu đoàn trưởng ra lệnh cấm trại không ai được về phép cuối tuần hết...Thế là đám sinh viên nổi khùng lên ,tuyên bố là tụi tui không phải là lính ,do đó không thể bắt chúng tôi theo luật lệ nhà binh được...thế là đám sinh viên lấy cà men gõ vào nhau gây ra tiếng động, không thấy có động tĩnh gì cả thì một đám bên Vạn Hạnh lôi nệm giường ra ngoài sân đốt.....Tui mới hô hào anh em giữ trật tự lại ,xếp hàng 4, tui và 3 sinh viên nữa xung phong đi dẫn đường đến Bộ Chỉ Huy quân trường Quang Trung, đoàn người xếp hàng đi dài hơn một cây số tới trước Văn Phòng Thiếu Tướng Hoàng Văn Lạc để phản đối, ông ấy cho kêu 4 tên đại diện Sinh Viên trong đó có tôi,vì to con và lại là Đai đen TKD nên ba tên kia xui đẩy cho tui đứng ra noi chuyện với tướng Lạc, ông thấy đám biểu tình cũng đông nên có vẻ hòa nhã và nói liền: Các anh cứ trở về “sam” của các anh tôi sẽ ra lệnh cho Thiếu Tá “X” cho các anh được về phép vào ngày mai Thứ Bảy và phải trở về trinh diện vào chiều Chủ Nhật, thế là tụi này mới đồng ý ra ngoài, kéo nhau trở về sam và sáng hôm sau có giấy phép xuất trại.... Đây là kỷ niệm tếu nhất hồi đi học Quân sự Học đường !!!!!

Thấy Mặt Đặt Tên

NGÂN - ĐỨC -THẮNG

Thời học sinh hoặc sinh viên, chắc các bạn đã từng khổ sở vì bạn bè đặt tên hoặc bí danh thường là để chọc phá hoặc để phân biệt với các bạn khác. Hơn 40 năm qua, trí nhớ cũng không còn đầy đủ nhưng tôi cũng cố gắng ghi lại những bí danh hoặc tên gọi của bạn bè lớp tôi. Xin các bạn có tên trong bảng phong thần này thứ lỗi cho tôi, tôi không có mục đích gì khác hơn là chỉ muốn ôn lại dĩ vãng thuở còn đi học một thời để nhớ!

Học Kinh Thương ai cũng biết tiết mục điểm danh như món dạo đầu mà thường thì bắt đầu với 4 tên sau đây: Quách Po, Bành Mạnh, Xuất Dương, Khoái Tỷ . Thực ra thì ngoài anh trưởng lớp Quách Po và anh Bành Mạnh là 2 tên đúng thôi còn Xuất Dương tên thật là Lê Xuất Dương nhưng được bạn bè ban bí danh là Lê Xuất Tinh, còn Khoái tỷ tên thật là Thái Tỷ. Về vấn đề đặt tên thường thì cũng chia ra 3 loại sau đây;

Sửa tên: Trần Văn Dương thành Trần Văn Dê, Trần Văn Tâm thành Ton Văn Ten, Huỳnh Văn Khai thành Thối Văn Khai, Nguyễn Công Phẩm thành Nguyễn Công Phẫn hoặc Nguyễn công Ngủ, Lâm Quang Thanh Ngân thành Lăng Quăng Thiếu Ngân, Vương Anh Dũng thành Dê Anh Dũng, Châu Thiệu Đức thành Châu Thất Đức, Phạm Duy Y thành Phạm Quy Y, Đặng Thắng thành Đứt Thắng, Diệp Minh đổi lại Việt Minh, Nguyễn thị Mỹ "B" thành Nguyễn Thị Mỹ Chê.

Bí Danh: Quý bà như Nguyễn Thị Chuyền bí danh là Bà Xếp, Ma Seur Văn Thị Hồng Vân, Láu cá Văn Thị Ngọc Nga, La Thị Ngọc Thu là Bà Thủ Quỹ hoặc Cọp Cái. Quý ông thì Nguyễn Thành Ứng thành Ứng Méo, Vương Đức Phong thành Phong Chột, Tạ Thanh Duy Hiếu thành Hiếu Râu, Phạm Trọng Kiến thành Kiến Càng, Nguyễn Việt Thắng gọi là Thắng Lắp, Trần Thanh Giang bí danh Nông Dân. Người có tên ngắn nhất lớp là Cao On bí danh Tướng Tử Thủ, Nguyễn Anh Dũng gọi là Dũng Le.

Tên Tây: Trần Quốc Hưng gọi là Pompidou, Alain Trần Quang Thế, Bernard Cu Li Bùi Thiện Lợi hoặc Bùi Thiên Lôi.

Trên đây là tên tục bí danh của các bạn ở lớp tôi (K1), ngoài ra thêm một số tên của bạn bè khóa khác như

Sửa Tên: Phạm Thuận thành Phạm Thượng, Bùi Thanh Lung gọi là Bùi Lung Tung, Đường Kiết Xa thành Đường Kẹt Xe, Lâm Thanh Lộ thành Làm Thành Lỗ, Lâm Cẩm thành Lẩm Cẩm,

Bí Danh: Chu Khắc Bình gọi Bình Xu, Phạm Thành Đức gọi Đức Cống hoặc Đức Cớp, Trịnh Đình Hanh gọi Bà Già Trầu, Phạm Đức Vinh gọi Vinh Mập, Vũ Đỗ Minh gọi Minh Mù, Phạm Thị Thu Hà gọi Hà Ba Số Năm, Nguyễn









Thị Huynh tự Huỳnh Huych, Vũ Đình Việt Bí danh Cù Nặc, Đỗ Xuân Khắc bí danh Khắc Cục, Nguyễn Hồng Hải bí danh Hải Carbon, Đặng Thành Danh tự Danh Dê, Lạc Thảo thành Thảo Rị, Phạm An Huệ thành Huệ Hô (Vẩu), Lê Văn Khoa thành Khoa Lùn, Nguyễn Văn Thắng tự Thắng Ruộng, Nguyễn Văn Phúc tự Phúc Địa, Ngô Tài tự Tài Lèo, Trần Phước Hải tự Hải Ruồi Bu, Lê Thành Hưng tự Hưng Ruồi Ỉa, Trấn Tuấn Dũng tự Dũng Tấn Tài, Nguyễn Văn Bảo tự Bảo Một Phiếu, Trương Minh Bạch tự Bạch Đen, Nguyễn Trung Thành tự Thành Xoắn, Nguyễn Mạnh Hùng tự Hùng Lò Xo, Trần Thanh Long tự Long Cao, Phó Đức Trường tự Trường Gà, Phạm Quang Hải tựu Hải Dứi, Trần Quang Vinh tự Vinh Cầy, Vũ Đình Sô tự Sô Bể, Vũ Văn Xuất tự Xuất Sortie, Trần Văn Huệ tự Huệ Người Cày Có Ruộng

Tên Tây: Hoàng Trí Dũng tự Dũng L'Amour, Trần Ngọc Sơn tự Sơn George

5 ● CHÀO MỪNG ĐẠI HỘI KINH THƯƠNG MINH ĐỨC MONTRÉAL 2016
7 ● 40 NĂM SAU
10 ● KỶ NIỆM VỚI QUÝ THẦY CÔ TẠI KINH THƯƠNG MINH ĐỨC
22 ● GÓP NHẶT NHỮNG VÌ SAO TRONG BẦU TRỜI XANH ĐẦY THƯƠNG YÊU CỦA KINH THƯƠNG MINH ĐỨC
34 ● HÀNH TRÌNH 40 NĂM SAU
36 ● NHỚ VỀ NHỮNG TÀ ÁO XANH
39 ● HÀNH TRÌNH
40 ● GIỌT LỆ KINH THƯƠNG
41 ● CHÈ SUỐI TIÊN!
42 ● KINH THƯƠNG CANADA
45 ● MỘT THOÁNG KINH THƯƠNG
47 ● KINH THƯƠNG HOUSTON
50 ● GẶP GỠ KINH THƯƠNG ÂU CHÂU
52 ● KINH THƯƠNG THUỞ GIAO THỜI
53 ● YÊU THƯƠNG ƠI, ĐÃ BAO NĂM
57 ● ĐAU! ĐAU!
59 ● KINH THƯƠNG TRONG MẮT MỘT NÀNG DÂU!!!
62 ● NIỀM HY VỌNG TRÊN NHỮNG ĐỔ NÁT....
65 ● ÔNG CHỒNG KINH THƯƠNG CỦA TÔI
71 ● KINH THƯƠNG WEB - NHỮNG NGÀY THÁNG QUA
74 ● LỄ TỐT NGHIỆP
80 ● NGÀY XƯA...BÂY GIỜ
83 ● THƯƠNG MÁ...
85 ● NGUỒN CỘI NĂM XƯA - THĂM LẠI TRƯỜNG XƯA
86 ● XA RỒI THÁNG NGÀY XƯA
89 ● KINH THƯƠNG MỘT THỜI VANG BÓNG
93 ● THẦY GIÁO TRONG THỜI BAO CẤP
97 ● KINH THƯƠNG MINH ĐỨC
103 ● TRUỒNG CHẠY
104 ● THƠ TMH - XUẤT VŨ
106 ● LÍNH CẬU
111 ● THẤY MẶT ĐẶT TÊN